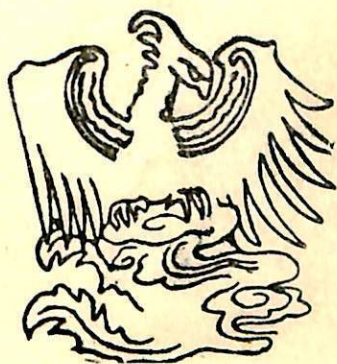


ĐỒ-TỐN

HOA VÔNG VANG



ĐỜI NAY

ĐỔ - TỎN

HÒA VÔNG VANG

ĐỜI NAY

TỰA

Đây là một tập truyện ngắn của một nhà văn còn trẻ tuổi, bạn tôi.

Mỗi lần khuyên một người còn ít tuổi quá viết văn, theo thói quen, tôi chỉ mong được tác giả cho xem những tập truyện có tính cách mơ-màng, bóng bẩy, thường thường đẹp dễ như một bài thơ nhưng ít khi đi sâu vào tới sự thực đơn giản và ý nhị của cuộc đời. Trong những tác phẩm đầu tiên ấy, tôi không dám ao ước gì hơn là được thấy đôi chút hứa hẹn về tương lai.

Đỗ-Tốn đã làm tôi ngạc nhiên một cách vui sướng từ khi mới xem xong vài ba truyện trong cuốn « HOA VÔNG VANG » này. Người bạn trẻ của tôi đã có những nhận xét rất tinh vi về đời sống, về những hành động, tâm tính của người đời, có đủ kinh nghiệm không khác gì một nhà văn đã già giặn và sống nhiều.

Các nhân vật trong truyện, người nào cũng có tính cách rõ ràng và linh động như người thực : từ Phong bỗng bột và liều lĩnh trong truyện

Miền Nam Trung Quốc... năm 1942

Anh Tạo,

Vừa đến tuổi trưởng thành em đã vội bỏ nhà ra đi không một lời từ biệt cùng anh, em rất có lỗi. Nay em trở về, vẫn tay không. Nhưng em cũng đã giàu thêm bao nhiêu : ra đời em đã được học những cái mà gia đình và nhà trường không từng dạy. Song từ buổi rời cách gia-đình lòng em đã mang một nỗi buồn nhớ thương không thôi và em đã thiệt thòi nhiều : phải xa cách người thân yêu ! Tuy thế càng ra ngoài em càng nhận ra em giàu nhất anh ạ, em thấy ít ai có thể có được hai người anh tốt như em đã có.

Sau hơn hai năm ra đi, em được qua đôi phút tung bừng chói lọi, và em đã sống bao ngày gay gắt, gay gắt ! Nhưng những gian nan tủ cực mà ra đời em phải nhận, em thấy đó là phần châu báu của đời em. Phải, không ở đâu em được quá đổi sung sướng như ở nhà anh ạ. Ở nhà cha mẹ nuông chiều, các anh các chị yêu quý, từ ngày bắt đầu khôn lớn, chưa bao giờ em thấy anh nặng

lời gắt mắng em,... còn thầy thì mua súng chôn ly mang cưa ngắn báng đi cho em săn bắn từ năm em lên mười và em tập cưỡi ngựa từ ngày nào nhỏ lắm mà em chẳng thể nhớ được. Đấy, thế mà sao em vẫn cứ thích ra đi !... Anh cũng biết, em anh có bao giờ ở nhà được lâu : tính phóng đảng, mới mười bốn tuổi, một lần em đi mất, anh đã phải vào các bệnh-viện cùng các quận cảnh-sát thăm tìm là gì !

Xa anh ngót ba năm trời, em vẫn giữ được tâm hồn tinh khiết, tấm lòng tự cao, mặc dầu là em đã qua cả những ngày thiếu thốn đói rét ! tuy vậy vật chất có đáng kể gì phải không anh !... ra ngoài thì sao cho đầy đủ bằng ở nhà được,... nhưng lớn lên giữa nơi đồi núi khoáng đạt, lòng trai khát khao xa lạ, mê say nguy hiểm, luôn luôn em như nghe tiếng gọi của đời phiêu bạt,... hơn nữa, em còn nghe rất nhiều : màu tươi nét đẹp, một tiếng chim lạ kêu hót cũng gọi nhắc cho em những cảnh đầu đầu ! Song lòng em vô cùng rung động, xa nhà em lại buồn nhiều : đã có nghìn dầy tơ óng mượt vương vít ràng buộc hồn em với gia-đình êm ấm, với đồng nội quê hương. Phút này em sung sướng được trở về, nhưng mai mốt ! mai mốt khi vô tình đứng trông đôi cánh nhạn vút bay về cùng nắng mới đâu biết em chẳng không thèm muốn, lòng thắc mắc mơ tưởng đến những xứ lạ chim đã bay qua,... và em lại ra đi lúc nào đã ai dám chắc : lòng em ấy mà !

Anh ơi, tuy đã nhiều lần anh đọc được cả ý nghĩ thầm kín trong tâm em, nhưng đến nay thấy em viết văn, chắc anh cũng không thể ngờ được nhỉ. Nếu bảo là người em liễu lĩnh, người em chưa từng chăm học của anh đỗ thạc sĩ toán, anh cũng không lạ hơn!... Nhưng anh thử nhớ lại xem, anh chả vẫn thấy em yếu hoa và thích thơ là gì.

Đọc xong tập truyện này anh sẽ hiểu em hơn nữa, anh sẽ hiểu tại sao nhiều hôm bất ngờ, đang giữa buổi học em lại bỏ sách đâm về nơi đồi núi sinh trưởng: một phút đứng lắng nghe tiếng thông reo, một làn gió rộng giữa khi cưỡi ngựa đi đồi nghe sơn-ca bay hát trên trời xanh, một mùi cỏ thơm, thường đã nhiều lần làm dịu được lòng em bắn khoăn sôi nổi — lòng trai lớn lên sao có những lúc bối rối trơ vơ không duyên cớ!

Từ trước đến nay bao giờ em cũng thấy anh tin tưởng vào em, em rất hư hỏng của anh! Làm thân trai « thẳng Tốn lãng quăng tợn » của anh muốn cái gì cũng biết qua một chút, nên trong những phút nhớ nhung ở nơi xa, những phút vô cùng nguy nan mà đôi lúc thần chết nhàn nhỡ về luồn quắt ở bên, trong những giây phút mà tâm hồn căng tưởng muốn đứt, trong những phút thật không thích hợp chút nào với công việc viết văn êm tĩnh đó, em cũng đã cố viết cuốn sách này, cốt để dâng anh. Tuy đây là thành

công đầu tiên trong đời em, nhưng khi viết gần xong em mới chợt nhận thấy đó không phải là con đường em nên đi giữa lúc tuổi trẻ bồng bột này,... em có ý thôi viết văn, anh nghĩ sao ? Lòng trai thay đổi mà lòng em càng thay đổi lắm.

ĐỖ-TÓN

ĐIỀU THU-CA

*Anh Định yêu thích mùa thu. Xin
tặng anh điệu ca này, truyên đầu
tiên mà em đã viết xong trong đời.*

Gió thu về !

Phải, gió đã lạnh, trời về cuối tháng bảy rồi còn gì, sắp rét ! Một cơn gió đầu mùa đôi khi cũng mang lại lòng tôi nhiều nỗi hoang-mang, gợi lại những kỷ-niệm không định. Chợt tôi nhớ đến một người chị họ xa, ở vùng Thái-bình, mà một bữa đầu xuân, nhân chị đến thăm, trong khi vui chuyện tôi đã hẹn :

— Bao giờ mùa thu tôi sẽ về chơi... nhưng có gì thết không... ?

— Có, có bánh khúc nóng... với nhiều chuyện vui. Chị đáp lại với một nụ cười. Thế mà nay mùa thu đã tới, nhắc tôi nhớ đến chị, và mỗi lần nhớ đến chị là tôi còn như thấy lại cả một thời trọ học ở Thái-bình ngày nhỏ. Ngày ấy trong bốn tháng trời, cứ mỗi lần chủ nhật đến, tôi lại về nhà chị chơi đùa cùng mấy người em trai của chị. Những ngày đó rất ngắn ngủi

cho một người học trò nhỏ như tôi. Thường thường thì cứ chiều thứ bảy, cùng với người anh thứ hai của tôi, chúng tôi từ giã nhà trọ lên chiếc xe xích-lô trở về gia đình nhà chị. Dạo ấy mùa xuân, trên quãng đường ngoắt ngoéo mười một cây số, gió lộng nơi đồng rộng thường làm chúng tôi rét mướt, thu hình trong chiếc áo ma-ga sờn tay : có gì mà chả rét, hai đứa trẻ xa gia đình, không có lấy một bàn tay của mẹ, của chị chăm nom săn sóc ; ở trọ nhà người ta thì ai người ta yêu, mấy ai thương hại những con chim non bao giờ ! Xe thường phải hạ mui xuống vì gió, và tiến rất chậm. Gió thổi mạnh. Chúng tôi hay ngồi yên lặng không nói ; chẳng hiểu thời ấy trí tôi bay bổng theo giấc mộng gì, nghĩ gì ?... Chỉ biết tiếng gió ào ào bên tai thỉnh thoảng lại bị chấm bằng vài câu ngắn ngủi nhạt nhẽo như : « Đã đến Cầu Lô » hoặc « Còn ba cây nữa »... càng mong thì hình như xe càng chậm lại... chúng tôi thường tới nhà chị vào lúc những ngọn đèn hoa-kỳ bắt đầu le lói lạnh lẽo sau hàng dậu thưa hay tấm phên cửa liếp.

Mỗi ngày nghỉ là một ngày vui sướng mà tôi chẳng thể nhớ lại được hết. Nhưng tôi nhớ đã nhiều bữa lạnh trời, chúng tôi được gọi về ăn bánh trong lúc đương chơi ngoài bờ ao, hoặc leo trèo trong vườn.

Thường thường là bánh khúc vừa mang từ trong nồi hấp ra, hãy còn tỏa khói, nhân thịt mỡ béo ngậy, ăn nóng sốt trong gió hơi lạnh. Ngày ấy tôi thấy đó là một nỗi vui sướng tuyệt đích. Cho đến nay tôi vẫn thấy yêu thứ bánh đó, có phải vì nó ngon hay chỉ vì nó đã đánh dấu một thời thơ bé ? Khi thấy chúng tôi ăn ngon lành những chiếc bánh chính tay chị làm ra chị ngồi nhìn sung sướng... Những lúc đó chị đẹp lắm tuy mới bắt đầu nảy nở cùng cái tuổi chớm dậy thì. Ngày đó chị mười bốn, mười lăm hay mười sáu tôi chẳng biết, tôi chỉ thấy chị đẹp, thế là đủ rồi — Đôi khi tôi nhận thấy trong đáy mắt chị tia vui lấp lánh,... cho tới nay đã nhiều lần tôi tự hỏi : « Có phải đó là ánh phản chiếu của một tâm hồn tươi đẹp ! » Dẫu sao thì những ngày đó cũng đã mang lại lòng tôi ít nhiều cảm tưởng đầu tiên về sắc đẹp của đời. Tôi còn nhớ có một hôm chị mua cho chúng tôi một cái lồng bẫy chim,... và chị vẫn chẳng ngờ nhờ nó mà lòng tôi đã rung động lần đầu trước vẻ đẹp của hình sắc với một cảm giác êm đềm. Có gì đâu, trong cái lồng đó chúng tôi nhốt một con chim khuyên ở từng dưới, chỗ bẫy ở từng trên tôi đề rất nhiều hoa tử-vi cùng một quả chuối-tiêu vỏ bóc nửa đề

làm mỗi rử.— Xong rồi chúng tôi ra xa nắp đọi. Ngày ấy vào cuối tháng hai, đầu đầu bông nở rất nhiều, cây lá xanh tươi mát-mẻ, và những loài chim nhỏ từ xứ nào bay về tới tấp, đủ các màu ! Tôi nhớ có cả con nhỏ đuôi dài, như con trĩ con màu trắng bạch, bay rất lẳng lơ !... Và ngày ấy tiếng hót vang trời ! Có đàn chim khuyen bay qua các cây,... nghe tiếng kêu gọi con trong lồng, chúng bay sa đến cây tử-vi. Ở đó đẹp lắm, hoa nhiều, có lẽ chúng cũng thích. Chúng nhảy từ cành này sang cành khác riu rít kêu hót !... Chúng tôi nấp nhìn hồi hộp. Một con nhảy vào định ăn chuối. « Xập ! »

— « Được rồi ! Ha... a... a... » Chúng tôi hò hét hớn hở chạy ra. Tôi đến nơi trước nhất, nhưng lúc tôi đưa tay lên định nhắc chiếc lồng thì tự nhiên tôi dừng lại : trong giữa đám hoa tử vi phơn phớt tím, cạnh màu vàng của quả chuối, một con chim khuyen mơ màng đập cánh sợ hãi đòi bay ra làm ít cánh hoa mỏng tung bay là là rớt xuống đất,... trong khi ấy thì chiếc lồng cứ khẽ rún rẩy trên cành đặc hoa. — Cho đến nay tôi vẫn còn như trông thấy cái cảnh đó ; chả nhẽ lúc ấy tôi lại thả con chim ra, nhưng thực lòng tôi không thấy vui sướng như lúc sắp

bắt được nữa !... Vẻ đẹp đã làm nảy nở chút ít nhân đạo trong lòng trẻ hay chỉ làm yếu ớt một tâm hồn ! Tôi thấy bớt vui. Tôi đem lồng chim về, lúc bước vào buồng định khoe chị thì tôi thấy chiếc va-li của tôi mở tung, chị đang ngồi khâu bên cạnh ! Tôi thấy trong người thế nào ấy khi nhận ra chị đang khiu mấy chỗ áo rách cho tôi. Lòng tôi như se lại, như hơi buồn khi thấy ở nơi xa này còn có người săn sóc tới mình ! Sao tôi lại không vui ? — Có những nỗi vui nhẹ nhàng êm ái quá làm ta mủi lòng !... Bùn ngủi tôi ngồi xuống bên cạnh chị, yên lặng xem, những ngón tay chị cong cong nhanh nhẹn đưa kim : tôi trông rõ trên những đốt cuối cùng có những sợi lông tơ mọc lưa thưa trên da trắng nuốt, từ thân thể chị tỏa ra một hương thơm nồng ấm mùi da thịt. Tôi ngồi yên lặng không nói.

Tự đó đã bảy năm qua, bảy năm tôi không bước chân trở lại nhà chị : có lẽ vì xa xôi cách trở và cũng vì nhiều cơ khác. Vả lại tôi còn mãi theo cuộc đời thanh niên ở ạt nơi tỉnh thành thì còn nghĩ đâu đến việc tới thăm một người chị họ xa xôi !... Tuy thế tôi biết là những ngày đó vẫn ngủ yên trong đáy lòng vì vẫn còn có đôi khi bất ngờ tự nhiên tôi thấy mang mang nhớ lại. Tôi không tiếc những ngày qua, nhưng tôi yêu chút gia tài mà chúng

để lại : ai chả thích những kỷ-niệm của tuổi nhỏ ! Cho đến năm ngoái...

Cho đến năm ngoái một hôm tôi trở lại nhà chị.

Bảy năm rồi còn gì. Tất cả đã thay đổi nhiều lắm. Trong quãng thời gian ấy thì ông thân sinh ra chị đã mất, trong họ kiện tụng lẫn nhau vì chuyện chia gia tài, mấy người em trai chị thì nay đã lên tỉnh Thái học,... còn chị thì đã lớn : một cô gái ngoài hai mươi, óng mượt dịu dàng như bông hoa nở hết cánh... Tôi tới vào lúc nhà nhem tối, gặp lại bao nỗi vui mừng, người nói câu này, người hỏi câu kia. Sau vài phút nhộn nhịp ban đầu chị ngấm tôi một lúc rồi quay lại nói mẹ :

— « Mẹ ạ,... anh Huân bây giờ lớn quá rồi »... Phải, tôi đã xấp xỉ đôi mươi rồi còn gì, tôi nhìn chị cười. Chuyện xa gần, lời thăm đón, chị nhón nhác chạy xuống bếp coi cơm nước, bảo người ở trái đem mới vào buồng khách. Thoáng cái đã thấy chị đứng cạnh mẹ góp chuyện. Tất cả như bận rộn một cách vui thích làm tôi thấy sung sướng thêm.

Chỉ sống với mẹ và người em gái ở nơi biệt thự hẻo lánh này. Sau một lúc hỏi thăm về những người xa gần thân thích, chị nói :

— À ra thế, anh Định (1) bây giờ đã là sinh

(1) Anh ruột tôi.

viên trường thuốc rồi cơ đấy,... sắp sửa ông Đốc nay mai. Còn anh, anh không đi học à ? Sao lại về chơi được ?

Tôi mỉm cười :

— Tôi thì nói làm gì !... học gì tôi ! Tôi chỉ hay về ấp đi săn, cưỡi ngựa, và khi nào tôi thích đi chơi một nơi nào chẳng hạn thì không gì cản được tôi đi... Chẳng thế mà thầy tôi đã phải bảo « mày chỉ sắm vai đi chơi là giỏi »... Đời thế là đẹp phải không chị...

Nhưng chị chỉ mỉm cười !... Chị lớn lên hồn nhiên ở nơi thôn dã như bông hoa trong nội cỏ thì hiểu sao được những tâm hồn phức tạp ! Chị chỉ cười...

Sau bữa cơm tối thì chị và người em chị cùng tôi ra ngồi ngoài sân chơi. Chị nói chuyện vẫn có duyên, luôn luôn hoạt động tươi giòn — Dưới ánh sáng trắng nhạt của trăng thu chị có một vẻ đẹp thần tiên với làn tóc dài buông xõa, Tôi kể những chuyện về tỉnh thành cho chị nghe ; sau những đoạn mà chúng tôi cười vang trong đêm vắng chị nói :

Chuyện anh lạ vui lắm mà,... thật đấy !

— « Thế à, thích nhỉ ? »... Tôi đáp rồi tự vỗ vào ngực vui đùa to giọng nói : « Đời tôi là một trận cười giòn tan ».

Chúng tôi vui chuyện cho tới khi sương lạnh xuống đã nhiều, làm mờ mấy bông lái xa xa. Tôi đi ngủ vui sướng với ý nghĩ là mấy ngày sắp tới sẽ tươi đẹp. Còn gì thích hơn là những ngày nghỉ mà ta chẳng nghĩ gì xốt cả, thản nhiên đợi những chuyện mà ta biết là sẽ vui.

Sáng hôm sau tôi dậy sớm trong lòng vui vẻ khoan khoái sau giấc ngủ một mạch thâu đêm. Tôi hát nghêu ngao mấy câu rồi hấp háy lật sập lê bước ra cửa sổ đứng ngáp cùng hô hấp không khí trong sạch buổi sớm mai ; trời về sáng hơi lạnh, tôi phải xuyết xoa đưa hai tay xoa mạnh vào người để lấy chút ấm áp. Gió nhẹ thổi lành lạnh,... có hương thơm thoảng theo : mùi hoa mộc ! mát nhẹ xa vắng như mùi thơm thiên nhiên của làn tóc một cô gái. Tôi vội mở cửa bước ra : một cây mộc lá còn ướt sương buổi sớm rung rinh trong gió...

Tôi giơ tay ngắt một chùm hoa nhỏ đưa lên mũi : còn đâu ! ngửi gần hương thơm đã mất cả vẻ nhẹ thoảng xa bay !... Tôi nghĩ đến bộ tóc con gái, « phải, có những vẻ đẹp ta không nắm được, có những hương thơm chỉ nhờ trận gió thổi lại ! »... Tôi nghĩ miên man đến làn tóc cô gái. Có tiếng hót trong bay trên không làm tôi nhìn lên : một con chim chèo đậu trên mái cũ đương cất tiếng. Tôi ngáy người đứng nghe, nghe

giọng hót và cả tiếng gì lao xao nổi dậy trong lòng... Tôi biết không phải tôi mê tiếng hót : tiếng cu gáy đều đều còn kêu gọi tôi nhiều hơn, còn nhắc đến ngày nhỏ, những ngày hè oi ả nơi quê nhà. Tôi đứng lặng !... như đã một thời nào xa lắm, cũng một buổi sáng êm nhẹ như buổi nay tôi đã đứng nghe tiếng hót bay trên mái cũ...

— Phải, chỉ tại cái mái cũ, cái mái ngói rêu cũ...

Tôi đứng im chờ đợi. Chim hót chán bay đi, không một tiếng hót đáp lại, vạn vật như thần nhiên với tiếng đàn lòng.

Mặt trời đã lên, chiếu sáng mấy hạt sương long lanh trên những sợi cỏ tóc tiên xanh tươi. Tôi vội bước ra đi tắm để khỏi phí mất chút thì giờ của một ngày xinh đẹp. Từ buồng tôi tới nhà tắm phải đi ngang qua giữa hai ngôi nhà rộng thăm thẳm lát gạch lục giác trắng men, cột lim to hàng ôm mà nay vắng tanh, cửa đóng im phắc ; một bên là nhà thờ tổ, một bên là phòng tiếp khách. Ở giữa có những mái hiên chạy ngang nối liền ; đây đó tôi thấy mấy chậu cảnh xơ xác cùng vài hòn non bộ trong hai cái bể con rêu bần, nước cạn vàng, lênh bênh nổi vài chiếc lá khô : chút di tích về những ngày oanh liệt của ông cha xưa kia. Những tấm cửa lim chạm nổi nay

đã mốc meo hoang lổ, vài chiếc khóa đồng cồ rỉ xanh. Ghé mắt nhòm qua khe cửa gian nhà thờ tôi chỉ thấy tối tăm và thoang thoảng mùi ẩm mốc lạnh lạnh bay ra. Phòng tiếp khách dài rộng, chạm rồng phượng nay chẳng đề làm gì hơn là đề bụi bám ; những đôi câu đối thiếp vàng đã chẳng còn ai đọc đến ! Đâu rồi những giọng ngâm sang sảng vang ngân, những dịp cười hống hách khi hơi men đã bốc !... Nay chỉ có tiếng chân tôi vang lên trong yên lặng. Trông đây tôi cảm thấy tất cả vẻ hoang tàn đồ nát, tất cả nỗi tang thương của một gia đình giàu sang trong lúc hết thời.

Từ ngày ông cha mất đi thì họa hoằn mới có một người khách sơ lạ, còn họ hàng thân có ai tới thì chỉ tiếp ở căn phòng thường ngồi chơi hàng ngày ; ở đấy có một cái sập, một cái bàn, năm sáu cái ghế và hai cái tủ đựng trăm thức lặt vặt...

— Ở đây tiện cái gần bếp nước...

Họ ăn cơm ở đấy, nói chuyện ở đấy và đánh tổ tôm cũng ở đấy nốt ! « Nhưng từ ngày trong họ kiện tụng lẫn nhau thì cũng chẳng mấy ai về chơi nữa ! » — Bà mẹ nói thế một cách buồn tẻ — Có phải một chút hối hận một chút đẹp để đã nổi dậy trong lòng những kẻ đã dám coi thường tình ruột thịt !

Ăn điểm tâm xong, tuy trời nắng, tôi cũng
 đề đầu trần đi ra vườn..., tôi thích đi như
 thế dưới nắng gió mùa thu!... Tôi vui sướng
 thấy cạnh nhà còn có một khoảnh đất to trồng
 lẫn lộn nhiều thứ hoa, tỏ ra đã có một bàn
 tay mềm dẻo chăm nom. Những bông hoa
 lay động muôn ánh tươi đã bảo cho tôi hay
 là trong cảnh tiêu diệt của một cơ-ngiệp
 cũng còn có một mầm sống : một cô
 gái đương thời măng trẻ. — Lang thang
 trong căn vườn bát ngát những cây cao, tôi
 muốn nhìn lại nơi đã chứng kiến và chôn
 giấu bao ngày đẹp dễ đối với tấm lòng bé
 dại xưa kia, tôi muốn tìm lại ít kỷ niệm, ít
 vẻ đẹp mà tôi đã yêu quý một thời... khó
 quá! khắp vườn cỏ mọc um tùm, cảnh vật
 cũng đã theo tình cảnh một gia đình mà đổi
 thay! Tận cuối vườn rộng, thấy tôi đến, một
 đàn ngỗng sợ hãi kêu « cà kếu » inh ỏi chạy
 nhảy xuống ao làm tung toé nước. Ao vẫn
 nguyên như cũ, đây vài bọc đá mòn vẫn thản
 nhiên ngâm chân trong nước mơ màng có lẽ
 chưa quên tôi. Bỏ guốc, tôi bước xuống như
 ngày nào còn nhỏ,... nhưng chân tôi đâu còn
 non nớt!.. Tôi té nước chậm chạp lên đùi
 gối. Đàn ngỗng đã không kêu nữa, con thì
 rửa lông, con thì vươn cổ thản nhiên lênh

bềnh nổi,... vài ba chiếc lông gió thổi trôi quanh co trên mặt nước thu trong kẽ gợn trước gió như những chiếc thuyền không lái. Tất cả êm nhẹ, và tôi cảm thấy lòng tôi cũng nhẹ như những chiếc lá tre khô lúc rơi trên mặt nước không tiếng. Tôi vẫn cúi mình trên nước rửa chân chậm chạp để hưởng cái mát êm đềm trong vẻ tĩnh mịch của bờ ao quê cũ. Năng rung trên nước trong... năng dịu qua kẽ lá và nhịp hồn tôi như cũng lắng xuống tuy trời gió nhiều. Tôi đứng im hồi lâu nghe những quả sung chín đôi lúc lại lồm bồm rơi làm mặt nước rùng gợn vòng sóng. — Tôi thích nghe tiếng gió kéo kẹt trong khóm tre ngà l... Nước vẫn mát, gió qua vừa, và những cây cỏ thụ in hình năm tháng vẫn rì rào than thầm trong căn cội mặc đàn sáo bay về riu rít. Tiếng vui ca bay bổng trên cảnh hoang tàn sao lại ănnhịp? Có phải đây đã trở lại rừng xanh yêu quý của chim muông! Bâng khuâng tôi lững thững đi về. Tới vườn hoa tôi đứng lại; trong lúc tôi đang ngắm mấy con ong bay về tìm mật dưới trời trong sáng thì chị đi ra, tay cầm một con dao nhỏ để cắt hoa! Thấy tôi đang đứng thờ thần một mình, chị nhìn tôi mỉm cười dưới ánh mặt trời; tôi mỉm cười đáp lại. Cả hai đều không

nói câu gì ; chúng tôi như còn e thẹn tuy rằng tối hôm trước đã cùng nhau vui chuyện. Phải, tại bây giờ sáng quá, vả lại câu đầu bao giờ cũng khó, biết nói gì bây giờ !... bảy năm không gặp lại càng rụt rè lắm.— Tôi lơ đãng đưa tay rút mấy chiếc lá yên lặng ngấm chị đi lại phơi phới giữa ngàn hoa như một con bướm lạ. Ý nghĩ không biết chị cắt hoa vì bữa nay có tôi hay là thường ngày chị vẫn cắt như thế đến luồn quần trong óc tôi, nhưng tôi cũng thấy sung sướng ! Muốn phá sự yên lặng, tôi ngỏ ý khen chị khéo trồng hoa thì chị ngừng tay nhìn tôi rủ :

— Cắt hoa xong ta đi chơi chợ đi...

Tôi gật đầu nhận lời.

Một lúc sau chị bước ra cùng tôi thủng thẳng đi về... đi được mấy bước thì chị giơ bó hoa ra trước mặt tôi hỏi :

— Đẹp không ?

— « Đẹp !... Đẹp lắm ! »... Chị đẹp thật, lúc bấy giờ má chị ửng hồng. Không biết vì ánh hoa phản chiếu, hay vì gió thu, hay vì sung sướng, nhưng mắt chị sáng ngời như là tất cả ánh sáng trên vòm cây lay động trước gió kia đã phản chiếu vào đáy mắt chị. Tôi quay đi mỉm cười với ý nghĩ tôi đã mượn nó để khen chị đẹp mà chị

không biết — mà biết đâu chị chả biết — nhưng thấy tôi cười chị cũng cười hỏi :

— Anh cười gì thế anh Huân ?

— Tôi cười vì tôi vừa nghĩ đến những cái bóng gió xa xôi ở đời,... đẹp lắm, đẹp lắm !

Chẳng biết chị có nghe những lời tôi nói và có hiểu gì không ; tôi thấy chị thản nhiên đưa tay lên vuốt mấy sợi tóc mai mà ngọn gió cứ vô tình chòng ghẹo. Muốn đưa sang chuyện khác, tôi liền giữ chị đứng lại rồi vạch bó hoa đưa tay chọn một bông xinh thắm, màu tím ngắt — tôi yêu cái màu tím ấy quá, tôi giờ lên cao rồi giờ ra xa xa ngắm — Thấy thế chị cười trêu :

— Đẹp lắm rồi,... mang về mà tặng cô bạn...

Tôi cười nhìn chị ! — Lúc ấy bao loài chim cùng đàn sáo im lặng vẫn nhộn nhàng riu rít trong những ngọn cây xa,... vạn vật như tung bừng rộn rịp đón tôi về. Câu chuyện giữa chúng tôi đã dần dần trở nên thân mật. Trong khi chị cắm hoa vào bình, thì tôi rót nước lã vào chiếc cốc, cắm hoa vào đó, rồi đem về buồng đặt trên bàn. Bông hoa như có hồn, tôi say sưa ngắm như ngắm người yêu dấu... Màu thắm làm tôi xúc động... Tôi thấy tôi yêu như khi gặp người đẹp qua đường mà ta đứng lại trông theo — nhạc hồn tôi lên bất chừng — Vừa lúc ấy có tiếng chị gọi ở ngoài sân làm tôi vội chạy ra ; chị

đứng tươi cười nói :

— Ta đi thôi chứ.

Đầu đội một chiếc nón nhẹ, chị bận quần áo toàn trắng mà ngọn gió lảng lơ thổi bạt về một phía, in hằn lên tấm thân đều đặn. Gió thổi mạnh, tóc tôi xòa cả xuống trán...

Lúc đi qua căn vườn, từ cây hoàng-lan một chiếc lá vàng từ từ lượn rơi xuống nằm trên mặt đất trải đầy bóng nắng lay động, tôi cúi nhặt mân mê trong tay lơ đãng. Ra đến ngoài cổng, trên con đường quê nhiều người gồng gánh cùng đi về một phía như chúng tôi, tiếng họ cười nói huyền ảo trong không ; những tà áo nâu non lại non hơn vì ánh mặt trời, phất phơ trên nền lúa xanh — nhưng đẹp nhất là tà áo phin trắng của chị, sáng lên dưới ánh nắng thu, gió đánh bạt tung nhiều lúc quấn cả lấy chân tôi — và gió thổi. . . một tay chị phải giữ lấy quai nón trong khi cùng tôi vui cười giòn chuyện trên con đường quê. Có một lúc chúng tôi đi rẽ xuống, lối tắt theo bờ ruộng, chị cầm nón đập chơi vào những bông lúa nghe rào rào làm châu chấu từng đàn lũ lượt tản mác bay, có con đậu cả lên áo, lên mặt...

Gió cứ lúc lúc lại thổi rap những mảnh ruộng lúa ba trắng như sóng lượn, .. trong gió có cả mùi cốm thơm, ... và gió không quên mang theo

giọng hát vì uốn éo bay bổng của mấy cô thợ làm cỏ lúa ngoài xa...

Tôi nhìn chị :

— Chị có thấy tà áo trắng phất phơ bay trước gió thơm mùi lá lúa thối này là đẹp không?...

... Miệng hé tươi, chị mơ màng không trả lời; giữa lúc ấy có mấy người con gái cào cỏ ruộng bên đường nhìn chúng tôi rồi khúc khích cười làm trong một giây tôi thoáng tưởng đến những cặp vợ chồng son vui thú. Chợt tôi hỏi :

— Chị có thích giọng hát ru em không ?

— Thích vừa thôi...

— Sao lại « vừa thôi » ? tôi thì tôi thích lắm, tôi mê nữa,... cũng như giọng hát ví kia. thật là bay bổng. Tôi thường gọi những giọng đó là hồn quê hương chị ạ, tôi nghe không chán, tôi thích hơn cả những điệu hát tây phương nào hết,... nếu mang bất cứ bản nhạc nào trong hoàn cầu này đổi lấy giọng ru em của ta tôi cũng không đổi ! Lắm lúc tôi đâm ghét những cô gái ở tỉnh thành quá : họ chỉ biết hát các bài nhạc cải cách thôi khi hỏi đến những giọng hồn nước giang sơn gấm vóc của mình thì họ thần nhiên không biết, cũng như họ chưa bao giờ biết đến những cái đẹp cái hay của mình !... Có thể thế được không nhỉ!...

... Tôi cau mày rồi chậm rãi tiếp :

— Tôi chỉ lo một ngày kia trên những chuyến đò người ta chỉ còn nghe thấy những bài nhạc cải cách thôi!... chắc lúc ấy tôi sẽ nhớ giọng xẩm như nhớ giọng người bạn tâm sự cũ — Nhưng không! Không, giọng xẩm không thể chết được, trong đó đã có một tiếng gọi, một linh hồn,... mỗi lần nghe có phải chị như thấy nhớ lại cả một thời nào ấy không, tuy chẳng là thời nào. Nếu thật giọng đó phải chết thì tôi xin Trời cho tôi chết trước, chết giữa thời đẹp đẽ như chiếc lá này!... Chị trông mà xem, màu vàng của nó đẹp quá! Có thể được màu vàng đẹp đến bậc này cơ à... vô cùng...

Say sưa, tôi đứng lại đưa chiếc lá hoàng lan lên ánh mặt trời:

— Đây chị trông, màu vàng mà tươi sáng, mát dịu đến thế này là cùng... như có chứa một vẻ gì tình tứ lăm ở trong thì phải. Trời! tôi tả làm sao được! Có ngọc vàng không chị nhỉ, tôi dám chắc các họa sĩ có mê mãi tìm đến chết mệt cũng chỉ thất vọng mà thôi, khi nào tìm được một màu trong sáng như thế này!... Phải có trời, chỉ có...

Tôi đương định nói nữa, nhưng thấy chị mỉm cười nhìn vào tận đáy mắt tôi một cách ngạc nhiên làm tôi im bật! Thấy tôi im tiếng, chị nhẹ cất tiếng hỏi:

— « Anh Huân say rượu đấy à, ta đi đi thôi chứ... » Thủng thủng đưa bước cạnh chị, nhũn mắt lại vì ánh sáng, tôi nhìn những đám mây bạc đương nhanh bay phớt qua trời xanh.

— Chị có thấy hôm nay trời đẹp không ?

Tôi vừa nói vừa hít không khí đầy ngực như muốn thu hết cả thanh sắc của mùa thu vào trong đôi phổi... Như chưa đủ hả, tôi vừa cởi áo vừa nói tiếp :

Tôi phải cởi trần ra mới được... Một ngày vàng ngọc ! Ừ, trời xanh như ngọc, nắng vàng, mây trắng, gió thơm giọng hát, lúa tươi đồng rộng... Trời ơi, còn gì nữa mà tôi chẳng say !... mà cái phút ta đứng lại đó lại càng ít lắm... Ô ! giá tôi là một họa-sĩ kiêm văn-sĩ đại tài thì tôi sẽ ghi lấy cảnh này chị ạ,... thích quá...

Rồi ngoảnh nhìn vào mắt chị, tôi chậm rãi tiếp : « Thích nhỉ ! nếu tôi nói là một mùi khói rơm hắc hắc đôi khi cũng kêu gọi tôi nhiều thì chị có tin không ? Có lẽ tại chị quen sống ở thôn quê, chị quen sống giữa cảnh đẹp đơn giản ấy rồi nên chị không thấy nó đẹp đấy thôi — Cũng như những người dân quê nuôi tầm ấy mà, họ có nghĩ đâu đến cảnh phơi kén tơ ngoài nắng là đẹp ; chắc họ chỉ thấy được nó đẹp qua giá tiền ! Làm thế nào cho họ thấy được nó đẹp chỉ vì màu vàng óng ánh của nó ?... »

Và thấy mấy sợi tóc mai của chị phất phơ trong ánh nắng, tôi đã xuýt buột miệng :

— Tóc em như những sợi tơ...

May mà tôi hăm kịp. Thấy tôi ngừng nói, đôi lông mày chị hơi đưa lên, mắt vẫn nhìn về phía trước mặt xa xa, chị cất tiếng sẽ hỏi :

— Anh Huân chưa hết say à ?

Nhưng trí óc tôi đương mãi theo một ý nghĩ khác nên tôi nhìn chân trời đăm đăm không trả lời. Một lát sau chợt tôi quay sang bảo chị :

— Tôi phải lấy vợ chị ạ,... tôi vừa có ý nghĩ ấy...

Chị bật cười khẽ kêu :

— Trời ơi ! bây giờ thì không phải là say nữa mà là điên, Huân điên rồi mà chưa biết đấy thôi...

— Thế à, chị có thích điên không ?

Chị yên lặng mỉm cười ! Nắng vừa ấm... Sau một lát im lìm tôi đưa tay rút một lá lúa vơ vẩn nói :

— Tự nhiên tôi thấy tôi thương những kẻ không điên chị ạ, họ nghèo nàn quá.

Từ đó đến chợ tôi còn nói nhiều nhưng lúc về thì những quả bánh làm tôi ít nói. Chả mấy lúc đã về đến nhà. Vì nắng hanh quá gắt làm hơi mệt nên lúc về tới trong vườn, chúng tôi đứng nghỉ lại trong bóng mát dưới

gốc cây; chị bỏ chiếc nón ra phe phẩy quạt mấy cái... Gió vẫn hiu hiu thổi, chúng tôi như thấm mệt nên không ai nói gì. Trong vườn vắng lặng, chỉ có tiếng gió khẽ rì rào qua lá cây!... Nhưng rồi có một lúc mắt như mờ màng, tự nhiên chị nói sẽ:

— Hoa hoàng lan đã thơm.

... Một câu chẳng có gì, nhưng tôi thấy xa vắng xôn xao như những dây đàn trong tôi đã bị gảy lên tiếng... đôi khi lên tiếng bởi những cái không đâu! Tôi ngược mắt nhìn lên thì ra vô tình chúng tôi đã đứng lại dưới gốc hoàng lan cạnh mềm rủ — Tôi đứng lặng như thế một lúc lâu để cố hưởng một nỗi gì êm ái không nắm được, một sung sướng man mác không tên mà tôi biết chỉ qua trong giây lát...

Một lúc sau tôi cất tiếng khẽ hỏi:

— Sao bây giờ chị mới thấy nó thơm?

Chị nhìn tôi ngạc nhiên sau câu hỏi mà chị cho là vô lý, nhưng thâm tâm tôi đã cho rằng đó là ảnh hưởng đầu tiên của những lời nói của tôi: chị đã bắt đầu biết hưởng những vẻ đẹp giản dị của đời! Vui đùa tôi cười bảo:

— Say mà cũng truyền nhiễm nhỉ... Lạ lắm, lạ lắm... rồi ngược mắt nhìn ánh nắng rung rinh trong lá cây tôi mỉm cười tiếp:

— Trời này ai mà không say?

Ngủ trưa một mạch đến gần bốn giờ chiều tôi mới trở dậy thì liền được chị cho ăn bánh khúc.

— « Vì Huân thích ». . . chị nói thế. Thì ra chị vẫn nhớ là tôi thích thứ bánh quý hóa đó. Lúc chị đưa chiếc bánh thơm tho trên có dính mấy hạt xôi trắng cho tôi, thì tôi đùa nói nũng:

« Không! Cái này bé lắm, tôi ăn cái to kia cơ... »

... Làm chị bật cười: « thì đây ».

... Rồi em chị cùng mẹ chị cũng vui cười về lối đùa nghịch tráo trộn của « các cậu học trò bây giờ ». Thấy thế nên lúc cắn chiếc bánh nóng hổi tôi vừa nhai một cách ngồm ngoàm sung sướng vừa nghịch ngợm kêu:

— « Hạnh phúc! hạnh phúc béo ngậy mà lại ăn được, thế mà nhiều người không biết cứ đi tìm ở đâu đâu... Tất cả khúc khích cùng tôi vui chuyện trong khi ăn. Có một lúc chị mỉm cười nhìn tôi thân mật hỏi:

— Ngon không.

Tôi mỉm cười đáp:

— Ngon lắm... ngon vì gió...

Chị mở to mắt nhìn mẹ rồi nhìn tôi ngạc nhiên. Chợt tôi nghĩ đến những chiếc kẹo nho nhỏ gói lá chuối khô thành từng thỏi mười

miếng của tỉnh Hà đông. Ngon quá, giòn tan ! nhiều người cứ thường gọi là kẹo vùng, nhưng có một hôm thấy một người ở tỉnh đó gọi là « kẹo hoa cỏ », nên từ đấy tôi cứ gọi là kẹo hoa cỏ. Chẳng hiểu có phải làm bằng hoa cỏ thực không, nhưng nghe thế tôi thấy đẹp hơn và cũng vì thế ngon hơn...

— Người ta sống vì tưởng tượng cả mà, chị nghe tên lúa « ba trắng » chị có thấy thích không, chứ tôi mỗi lần nghe, tôi thấy khoan khoái, mát rượi như trong đó có gió của đồng núi một đêm trăng...

— « Ăn nữa đi chứ » bà mẹ giục tôi, rồi bà nói chuyện này sang chuyện khác, hỏi thăm từ người này tới người kia. Khi câu chuyện đã đến lúc tàn, khi trời đã trở về chiều, khi những con sẻ đã « chếp chếp » bay về tổ quanh mái nhà, thì bà mẹ buồn rầu than phiền cùng tôi :

— Từ ngày họ hàng kiện tụng lẫn nhau, bây giờ ngày giỗ ngày tết cũng chẳng có ai về đây nữa... ! Chẳng còn đâu những ngày anh em chị em quây quần vui vẻ như xưa !

Quá xúc động, bà ngừng nói rồi đưa tay cời miếng trầu trong tráp ; một lát sau với một giọng đã rề rề nước mắt bà tiếp :

— Có anh về chơi thế này là quý... Từ

ngày ông nhà tôi mất đi ở đây buồn lắm...
Sống thì sống chứ còn gì là vui nữa đâu.

Không cầm được nữa, bà đưa vạt áo lên
chấm mấy giọt nước mắt; không khí im lặng
nặng nề... « Thế mà đàn sê vẫn hỗn xược
riu rít trên mái ». Trong một thoáng tôi nhận
thấy tất cả nỗi buồn nản của người đàn bà góa
sống trong căn biệt thự rộng rãi, một căn
nhà vắng tanh, không có lấy một tiếng giầy
của người đàn ông. Tôi dăm dăm nhìn
ra vườn trong khi tất cả ngời im không dám
nhìn nhau. Một lúc sau tôi đứng dậy rủ chị
ra vườn. Trời đã về chiều, một ít nắng vàng
nhạt trải trên vườn hoang, trời rộng cao vút,
nhưng trong lòng chúng tôi đã có một đám
mây u ám. Gió nhẹ thổi ánh nắng tắt dần,
dăm bảy con chào mào vội vã bay về tìm
chỗ ngủ trong ngọn cây bàng. Tiếng gì vang
động chiều tàn, tiếng côn trùng rên rĩ hay
nhạc chiều thu vang dậy âm thầm!... Tôi cảm
nghe biệt ly quanh quất. Chúng tôi đưa bước trên
con đường nhỏ lát gạch chạy ngoắt ngoéo
quanh các cây cỏ thụ u uất. Thấy yên lặng
mãi đã khó thở, tôi mới hỏi một câu:

— Sao đề con đường rêu bần thế này? Lỡ
ngã thì khốn!

Thần thờ chị đáp:

— Còn ai ra tới đây làm gì nữa mà ngã.

Lại không biết nói gì nữa. Tôi im lặng lưỡng thững cùng chị đưa bước trong vườn vắng. Riêng tôi thấy lòng bối rối buồn, có lẽ vì thương ai mà cũng có lẽ vì tiếc một ngày đẹp để không hoàn toàn. Đáng buồn cho tôi đã có một tâm hồn chỉ yêu những cái tuyệt mỹ. Một ngày đầu đẹp đến đâu mà không hoàn toàn cũng bằng vứt đi, cũng không khác gì bản đàn du dương mà nhà tài tử đã chơi sai vài âm điệu...

— Thượng Đế ! phú làm chi cho tôi một tâm hồn rung động, phú làm chi để tôi phải mang những nỗi buồn không đâu ?

Sau bữa cơm tối tôi vội về buồng lặng nằm, tôi muốn được yên ổn bên bông hoa. Nhưng trời đã chẳng chiều tôi : trong cốc hoa đã héo tàn, chỉ tại tôi thôi, trong lúc vội cắm hoa vào cốc đã để cuống hoa chẳng tới được nước trong, — chỉ tại tôi đã mang cái vui hão đến để gợi nỗi buồn cho gia đình này, và cho cả tôi.

— « Ta có nên ở đây nữa không ? » Tôi tự hỏi rồi khẽ lắc đầu như xua đuổi một hình ảnh đen tối — và bực mình, tôi mang bông hoa héo ném ra ngoài cửa sổ rồi tắt đèn vào nằm trong bóng tối nghĩ ngợi liên miên rất

khuya. Trời về đêm đã lạnh, tôi còn nằm đếm từng tiếng gà gáy xa xa, từng tiếng chó sủa quanh bên làng... Mệt quá tôi thiếp đi lúc nào không biết. Tôi tỉnh dậy vào lúc trời lạnh về sáng, bên ngoài cửa sổ một vùng trắng hơi méo vàng kạch lạnh lẽo sắp lặn sau bờ tre thấp. Chờ cho đến tờ mờ sáng, tôi trở dậy khẽ bảo người nhà đi gọi một chiếc xe. Và khi ăn điểm tâm xong tôi ngỏ ý xin về thì bà mẹ ngạc nhiên hỏi:

— Về làm gì vội thế?... Ở chơi đã, mấy khi đã về chơi.

Tôi cúi đầu yên lặng mân mê chiếc mũ trong tay, một lát sau tôi ngẩng lên:

— Xin phép bà cho về, cháu vừa nhớ ra là còn có chút việc cần; để khi khác rồi rồi cháu sẽ xin xuống ở chơi lâu.

Biết giữ không được, bà cười bảo:

— Tại ở đây nhà quê không vui chứ gì...

Sau khi tôi chào bà mẹ thì chị nói:

— Đề tôi tiễn anh Huân ra cổng.

Không ai nói một lời, chúng tôi lững thững đưa bước trên con đường nhỏ trong vườn. Lúc đến bên gốc hoàng-lan, tôi đứng lại nhìn lên chậm rãi nói:

— Hoa hoàng-lan...

— « Phải, hoa hoàng-lan »... Chị nhắc lại nhẹ như một hơi thở. Lúc ấy trời mát mẻ, hứa hẹn một ngày tươi sáng... Ánh nắng vàng chiếu qua kẽ lá, nhưng bớt đẹp với lòng tôi. Chia rẽ thì mấy khi đã vui, nhưng tôi tự nghĩ tôi không nên mang cái vui chốc lát đến làm huyền não cần biệt thự này làm gì.

— « Không nên, chỗ của ta không phải ở đây mà »... Tôi còn nhớ những tiếng giầy của tôi đã vang lên một cách trơ trẽn lạc lõng trong ngôi nhà âm thầm.

— « Ta đã lạc đến đây một ngày, thế cũng đã quá lắm rồi... »

Muốn phá cái yên lặng nặng nề nên khi đi ra tới cổng tôi vội hẹn cùng chị một ngày khác tôi sẽ về chơi.

— Tôi sẽ ở lâu hơn...

Lúc chiếc xe bắt đầu chuyển bánh thì chị buồn rầu cất tiếng trách móc nói với theo :

— Thế mà bảo ở chơi những năm ngày, Huân diên thật rồi mà.

Tôi ái ngại nhìn chị với nụ cười gượng gạo rồi vội ngoảnh đi chớp mau...

Khi xe đã đi được vài chục bước, tôi ngoảnh lại còn thấy chị đứng trông theo. Tà áo trắng của chị phất bay trong nắng dịu buổi sáng như

vây tôi trở lại... Tôi vội giơ tay lên vẫy mấy cái thì bóng chị đã khuất sau lũy tre xanh...

Mơ màng tôi nhìn ra đồng lúa xanh bát ngát...

Tôi ra đi bàng hoàng như vừa rời khỏi một chốn hoang vu đầy thơ mộng cùng nước mắt.... chốn lâu đài bát ngát giữa rừng vắng trong các truyện cổ tích thần tiên xưa...

Lòng tôi tràn nặng tình thương nhớ...

Cho đến nay đã đến mùa thu, sáng nay gió thổi nhiều...! Biết đâu nơi chân trời chẳng có người đang mong tôi trở về cùng gió lạnh, đem lại một chút vui xa...

MỘT KIẾP SỐNG

*Tặng bạn Bân, một tâm hồn phóng
dã sang đẹp hoang đại như
bông lan rừng.*

Một hôm tôi trở lại ấp Trung-dã, cái ấp mà cha mẹ tôi đã bán cho một người quen sáu năm trước đây. Ấp đó ở cách phủ Đa cũ độ hơn một cây số, nên khi chiều đến tôi thủng thẳng đi bộ ra phủ để thăm lại cảnh cũ, và cũng hy vọng may ra có gặp một người quen nào chăng.

Tôi tới trường học thì ông giáo Đoan ở đấy đã dời đi nơi khác từ lâu ; nhà ông Thịnh cán gao sầm uất năm xưa nay cũng đã để cho người khác thuê ở hẳn thủ. Phủ Đa cũ nay đã trở nên cảnh tàn chết ! Từ ngày Nhà Nước nắm thẳng con đường cho chạy ra ngoài, và nhất là từ ngày phủ lý thiên đi cách xa đấy bảy cây số thì đời sống ở đó tàn dần, những ô-tô cũng chạy trên con đường mới, không qua đó nữa.

Lúc đi ngang qua nhà buu-diện trông thấy cây cối um tùm, tự nhiên tôi sực nhớ ra ông Kinh : ông làm chủ nhà buu điện ở đây. Có quen với thầy

tôi, nhưng vui tính một cách đơn sơ, vả lại tâm tính ông cũng giản dị nên ông vẫn ưa nói đùa phiếm với chúng tôi ngày tôi còn nhỏ. Tôi rẽ đi vào tuy trong tâm cũng đoán trước là ông đã dời đi làm việc ở nơi khác rồi. Đến gần cổng tôi hỏi một nhà thợ may mới biết là ông Kinh vẫn còn ở đây. Tôi liền đi vào : tới sân vắng, một con chó choàng tỉnh dậy uể oải sủa mấy tiếng rồi thôi ; tôi thấy có bóng người thoáng qua bức màn dưới nhà ngang... Tất cả im lìm như không cần để ý tới người vào. Một lát sau tôi mới nghe thấy một giọng nói quen quen từ nhà trên vọng ra : « U em ra xem ai hỏi gì mà chó sủa thế ?... » Sau khi tôi ngộ ý muốn gặp « ông chủ » thì một lát sau tôi mới thấy ông Kinh chậm chạp vén bức màn màn bước ra hiên : ông mặc quần áo trắng dài, gương mặt đã già dặn hơn hồi trước một chút. Tôi cúi chào. Mặc dầu là chào lại tôi, ông Kinh vẫn thản nhiên hỏi :

— Ông là ai xin ông cho biết,... ông hỏi có việc gì ?

Tôi cười đáp :

— Ông không nhận ra được tôi à ? tôi là Huân đây mà, Huân con ông T...

Lúc ấy ông Kinh như sự tỉnh, mắt ông mở to, miệng há hốc kêu « à » một tiếng rồi ông

bước xuống cười vui vẻ đưa cả hai tay ra nắm lấy tay tôi mà lắc rất mạnh.

— Thế mà tôi cứ ngỡ là ai... cậu lớn quá rồi, phải lớn lắm... vào chơi, vào chơi, quý hóa quá...

Rồi ông quay ra lớn tiếng gọi người nhà pha trà, ông cười nói luôn miệng cùng hỏi thăm về cha mẹ tôi. Lúc người vợ đi thoáng qua trong phòng ông vội gọi ra :

— Nay nhà này, có cậu Huân lên chơi đấy... cậu Huân con ông chủ Đỗ ấy mà... Gớm bây giờ lớn thế rồi cơ đấy .. mới ngày nào ra chơi đây còn đề đầu trọc...

Hai vợ chồng vui vẻ cười nói và ngắm tôi một cách lạ lùng, rồi họ khen tôi lớn, rồi họ suýt soa :

— Mới ngày nào... mới ngày nào...

Khổ cho tôi là lại phải trả lời bà vợ về sức khỏe cùng công việc của thầy mẹ tôi một lần nữa.

Có một lúc chuông điện thoại rền kêu làm ông Kinh vội đi sang phòng làm việc ở bên, bà vợ thì đã xuống bếp hay đi đâu không rõ. Ngồi lại một mình, tôi đưa mắt nhìn quanh. Nhà buro điện nhỏ chia làm ba phòng hẹp. Phòng ngoài là phòng làm việc, phòng trong là chỗ gia đình ông Kinh ở, chỉ có phòng

giữa mà tôi đang ngồi là hẹp nhất, ở đây kê một chiếc bàn con bốn cái ghế để tiếp khách, và một cái ghế ngựa mà tôi chắc buổi tối để các trẻ ngủ vì tôi thấy trên tường có lủng lẳng mấy sợi dây gai để xâu lao mán. Ngồi không cũng chán, tôi bèn đứng dậy tới nhìn vào một khung kính lớn có dán nhiều tấm ảnh cũ kỹ đã ngả ra màu vàng cùng lắm tấm trắng, cái khung mà tôi đã thấy vẫn treo ở đó sáu năm trước đây. Vừa lúc ấy ông Kinh lại ra tiếp tôi. Trong khi nói chuyện, thỉnh thoảng ông lại đưa tay với cái điều thuốc lão kéo một hơi dài mơ màng... Nhưng có một lúc vì tiếng trẻ khóc ở phòng bên làm chúng tôi phải lớn tiếng nói chuyện, và cũng vì trong phòng quá nóng nên ông bảo :

— Ta ra ngoài sân ngồi nói chuyện thoáng hơn.

Trong gió mát ban chiều, hai chúng tôi ngồi uống nước trà nói chuyện băng quơ cùng thanh thoi nghe sáo diều. Cứ lúc lúc ông Kinh lại luồn tay vào trong áo gãi ngực gãi nách một cách ra vẻ khoan khoái lắm. Những lúc ấy ông lim dim, miệng hơi há, mặt ông đợc ra một cách sung sướng... và có khi hứng, ông hóp cả ngực lại rồi luồn bàn tay vào mảị tận bắp tay bên kia gãi vơ vẩn : tôi nghiệm ra thường thường sau những cơn

gãi yên lặng khoái trá đó, ông Kinh hay vui tính nói một câu pha trò. Bữa nay cũng vậy, gã xong ông quay sang hỏi tôi :

— Thế nào, cậu có chắm món nào chưa, con trai lớn rồi, lấy vợ đi thì vừa chứ...

— Thưa ông, kẻ thì cũng định thế đấy ạ...

Tôi vui cười đáp, rồi quay ra nghĩ vãn vợ thì đã lại thấy ông Kinh đưa tay với cái điều vãn đề trên ghế bên cạnh, uốn chiếc xe cong xuống, đánh diêm kéo một hơi dài, đoạn ông ngẩn mặt ra thở khói một cách say sưa. Nhưng rồi như chợt tỉnh mộng, miệng hãy còn tỏa khói, ông quay nhìn tôi nói :

— Hút thuốc, hút chơi một điều !

Tôi ngỡ ý là tôi không biết hút thuốc lào thì ông vui đùa cười bảo :

Quốc hồn quốc túy mà không biết, thế này thì hỏng mất, thanh niên giờ hỏng to. À hay ăn na, na chín cây, của nhà trồng mà, phải, tốt lắm...

Không đề tôi trả lời, ông đã ngoảnh gọi :

— Này nhà, bảo mang ra đây mấy quả na...
Chọn hạng nhất ấy, quý khách cơ mà gì...

Trong lúc chúng tôi đương vừa ăn na vừa vui về câu chuyện na « cây nhà lá vườn » thì một đứa nhỏ chạy tới đòi bố cho ăn na. Ông Kinh quay ra vui vẻ gắt :

— Cái thằng này chỉ hôn thôi nào !

Rồi ông ngoảnh lại tươi cười bảo tôi :

— Cháu đấy cậu ạ. Cháu tham ăn lắm.

Ông vừa nói vừa bẻ đưa cho con nửa quả na :

— Thôi đây, cầm lấy đi vào mau, giặc con !

Ngồi nhìn cậu bé vui thú chạy đi ; tôi hỏi :

— Thưa ông, cậu em lên mấy rồi ạ ?...

— Cháu lên bảy... Tôi đang định trừ tính cho cháu ra Hà-nội học đấy cậu ạ, cậu xem tôi tính như thế có phải không, chứ học ở nhà quê nó mù đi mất... trẻ ở tỉnh xem ra vẫn tỉnh khôn nhiều...

Nghe nói thằng bé lên bảy, tôi chợt nhớ ra rằng trước kia bà Kinh sinh được đứa con nào là chết đứa ấy, không sao nuôi được lâu, nên đến khi sinh đứa này, bà phải đến nhà tôi xin một cái áo trẻ con cho nó mặc để lấy phước... « Thế mà đã lên bảy » tôi nghĩ xong quay xong hỏi :

— Ông đã ở đây được bao lâu rồi ạ ?

Sau khi kéo một hơi thuốc lá, ông Kinh vừa thở khói vừa bấm đốt ngón tay đếm, đoạn rồi ông mở to mắt ngạc nhiên kêu :

— Mười lăm năm rồi cơ đấy !... À thật à ?
eu ôi, thời giờ chạy chóng thật !... Mới độ nào tôi tới đây cậu hãy còn bé lắm, đầu trọc lốc, cứ thường hay đánh cái vòng chạy chơi...

Ngừng một lát, ông đưa mắt nhìn cảnh vật quá quen, rồi lơ mơ nhếch mép mỉm cười tiếp :

— Ở đây những ngày xơ xác có gì đâu ; những cây này là do tay tôi trồng cả đấy chứ, kể trông cũng khá gọn mắt phải không cậu...

Trông những thân cây đã già cỗi nứt nẻ, tôi thấy nản quá. Mười lăm năm sống ở một phố nhỏ, kéo một đời làm việc điều hoà, nhàn không ra nhàn, bận không ra bận ! Tôi nhìn ông hỏi :

— Sao ông không tính làm công việc gì khác,... ở đây mãi chán chết ?

Mắt vừa hấp háy chớp chớp, tay vừa luồn vào trong áo gãi bả vai, ông co gập người lại đáp :

— Cậu nói cũng phải, ở đây chán thật, nhưng cậu tính tôi còn làm được việc gì bây giờ ! Ngày xưa tôi cũng tính may quần-áo-tây mặc đi chơi chỗ này chỗ kia cơ đấy,... nhưng nay đã năm con rồi cậu bảo còn gì !... cứ sồn sồn năm mệt, bây giờ muốn hăm cũng chẳng được... Còn phải lo cho chúng nó đủ ăn, đủ mặc...

Vừa lúc ấy chuông điện thoại lại leng keng rền kêu làm ông Kinh bỏ dở câu chuyện hấp tấp chạy vội sang phòng làm việc.

Tôi ngồi nhìn ít cây na vun sợi cạnh vại nước, trước căn bếp mà khói đang nặng nề chui ra mái rạ mà ngán cho đời sống chôn

chân ở đây !... Mười lăm năm trông làn khói ấy và vù xói mấy cây ấy thì chịu sao cho được ! Một lúc sau ông Kinh đi ra lắt đầu than :

— Điện thoại gọi suốt ngày, bây giờ chủ nhật cũng phải làm việc mới chết chứ ! chẳng dám đi đâu... ! Ấy lắm khi ngồi nhà suốt buổi thì chả có việc gì đâu, thế mà hễ cứ động bước chân ra đến cổng là y như có chuông kêu. Bận bè cũng phải bỏ mặc cả, vội lại có ra đến phố cũng thấp thỏm lo lơ ra ở nhà có chuông điện thoại thì cậu bảo còn nói câu chuyện gì cho vui được ! Cái chuông giết người !

Ông vừa nói dứt lời đã lại đưa vói lấy cái điếu và hút luôn một hơi thật dài ; đoạn rồi ông cười để lộ một hàm răng vầu vàng khè vì khói thuốc...

— Ấy ở đây chỉ có cái điếu là tri kỷ, người bạn tâm sự của tôi đấy cậu ạ... Ngày xưa tôi cũng như cậu, tôi không biết hút thuốc Lào,... nhưng ở đây, những phút buồn...

Mắt chớp nặng nề như buồn ngủ, ông ngừng lại rồi ngả lưng trên ghế xích-đu mơ màng. Gió chiều êm nhẹ mơn ru, văng vẳng đưa lại tiếng sáo diều quê. — Nhưng rồi có một lúc như chợt tỉnh, ông Kinh đột ngột nhồm dậy nhìn tôi nói :

— À, hay ở lại ăn cơm, đề bảo bắt gà, nhà có sẵn... phải rồi... Cơm xoàng thôi mà !

Tôi vội cười thoái thác :

— Xin ông cho đề khi khác...

Chưa đề tôi nói hết câu, ông đã thân mật cười pha trò :

— Vẽ, ở lại đánh một bữa cho vui, « gà cây nhà lá vườn » ấy mà...

Nhân thế câu chuyện cơm, tôi cười xòa đứng dậy nói :

— Thôi, xin ông cho đề khi khác... ông cho phép về kéo đã gần tối, xin ông nói giúp tôi có lời kính chào bà.

Trong lúc tiễn đưa tôi ra cổng, ông Kinh đã lại luồn bàn tay vờ vẩn đưa trong nách và mắt lại chớp lia lịa, miệng há hốc một cách khoan khoái.

« Đoán ông này lại sắp nói khôi hài gì đây » vừa nghĩ thế tôi vừa giơ tay bắt tay từ biệt, nhưng còn mãi bận gãi, nên ông Kinh yên lặng đưa tay trái cho tôi bắt, mặt vẫn ngây đờ như còn mãi theo một hình ảnh đầu đầu.

Lúc tôi đi đã được mười bước thì quả nhiên có tiếng ông Kinh vui vẻ nói theo :

Hôm nào ghé lên chơi nữa nhá... Lên mà tập hút thuốc lào chứ, không thì hỏng mắt.

« Lên mà tập hút!... » — Ra đến ngoài đường cái, tôi còn mỉm cười nghĩ tới câu « ngày xưa tôi cũng như cậu, tôi không biết hút thuốc Lào ! »

Lững thững tôi đi tắt qua đồi bãi về cho gần... trông những cỏ bạt gió hiu hiu thổi, tôi thấy rộng rãi...

— Ít ra đời cũng khoáng đạt như cỏ đồi, cũng may mà đời ta không như cây na vun xói, ám khói, ngày ngày sống bên vại nước ướt át

Tôi còn nhớ sáu năm trước đây đã có lần tôi nghe thấy ông Kinh nói điều mà ông cho là đẹp nhất và ông mong ước nhất là chiều chiều mặc một bộ quần áo pi-gia-ma lụa, chân đi đôi dép dừa, thung thăng bách bộ đi rong chơi mát. Tôi lắc đầu mỉm cười với điều mong ước quá nhỏ ấy — mộng đơn sơ của các cô gái quê mong có cái thắt lưng hồ thủy với chiếc váy sồi. Phải, tôi không nên lấy làm lạ thấy đời kẻ có những hoài vọng đơn giản ấy cứ già dần đi như cây na bên bếp, đề rồi sẽ tiêu diệt một cách chắc chắn trong phổ phủ xưa kia.

DUYÊN SỐ

Hàng đàn con bộ nhỏ xanh như ngọc trên cánh có chấm đen, trông như những con ve sầu tí hon, thấp thoáng bay quanh ngọn đèn măng-sông sáng dịu. Giao nghĩ không hiểu chúng từ đâu bay vào mà nhiều thế, có lẽ từ ngoài cánh đồng, hoặc từ các đồi cỏ quanh nhà. — Lơ đãng Giao đưa tay xiết nệm giết mấy con chơi — Tuyền ngừng thêu nghiêng đầu đưa chiếc kim vuốt vào trong tóc để lấy dầu trơn mỉm cười bảo :

— Sao anh ác thế ?

— Thôi vậy, nhưng cô hiền quá thì có. Tuyền mỉm cười cúi xuống yên lặng tiếp tục đưa kim. Ngồi trông Tuyền cặm cúi thêu mấy con chim trên vuông vải, Giao thấy thích thú. Hình ảnh êm ái như lòng chàng lúc nãy nhẹ nhàng. Trong vẻ tĩnh mịch của đêm quá thanh thoi hút thuốc ngồi xem một thiếu nữ thêu thùa dưới ánh đèn, Giao thấy đây là một cảnh hạnh phúc bình-yên gia đình mà ít khi chàng được hưởng... vô cớ Giao mỉm

cười, hồn chàng đang lao xao vui như cây thông reo vui trước gió lạnh. Hình Tuyền ngồi nghiêng, in lên nền chiếc cầu đôi chữ Hán lớn treo trên tường xa xa làm Giao có cảm tưởng như là chàng đang sống lại một cảnh nào xưa cũ : trong lúc bất ngờ một vài chữ nho cổ đã nhắc chàng nhớ tới người chị mà nay đã đi lấy chồng xa. Mơ màng, Giao thấy lại thời mình lên sáu, lên bảy hay ngồi xem chị cườm những bông hoa tươi màu hoặc con bướm rực rỡ trên đôi miếng nhung nho nhỏ để làm mũi giày ; những hạt cườm to quá hay méo mó không vừa ý, chị đều bỏ vào một chiếc hộp nhỏ, rồi chị lại lấy chỉ thêu xâu vào thành từng chuỗi cho Giao, những chuỗi hạt sắc sỡ đó, sau khi chơi chán không dám vứt đi vì tiếc. Giao đều ném vào tủ, vào rương, và rồi quên đi như chẳng bao giờ biết có chúng trong đời. Giao vẫn sống chơi đùa bình thường, nhưng có một hôm Giao thấy trong nhà tấp nập, tiệc tùng vui vẻ đến tận khuya và trong nhà lại có bao nhiêu là bánh chưng bánh dày nữa ; mẹ Giao cho riêng Giao một cái bánh dày to tướng trên có dán giấy đỏ. Giao hãy còn nhớ là chàng cất nó đi mãi (vì nhà có nhiều bánh quá đi) ; đến hôm đem ra thì bánh dày đã khô cứng lại, Giao phải mượn

anh Bếp lấy dao phay bỏ hộ. Giao nhớ bánh dày khô đó ăn mát và bùi lắm, bất giác Giao mỉm cười...

— Anh cười vì thế anh Giao? Em thêu xấu phải không?

Như sự tỉnh, Giao chớp luôn mấy cái, vẫn mỉm cười đáp:

— À, tôi đang nghĩ đến những miếng bánh dày để khô cô ạ... Ăn ngọt và bùi lắm, mát rượi...

Tuyền cười vui vẻ:

— Anh thì chỉ nghĩ đến ăn thôi..

« Ít ra cũng được cái thế kéo lại cô ạ... » Giao tươi tỉnh đáp, rồi lại yên lặng nghĩ tiếp đến những ngày qua, đến những miếng bánh dày khô mà một bữa Giao ăn mới hết thì đã lại thấy trong nhà trang hoàng tấp nập, họ hàng trở về đông đúc, khách khứa nhộn nhịp mấy ngày ăn uống đến tận khuya. — Và Giao nhớ lại những chiếc tấm dài bằng chiếc đũa, xâu vào một bông hoa tết bằng vuông nhiều đỏ mà người ta gọi là « lăm bông ». Giao sung sướng nhớ lại là sau mỗi bữa ăn chàng lại có thêm bao nhiêu là khăn nhiều đỏ. Trong nhà bảo là đám cưới chị Vân, Giao cũng biết vậy nhưng còn bé quá, Giao chỉ đứng xa xa yên lặng

nhìn chị và các bạn chị mặc những chiếc áo hàng lầu hoa cùng vui cười với chị em họ hàng. Trong những chiếc rương đen phủ nhiễu điều cùng chần gối xếp trên, Giao cũng biết là chị sắp đi xa... Rồi một buổi sáng bao nhiêu là ô-tô đến, chị Vân mặc quần áo đẹp cùng chị em ra đi... Trông chị buồn rầu nước mắt chạy quanh... Giao nhớ là sáng hôm ấy chị còn gọi Giao lại cho Giao tiễn « để em mua kẹo », rồi chị bế Giao lên lòng, vuốt ve tóc Giao, có lúc chị ép má chị vào tóc Giao yên lặng. Nghĩ tới đây Giao mơ màng mỉm cười chớp mau cảm động... Tuyền vẫn không ngừng thêu, thoáng nhẹ cười hỏi:

— Anh nghĩ gì mà thích thế, cười luôn... Chắc lại món ăn gì ngon hử.

Giao bật cười :

— Cô làm như tôi tham ăn lắm ấy ! Kề ra thì tôi vừa nghĩ đến đôi giày cườm cùng cái tấm bông của những bữa tiệc ngày xưa... đẹp quá ! Thế mà sao người ta không giữ những cái ấy cô nhỉ, thật đáng tiếc ; tự nhiên họ vứt bỏ những cái đẹp đi là cái gì... ! Như những cô gái mới bây giờ ấy, vô cớ bỗng dưng đi cắt lán tóc dài thật quý, thật Việt-Nam mà họ đã bao năm tốn công dưỡng dề...

Tuyền nhìn Giao hỏi :

— Anh tồn cổ thế à?

— Phải, tôi ưa tồn cổ mà!... tôi vừa nghĩ đến những đám cưới ngày xưa cô ạ, lấy vợ mà không được xem rõ mặt, chắc thú lắm! Đã về với nhau mà còn lạ lẫm thẹn, hồi không nói...

Giao ngừng lại im lặng đưa tay rút mấy sợi cỏi chiếu, rồi tiếp :

— Bây giờ thì làm gì ra nữa!...

Tuyền ngồi nghe, và nhìn Giao với một vẻ ngạc nhiên,... nàng thật không ngờ người bạn mà anh nàng đưa về nhà ở chơi đó là sinh viên trường thuốc mà lại có những ý tưởng kỳ khôi thế. Thấy câu chuyện trở nên lạ lẫm và lý thú, nàng tươi cười hỏi :

— Thế anh có thích cái quần lĩnh đen cùng cái nón quai thao không?

— Thích, thích lắm chứ. Đó là tất cả một thời xưa đấy cô ạ...

Tuyền cười tinh nhanh vui vẻ nói giỡn :

— Thế chắc anh yêu bộ răng đen lắm nhỉ?

Giao bật cười vui tươi cãi ngay : « Không, không,... cái đó tối kìa!... Ít ra thì người ta cũng phải có mỹ thuật một tý chứ cô... Tôi ghét bộ răng đen, nhưng tôi yêu đôi giày cừm, nó sắc sảo một cách đẹp riêng... trông màu nó ngon lắm ».

Trông Giao vừa nói vừa lim dim chớp

miệng như cắn quả xanh chua, Tuyền mỉm cười nhạo :

— Anh thì chỉ nghĩ đến ăn thôi,... cái gì cũng tả ngon lắm... Đôi giày cườm mà cũng tả ngon lắm thì... ch ! ch ! .. êu ôi !

Thấy Tuyền vừa nói « êu ôi » vừa nhảu mũi cười, Giao cũng cười theo rồi nói :

— Cái mũi...

Giao định nói : « Cái mũi của cô trông ngon lắm » nhưng nghĩ thế nào chàng lại im ngay làm Tuyền ngờ ngác hỏi :

— Cái mũi gì cơ ?

Giao vội chống chế đáp :

— À cái mũi... cái mũi của tôi,.. nó ngửi thấy hình như trong nhà này có một cái gì ăn được thì phải...

Như chợt nhớ ra điều gì, Tuyền bỏ kim chỉ kêu khẽ : « Ủ nhỉ, tị nữa em quên mất, có chè ngô,... để em xuống bếp xem qua mới được, anh ngồi đợi một tị nhá ». Trông Tuyền vội vàng xỏ dép bước đi, Giao vui thú mỉm cười ; chàng không ngờ vì một câu nói hão mà lại hóa ra chuyện thật. Ngồi rồi nghĩ lại thì Giao thấy Tuyền hay nấu chè cùng làm bánh cho ăn quá, và cùng một lúc chàng lại nhận ra là mỗi ngày càng thân thì càng thấy nàng có duyên. Ấy là gần nhau chưa lâu đấy !

Cách đây hơn một tháng, sau khi thi lên lớp năm thứ ba trượt, Giao đương chán nản, nhất là không khí buổi đầu hè lại quá oi nồng khó chịu thì một chiều trên đường Cổ Ngư chàng gặp Vịnh, người bạn học ngày nhỏ, Vịnh rủ Giao về nghỉ hè ở trại của cha mẹ chàng cho vui. Nghe Vịnh nói, Giao ngoảnh nhìn ra hồ Tây lim dim như đã thấy gió núi xa xoi từ Ba Vì thổi lại. — Giao tưởng tượng ngay đến những buổi đi săn bắn, bơi lội hoặc cưỡi ngựa trên đồi cỏ gió mà Vịnh vẫn thường nói chuyện ngày nhỏ,... không cần phải khẩn khoản, Giao ngoảnh lại hàm răng cắn chặt, tươi cười cương quyết nắm tay Vịnh bắt mạnh nhận lời. Sau mấy ngày sắp sửa quần áo sách vở cùng mua sắm lặt vặt, Giao xách va-li cùng Vịnh ra chuyển xe đồ chạy đường Thái-Nguyên. Bố mẹ Giao có ruộng ở vùng Thái-bình đồng xuôi phẳng lặng, và Giao quen đi học ở Hà - Nội nên cảnh gò bãi từ Phủ Đa trở lên làm Giao vui thích ; gió đồng núi đã thổi qua óc hẳn những chữ cùng ý nghĩ hắc ám, tức lỗi của chàng trai thi trượt, vô cớ Giao mỉm cười sung sướng giữa một phút bất ngờ không hẹn trước, chàng đã thấy trở lại yêu đời cùng tràn đầy tin tưởng vào tương lai.

Nhà Vịnh làm trên một quả đồi, chung

quanh có cây cối nhiều; khi vừa tới cổng thì Giao thấy một cô gái kêu to một tiếng « anh » rồi chạy ù ra nắm lấy tay Vĩnh riu rít cười nói như không để ý tới Giao đi bên cạnh; cô gái không đẹp lắm, nhưng cũng không xấu; Giao biết cô là em Vĩnh vì trước khi đi Vĩnh đã nói cho chàng biết là ở trên trại chàng có bố mẹ, một em gái, một em trai nhỏ và một người cô họ.

Giao sung sướng với những ngày nghỉ ấy. Ngày ngày chàng thường thanh thoi nằm đọc sách hoặc cưỡi ngựa cùng Vĩnh đi chơi. Lúc về thường lần nào Giao cũng thấy căn buồng của hai người đã được dọn dẹp sạch sẽ, trên bàn có cắm vài bông hoa; hôm thì hoa sen trắng, hôm hoa bèo tím hoặc vài bông lái xui Giao nghĩ đến cô Tuyền. Những áo của chàng có đôi khi tuột chỉ đứt khuy chẳng nữa, Giao đều thấy tự nhiên lành lại cả. Giao thấy Tuyền ngoan, ngoan lắm, chăm chút yêu quý anh Vĩnh và lúc nào cũng vui tươi làm việc một cách an phận; tuy thế Giao không thấy yêu Tuyền, vì Tuyền không có cái đẹp quyến rũ lòng người, mà trái lại Giao chỉ thấy quyến luyến Tuyền vì nàng eo ngắt mang cái duyên thầm của những người nội trợ ngoan.

Sống giữa đồng núi thô sơ, Giao thấy thanh thoi vui thú, không vội vàng, không cần gì,

không nghĩ đến ai. Lòng chàng nhẹ nhàng bình yên như sợi tơ trời bay bổng tha hồ muốn trôi dạt tới đâu thì trôi... Tuy thế đôi lúc đứng trước cảnh đẹp như trắng lên sau lá thông rì rào, hoặc thỉnh thoảng một câu nói bất ngờ, đôi khi cố nhắc đến những mối tình học sinh đầy thơ mộng bóng gió cũ, nhưng cũng chỉ thoáng qua giây lát. Từ ngày bắt đầu yêu. từ ngày mười bảy, Giao chưa thấy lúc nào lòng lâng lâng nhẹ như lúc này. Mặc mọi việc xảy ra, chàng thần nhiên sung sướng với những nỗi vui đơn giản như dắt em Tuân đi chợ hoặc ra bờ sông ngồi câu cá...

Còn Tuyền thì nàng vẫn giữ gìn như một cô gái ngày xưa, nhưng thấy Giao là bạn mà anh Vĩnh đưa về chơi, nên Tuyền cũng coi Giao như một người anh. Theo thời gian câu chuyện giữa hai người dần trở nên thân mật, nên những lúc rỗi rãi Giao hay lần xuống bếp ngồi nói chuyện háng quơ xem Tuyền nhanh nhẹn chế rau cùng trông coi cơm nước — Vả lại không khí ở bếp sao Giao thấy quyến luyến vui vui như khi ngồi bên lửa trại. Có lần đùa nghịch Giao hỏi :

— Sao cô làm việc nhiều thế cô Tuyền ?

Thì Tuyền ngừng lên đưa tay áo chấm mồ hôi rần rấp trên trán, vui tươi đáp :

— Con gái thì phải làm chứ anh, không thì lại bảo là hư...

Nhưng Giao thấy Tuyền làm việc nhiều quá, suốt ngày xếp dọn cửa nhà, trông coi cơm nước, chăm nom em nhỏ ; ngày mùa thì thu thóc biên sỏ, hoặc có rồi thì lại vào ruộng ngồi may cắt thêu thùa,.. Giao cười đáp :

— Phải, ít ra cô cũng biết tồn cô cô Tuyền ạ, cô tồn cô mà không biết chữ phần đông con gái thủ đô bây giờ kém lắm cơ, chỉ biết ăn chơi thôi... Tôi quen mấy cô mà sáng cứ ngủ đến tám chín giờ mới dậy, có mỗi một việc cơm nước là việc đẹp nhất của người đàn bà họ cũng không biết làm, chán lắm... Nhưng một giây Giao tiếp :

— Nhưng cô, ai lấy cô thì chắc chắn sẽ được người nội trợ ngoan.

— « Anh cứ nói thế chứ xấu như em thì ai lấy ». . Tuyền vừa đáp vừa bẽn lễn cúi xuống. Chỉ một câu đó cũng đủ gieo vào lòng Giao một nỗi xót xa, một nỗi gì bùi ngùi mà êm ái như khi đứng trước một chiều quá đẹp. Từ đấy Giao thấy thương thương cô bạn, một bông hoa quý nở giữa rừng vắng thì mấy ai đã biết đến hương thơm. Lần lúc Giao mong sẽ có một chàng trai khá gả tới cùng mang lại cho nàng nhiều hạnh phúc, vì Giao thấy nếu có một người đáng

được hưởng hạnh phúc ở đời thì người đó là cô Tuyền, cô Tuyền ngoan ngoãn và vui tính, có giọng nói riu rít như chim khuyên. Giao còn nhớ một hôm cùng Vịnh ra chơi chợ, tới nơi chàng gặp Tuyền đang mua thức ăn; nàng mặc một chiếc áo dài màu hoàng oanh trông như một con chim lả lác giữa đám dân quê hỗn độn; Giao và Vịnh quay ra vui đùa với quà thì Tuyền tươi giọng nói:

— Đề em mua nhẫn cho các anh nhé!

Rồi nàng nhanh nhẹn mặc cả. Một lát sau, ba người vui chuyện trên đường về. Giao xách hộ Tuyền cái giỏ. Trời nóng!... Với một chùm nhẫn trong tay, má hồng vì gió nồm, có một lúc Tuyền đứng lại giữa đường nắng, tươi cười nói:

— Anh Vịnh ơi, những hột nhẫn em vớt từ đây về nhà này, sau này sẽ mọc thành cây um tùm hai bên đường đi thì đẹp lắm nhỉ...

Giao mỉm cười đứng ngắm Tuyền. Và đây là lần đầu tiên Giao thấy Tuyền đẹp, thật đẹp; có lẽ vì gió lùa trong tóc phất phơ trên má đỏ mùa hè và có lẽ cũng vì cổ may màu bạc cũ lung lay trên bãi rộng phía sau... là áo nhạt màu hoàng oanh của Tuyền bay bay tới tấp. Trông má Tuyền như da cam rám hồng trong nắng gió buổi sáng. Giao nhận ra chẳng phải riêng lần này mà đã nhiều lần Tuyền có duyên. Cốt

ý nói với Tuyền, nhưng Giao nhìn Vĩnh cười cất tiếng bảo :

— Cô Tuyền giàu tưởng tượng đấy chứ. Lúc đó con cháu chúng ta sẽ ra tha hồ leo trèo ăn nhãn no nê... chả phải mặc cả nữa cô Tuyền nhỉ...

* * *

Giao đang nghĩ liên miên thì vừa lúc ấy Tuyền từ bếp riu rít đi lên với một con ổ bụng khay chè đi sau... Thấy Giao vẫn ngồi yên chỗ cũ Tuyền nói :

— Anh Giao chịu khó đợi nhé !

Giao tươi tỉnh đáp :

— Cô bảo ăn mà không đợi được thì còn đợi được cái gì ?

Yên lặng mỉm cười, Tuyền đặt chiếc thìa vào bát chè đưa Giao :

— Mời anh xoi ..

Nhưng hứng trí đùa nghịch, Giao không nhúc nhích trả lời :

— Tôi không biết xoi cô... Tôi chỉ biết ăn thôi...

Tuyền vui cười :

— Thế thì mời anh ăn vậy.

— « Cô cầm một tay thế chưa được... Phải

trình trọng chữ, tôi cơ mà ! » Thấy Giao pha tré một cách thân mật hơi quá trớn, mắt Tuyền mở to ngạc nhiên. Nhưng rồi nàng cũng nhẹ nhàng nói :

— Vâng thì đây, mời anh ăn...

Tuyền vừa nói vừa hai tay bưng bát chè ngoan ngoan, mắt xinh tươi, nhưng nàng cũng tránh không nhìn thẳng vào mặt Giao. Sau đó nàng lại nhẹ nhàng ra ngồi xuống thêu, và rầu rầu cất tiếng :

— Khồ, anh Vĩnh lại mệt, ngủ mất rồi... Để em bảo cất đi để phần anh ấy mới được...

Múc ăn vui vẻ, mùi chè ngô Giao thấy còn thơm sữa mới. Bát chè phơn phớt vàng, ngô mài lẫn lẫn nhỏ muốt, thanh khiết giữ màu tươi : thanh khiết quá làm Giao cảm thấy như chỉ có những cô thiếu nữ trong sạch ngoan ngoan mới làm được nổi. Giao đưa mắt nhìn Tuyền, và bỗng dưng lòng chàng xao động thấy mình như một người tình-nhân đang được chiều chuộng. Giao mỉm cười vắn vớ, lòng chàng không được tự nhiên. « Sao lại có người ngoan thế nhỉ ! Hạnh phúc cho người nào được Tuyền làm vợ »... Giao nghĩ thầm thế nên bỗng dưng Giao nói :

— Cô ngoan quá !

Tuyền ngừng lên cảm động không hiểu rõ sao trong lúc mình đang yên lặng đưa kim, người

bạn trai lại khen mình ngoan, nhưng trước luồng mắt khác thường của Giao, Tuyền nhìn xuống cầm một sợi chỉ thêu vuốt ve.

Thời gian qua bình thường, ngày ngày Giao vẫn dắt em Thân ra bờ sông câu cá chơi hoặc lượn giữa cỏ cây ngoài đồi tìm ổi, hái xim,... chàng sung sướng mãn nguyện với những nỗi vui nhỏ nhất thường ngày ấy. Nhưng có một hôm được tin người cậu ruột của Tuyền chết, bố mẹ Tuyền và Vĩnh vội vã về quê đưa đám. Riêng Tuyền ở lại trông coi công việc, vì thế ở nhà chỉ có Giao, Tuyền, em Thân và người cô họ. Cứ mỗi khi chiều mát đến thì Giao thường hay rủ Tuyền cùng dắt em Thân đi loanh quanh chơi — Trong lòng sung sướng, nhiều lúc Giao nghĩ : « Giá ta có đứa con rồi chiều cùng vợ dắt đi chơi như thế này cũng thích đấy nhỉ ! » Những lúc ấy Giao thường nhìn Tuyền là lạ. Tuy thế chưa bao giờ Giao thấy yêu Tuyền, mà cũng chưa bao giờ chàng thích lấy vợ

Rồi có một buổi trưa vừa ăn cơm xong, Giao đang ngồi đọc báo thì thấy một người dân ấp mồ hôi nhễ nhại tới xin thuốc, nói vợ ốm nặng — Tuyền bảo :

— Được, cứ về, khi nào nhạt nắng tôi vào xem ốm bệnh gì tôi sẽ cho thuốc.

Giao đặt tờ báo xuống mỉm cười giễu cợt nhìn Tuyền hỏi :

— Cô lại là thầy thuốc nữa cơ đấy à?... thế mà tôi không được biết...

— Anh cứ nói thế ! Tại ở trong ấp nặng nước, họ hay sốt rét nên em thường cho họ thuốc ký-ninh hoặc đôi khi ít thuốc ly thành ra mỗi khi họ ốm là chạy ra cầu cứu... ५

Ngừng một giây, Tuyền tươi cười nhìn Giao nói tiếp :

— Hay chiều nay rồi mời anh cùng đi chơi xem ấp nhân thể xem họ bệnh nhân bệnh gì chứ. « ông đốc tương lai ». Sau câu khôi hài có duyên của Tuyền, cả hai người cùng cười thẳng thắn vui thú.

Cả ngày hè trời nắng chang chang ; chiều đến, khi nắng đã nhạt, Tuyền đội chiếc nón nhẹ cùng người vú già và Giao đi vào nơi có người ốm cách nhà độ hơn ba cây số. Đến nơi, vì bệnh nhân ốm hơi nặng nên Giao phải khám xét kỹ xem có phải là bị bệnh thương hàn nên mãi đến chiều đậm mới ra về được. Khi vừa bước ra khỏi căn nhà lá, Tuyền ngược mắt nhìn trời êm ả nói :

— Hôm nay rằm, không hề gì...

Trên con đường đất đỏ ngoằn ngoèo bờ núi, hai người đi thủng thẳng nói chuyện, vú

già lão đẽo theo sau. Gió mát rạt trên lúa xanh từ phía đồng bên phải thổi lại làm mỗi lần Tuyền đặt bước thì bụi hồng của con đường đất đỏ lại tỏa bay tạt qua chân Giao. Tay cầm nón, Tuyền xinh tươi ngửa mặt cho gió thổi tạt làn tóc tơ.

Trong yên lặng của buổi chiều, tiếng trẻ chăn trâu từ núi xa vắng lại vui vẻ ; dân nông phu cũng đã bỏ đồng áng ra về ; bên lạch nước chảy đậm bờ, họ hề hã rửa chân cạo cuốc trong nước mát. Đường hơi rộng song nhiều lúc Giao cũng khẽ cầm tay áo Tuyền kéo vào bên bờ đường để nhường lối cho trâu đi. Trong gió chiều trời tối dần ! Cùng với bóng tối buông xuống, những con chim ấp-đất mà ban ngày vẫn chúi nấp trong các bụi cây cỏ ở sườn đồi, lúc này đã thấy bay ra thấp thoáng đậu trên mặt đường, và rồi lại vút bay đi khi bước chân của Tuyền và Giao tới gần. Trên nền trời, sao hôm đã bắt đầu lấp lánh sáng ; có một lúc từ sau một quả gò thấp, mặt trăng tròn sáng đột nhiên lộ lên gieo vui trên cảnh vắng,... và trong lòng người...

Giao vui tươi hơn hở bảo Tuyền :

— « Đẹp quá, ta chạy lên đồi xem trăng một tí đi cô... về làm gì vội ». Giao vừa nói

vừa bước lên trước, rồi đưa tay nắm một bên quai nón Tuyền đang cầm kéo nàng chậm chậm chạy ngược lên đồi gió thổi. — Nhìn trắng cườm e then, Tuyền vô tình chạy chậm chậm theo đà chàng trai kéo. Sỏi đá trắng lạo xạo vu vè kêu dưới bước chân và cọ vào nhiều lần tóe lửa trong gốc cỏ. Đến trên ngọn đồi, gió lộng thổi mạnh đưa theo mùi thơm nồng nàn ngòn ngọt của cỏ cháy!... Trông xuống, trên cánh đồng quang trước mặt mờ mờ chảy một dòng suối sáng mát. Dưới ánh trăng, Tuyền thở dồn mau, tươi cười luôn luôn vén mấy sợi tóc mà gió đánh bay tạt trên má,... mặt nàng sáng lên trước cảnh đẹp mới lạ của đồng núi mập mờ :

-- Em chưa bao giờ đi chơi núi thế này đấy... Đẹp quá nhỉ, anh nhỉ!

Tuyền ngậy người hứng gió thổi đến cay cả mắt; một lát sau Giao mới hỏi khe khẽ:

— Nhà chỗ nào cô?

— Nhà kia mà, chỗ đèn sáng trên cao ấy, chỗ cây um tùm đen...

Trong một giây, Giao tưởng mình như một người chồng đang được vợ mới chỉ nhà đằng xa bảo: « Tổ uyên ương của chúng ta kia kia ».... Khẽ gật mấy cái, Giao mơ màng cất tiếng:

— Chỗ cây um tùm đen... Hay chúng ta đi về đi.

Giao vừa nói vừa nhìn Tuyền. Không phải Giao thích về, nhưng lòng rung động, Giao nói thế để được nghe câu thân ái « chúng ta đi về đi ». Vô tình Tuyền trả lời: « đi » mà Giao nghe như lời hưởng ứng tiếng đập của lòng mình — nhưng Giao vẫn đứng yên nhìn Tuyền khác lạ!... Giao thấy Tuyền đẹp, mắt đen huyền ảo, dưới ánh trắng da nàng mát mịn như hạt ngô non mới bóc; và trong gió vờn, mấy sợi tóc phất phơ tạt bay qua miệng, có sợi dính trên làn môi ướt. Giao thấy rạo rức muốn hôn lên làn da, lên miệng ấy!... Cảnh vật mờ ảo càng thêm xui giục,... phía sau nàng, mấy bông lan trắng nhạt ánh trắng gió thổi nghiêng lá lướt... Say sưa không nghĩ ngợi, Giao ôm lấy em bạn định hôn. Thấy Giao yêu mình, Tuyền cũng cảm động, nhưng con nhà nề nếp, nàng vội đẩy Giao ra nghiêm mặt nói:

— Sao anh lại thế?

Trong một thoáng Giao nhận thấy mình đã chạm vào một người đang kìm hãm, và lại nhớ Tuyền đã mang một tính ngoan khó kiểm, nên tuy chỉ hơi yêu, Giao cũng ngập ngừng nói:

— Tôi yêu Tuyền thành thực... Nếu Tuyền bằng lòng tôi sẽ xin nói cùng cha mẹ.

Trong lòng xôn xao lạ lùng, đôi lông mày khẽ đưa lên, không biết nói gì, Tuyền nhìn xuống lẳng lẳng rút mấy lá cỏ sắc đến chảy máu cả tay mà không biết.

CHÚ TÔI

Cũng như mọi ngày, chiều chiều tôi thường cưỡi ngựa đi chơi mát mẻ núng nít gió núi, nhưng chiều nay, từ căn nhà tranh sơ sài của một nông phu bèn đồi có tiếng sáo đưa ra làm tôi dừng ngựa. Bàng khuâng, tôi xuống ngồi lên một tảng đá trên ngọn đồi-cổ sắc gió thổi lá lướt. Cứ mỗi bận nghe điệu sáo ai thổi lên trong buổi chiều tà là tôi lại thấy nhớ chú tư tôi và tôi lại tiếc,... tôi tiếc một bài sáo mà tôi đã không được nghe...

Tôi nhớ chú tôi là phải, ai ở gần chú tôi thì chắc hẳn sẽ được cười suốt ngày. Chú vui tính lắm mà, luôn luôn pha trò như trẻ con tuy đã vào quãng bốn mươi tuổi. Chúng tôi tuy là cháu nhưng cũng là các bạn đi hát và đi nhảy đầm của chú, nên thân mật chỉ gọi chú là Kép Già. Kể ra thì cái tên Kép Già ấy cũng đã phải mua bằng vài ba cái ấp mà ông tôi đã cho. Sau những năm cò bạc chơi bời, những năm bốc trời mà cái gia tài năm trăm mẫu ruộng đã bay hết, chú thân nhiên đi làm đốc-công cho

một hãng ô-tô ở Hải-phòng với một số lương rất còm !... Tuy thế, có gặp lại, vẫn thấy thú vui tưng phà trò như chưa có chuyện gì đáng quan tâm xảy ra. Những ngày đó tuy ít tiền nhưng chưa phải là những ngày ít chơi nhất : trong một tháng thì thường chú có mặt ở tiệm nhảy quá hai mươi đêm. Lúc đi làm cũng như lúc đi chơi, chú thường mặc một bộ quần áo tây xám cắt theo lối thể thao, đầu đội cái mũ cát-két. Chú ưa thể thao và giỏi võ Tàu ; nhiều người thợ làm công dưới quyền chú chỉ biết chú dưới cái biệt hiệu « ông cát-két ».

Mỗi lần chú đặt chân tới tiệm khiêu-vũ là các cô gái nhảy tới quẩn quít chung quanh ; chú nói chuyện rất có duyên, và nhất là thường chú hay cho họ mấy chục trả tiền xe hoặc thết họ một châu phở những phút ba đào. Tôi thấy tất cả yêu quý chú và gọi chú là « ba-ba » (thật rất lợi địa cho chúng tôi). Chú có hai con trai và một người con gái với người vợ cả mà nay đã ly-dị — Tất cả đều đi học ở Hà-nội. Lắm bữa ra Hải-phòng chơi, thấy chú chơi bời một cách quá độ như không cần giữ gìn đến sức khỏe, tôi đâm ra nghĩ ngợi và tự hỏi : « Hay là chú có điều gì chán ngán trong đời »... nhưng lúc đứng trước mặt chú, trước cái vui tính hầu như vô tư lự ấy tôi lại hết thắc mắc ngay.

Tôi còn nhớ có một lần vào dịp lễ Phục-Sinh, nhân được nghỉ bốn ngày nên tôi và em Lãng (con trai của chú) cùng nhau ra Hải-phòng chơi. Nhà chú bấy biện sơ sài không có một đồ vật gì quý ; chú ở với một người vợ không cười mà tôi không biết là người thứ mấy (nói thứ mười mấy thì có lẽ đúng hơn) !

Tuy thế đêm nào chú cũng vẫn đi nhảy đến một hai giờ sáng. Buổi trưa hôm ấy chú dẹp bàn ghế lại rồi mở âm nhạc dạy hai chúng tôi nhảy độ nửa giờ xong rồi chú bảo :

— Con trai thì cái gì cũng phải nên biết qua...

Khi tối đến, đi dạo phố, lúc đi ngang qua một tiệm khiêu-vũ, nghe điệu nhạc vui vui vẳng đưa ra, chúng tôi ngổ ý muốn vào thì chú bảo :

— Vào chúng mày có nhảy thì tao mới cho vào không phí tiền đi mất... Bây giờ tao không giàu như ngày xưa đâu.

Hai chúng tôi nhìn nhau, rồi ấp úng khẽ đáp :

— Được rồi !

Thế là ba chú, cháu và con đi vào. Ngày ấy tôi mới có mười bảy tuổi, Lãng mới sáu ; chúng tôi còn đang lạ lẫm vui sướng và ngỡ ngàng thì đã thấy hai ba cô gái nhảy chạy

tôi, cô thì khoác lấy tay chú, cô thì lục túi rút cái mùi-xoa nói:

— Cho em cái này nhá, ba-ba nhá.

Cô thì nũng nịu:

— Kẹo em đâu, em bắt đèn đấy.

Chú liền giới thiệu:

— Đây là Huân, cháu ba-ba, còn đây là Lãng, con ba-ba đấy -- Phải liệu mà đưa cho khéo nhá, mới tập nhảy cả đấy...

Điệu kèn rộn rịp hòa với lòng trai từng bừng bắt đầu mớm lớn, còn đề ý từng nổi trứng cá, từng sợi tóc, lúc nào cũng có lọ nước hoa nho nhỏ trong túi. Như hai con chim ra giăng, chúng tôi nem nép thu hình nhìn các cô lộng lẫy tươi cười như một cảnh trời xa lạ đầy hứa hẹn nồng nàn. Điệu nhạc tăng-gô đã lên, đèn lơ mờ đỏ như gọi những cảnh của đời mộng ảo vào lòng trẻ; chú giơ tay chỉ hai cô gái nhảy khéo ngồi ở góc phòng rồi bảo chúng tôi:

— Thằng Huân ra con kia,... thằng Lãng con kia.

Còn thẹn nên bước ra được vài bước, chúng tôi lại trở lại chống chế sợ vấp cùng hỏi lại chú là lúc mới bước phải bước chân nào trước, v.v... Đã mấy bài nhạc qua mà chúng tôi vẫn chưa dám nhảy làm chú phải gắt:

— Con trai thì sợ cái đếch gì mà ngượng, nhẩy bừa đi chứ!

Thấy chú đã tức nên tôi phải đánh liều ra nhẩy... nhưng Lãng thì vẫn cứ ngượng, chú bảo mấy lần anh cũng vẫn cứ thẹn : bảo mãi anh ấy mới đi đến gần cô gái nhẩy, nhưng rồi nghĩ thế nào anh lại lạt lẻo cười cười quay trở lại, làm chú cáu đỏ mặt lên thét lớn :

— Nhẩy !

Khô ! chàng trai mới có mười sáu, còn giữ những bông hồng héo không đầu ở trong ngăn kéo, thấy bố cáu điên rồi mới sợ hãi đành bước ra vừa khóc vừa ôm lấy cô vũ-nữ đi điệu tăng-gô âm thầm du dương !... thật quả có âm thầm du dương. Nhưng từ đó tối nào chúng tôi cũng đi nhẩy : lòng trai mới nở, sẵn sàng yêu đương, Lãng mê ngay cô Bích có đôi mắt đen rất buồn ; còn tôi...

Chiều chủ nhật, ngủ trưa dậy không thấy chúng tôi đâu, chú liền đến tiệm khiêu vũ thì bắt gặp chúng tôi đương nhẩy buổi ban ngày ! Trông thấy chú vào, chúng tôi ngượng nghịu như kẻ có lỗi bị bắt quả tang ; nhưng chú tôi cười bảo :

— Tao đoán chúng mày chỉ đến đây thôi,

tao phải vội đến vì sợ chúng mày vây vờ gái lơ đến thiếu tiền chẳng.

Thật là chú chu đáo quá !

Ba tháng sau, vào lúc đầu hè, sau một tháng ra Hải-phòng ở chơi với bố, Lăng bỗng bị bệnh thương hàn và qua đời rất mau giữa năm mười sáu tuổi.

Ít lâu sau, nhân có dịp ra Hải-phòng, tôi định phải giữ lễ phép đề tỏ lòng kính trọng nỗi buồn của chú, nhưng vừa thấy mặt tôi chú đã tươi cười nói :

— Anh Huân còn có thời giờ ra chơi được với Kép cơ đấy à ? Thế nào, dạo này nhảy đã giỏi chưa ?... Tối nay ta đi nhảy chứ...

... Và chú lại vẫn pha trò như thường, duy chỉ trên bàn con đề một tấm hình anh Lăng. Sau đấy gần một năm, một hôm tôi được tin chú dọn về ở làng Tam-lộng, cách tỉnh Vĩnh-yên sáu cây số. Lên chơi, tôi thấy chú điềm nhiên sống trong một căn nhà tranh sơ sài với người vợ không cưới và đưa con nhỏ mới sinh.

Tôi vẫn biết chú đã vung phá rất nhiều tiền trong thời oanh liệt, đã ăn cơm đỏ với muối những ngày không việc làm, đã qua bao đời tình ngăn ngủi, đã chết mất con yêu ; tôi vẫn nói : « Những người như thế họ còn cần gì ». Nhưng lắm lúc thấy chú như người không

có tình mà chỉ biết pha trò, như trời sinh ra chỉ để cười và để làm người khác cười theo, tôi phải đàm nghi : « Hay có điều gì bí ẩn đây ! » Cho đến một hôm đứng chơi ở ngoài vườn, tôi hỏi người ở trung thành của chú về đời riêng của chú thì anh ta bảo :

— Từ ngày cậu cả mất đi, cháu nằm ngay nhà ngoài nên cháu thấy nhiều hôm ông cháu khóc suốt đêm.

— « À ! . . . » Tôi khẽ gật đầu : tin ấy đánh vào lòng tôi quá mạnh làm tôi không nói gì được nữa. Tôi chợp luôn mấy cái rồi yèn lặng nhìn cảnh vật thường nhìn hằng ngày, tôi cảm thấy như nó lạ lùng khác trước : lòng tôi đã đổi thay. Thì ra bây giờ tôi mới hiểu : « Phải, bỏ Hải-phòng là phải, những vết thương đó không thể hàn gắn được ! » Tôi vẫn nghi ngờ cái vui kia mà, tôi biết sau bộ mặt vô tư lự ấy có ẩn tâm hồn đa cảm, một tâm hồn nghệ sĩ — Chú đã chả chơi đàn nhị và nổi tiếng một thời là gì !

Đến bây giờ tôi còn nhớ độ bốc mả ông Trẻ Khoa tôi, một người mà tới nay thầy tôi vẫn khen là tai-hoa phong-nhã nhất bậc một thời. Ông đã nổi tiếng là tay chơi bởi hào hoa và đàn giỏi thời ông. Họ nhà tôi đã có nếp cứ mỗi đời có một người đàn địch nổi danh mà ! Bốc mả ở trên đồn điền Tam-lộng.

Trước hôm đề tiền vào một kiểu đất mà thầy địa-lý đang không thiếu lời tán dương, tôi thấy chú tôi mở tủ mang ra một ống sáo trúc thật đẹp, thật nhẹ, rồi yền lặng lau chùi ra dáng cảm động lắm. Cả buổi đó, tôi không nghe thấy chú nói đùa bỡn nữa !... Chẳng may cha tôi lại sai tôi đi Hà-nội có việc cần gấp làm tôi không được nghe tiếng sáo ấy. Nhưng hai hôm sau, chị tôi về nói chuyện rằng chiều hôm đó, lúc vừa đặt tiền xuống huyết rồi, chú tôi mặc áo trắng dài, chít khăn tang, ngồi xuống bên cạnh thỗi một bài sáo hay mà buồn lắm. Chú vừa thổi mà nước mắt đầm đìa chảy ướt cả hai má -- Bà tôi không cầm được, òa lên khóc -- và tất cả khóc theo.

Thế mà tôi không được nghe tiếng sáo ấy, tiếng sáo tài tử tặng tài tử, tiếng sáo mà chú tôi đã rút tận hồn đề thỗi vào hồn người chú đã qua đời. Từ đấy lắm lúc tôi cứ thấy vẫn vương tiếc, như tiếc một cái gì không thể xảy ra hai lần trong đời này !... Và từ đó, những lúc ngồi buồn một mình trên đồi thanh vắng, tôi cứ hay nghĩ đến cảnh chú tôi lau ống sáo trong bàn tay run run mà buồn ngùi... Rồi tưởng tượng đến tiếng sáo buồn bay theo gió chiều trên ngọn đồi hiu quạnh...

— Chú tôi vui tính thế mà khóc suốt suốt !
Trời ơi ! tôi muốn ôm lấy tâm hồn ấy mà an ủi...

HOA VÔNG VANG

*Hồn lưu lạc chưa hề thờ một chúa
Yêu một người ta dùng cả tình thương*

H. C.

Ngày ấy Đầu là một chàng trai mười tám, lòng đang tung bừng mới nở, trông ai cũng đẹp. Suốt ngày vui cười, sẵn sàng yêu-đương, chàng thấy tương-lai toàn màu rực-rỡ. Đang đầy tin tưởng thì một hôm chàng gặp Phượng-Trinh, một nữ sinh tóc còn cặp sau gáy. Tuy không biết nàng bao nhiêu tuổi nhưng Đầu cứ cho là mười sáu, và chàng nhủ thầm: « Chỉ mười sáu mới có thể có được cặp mắt sáng thế ».

Lúc ấy là một buổi trưa mùa đông; dưới gió qua vòm cây, Phượng-Trinh đang cười trong ánh nắng rung-rinh cùng mấy chị em bạn học. Đầu có mộng ước gì đâu thế mà sao khi vừa gặp, chàng đã vội ngáy người đứng ngẩn rồi kêu khẽ: « người trong mộng của ta đây rồi ». Tay xách cặp, chân đi đôi guốc phi-mã gót cao, lúc ấy Trinh mặc áo màu xanh gió thổi tung bay thấp thoáng ánh mặt trời. Thế là lòng trai mới

mẻ vội chọn nàng giữa trăm bông thắm ; Đầu đi xa xa theo Trinh về,... thì ra Trinh đi qua nhà chàng, nàng ở phố gần đấy.

Từ đấy mỗi ngày hai buổi học tan, Đầu vội vàng đạp xe thật nhanh về để ngắm Trinh qua, và những chiều nào được nghỉ sớm thì chàng đi bộ lên gần trường Trinh học đứng đợi nàng về để lẳng lặng đi theo sau. Song vì quá yêu chàng dám nhút nhát nên chỉ dám nhìn thôi, vả lại Đầu e Phượng-Trinh cho lẫn mình vào con nhà phường-phố bậy bạ nên chàng chỉ theo xa xa. Theo đến gần nhà mình thì Đầu đi sang bờ hè bên kia rào bước về cửa nhà đứng đợi. Lần nào chàng cũng nhìn Trinh đi ngang qua với đôi mắt si-ngây... và cũng đã nhiều lần chàng đi theo đến tận nhà Trinh. Cứ như thế mãi, dần dần Trinh cũng hiểu, vì có nhiều bạn Đầu thấy Trinh đã vào trong sân rồi vừa đóng cổng vừa đưa lên mắt ngược ngáp trông trộm lại chàng. Phượng-Trinh cũng đã đề ý lời chàng trai si-mê mình Mỗi chiều đi học về nàng thường đi thật chậm vui chuyện riu rít cùng hai chị em bạn về cùng đường — có bạn Đầu thấy giữa một chuyện vui Trinh đứng lại vui thú cười rữ-rượi đề rơi cả cặp sách ; như một con chim non say nắng mới, Trinh luôn luôn riu rít cười nói rả-rích làm vui cả lòng, Đầu đứng nhìn.

Từ ngày gặp đôi mắt nhung huyền ảo tươi sáng của Phượng-Trinh lòng Đầu đã mang một nỗi yêu thương không cùng. Chàng dò hỏi các bạn quanh vùng về người mơ ước thì biết Trinh theo đạo gia-tô, ngoan ngoãn. Gia-dinh Đầu cũng theo đạo gia-tô, nhưng là con trai nghịch ngợm, chàng không bao giờ đi lễ nhà thờ và cũng chẳng cần biết Đức Chúa Trời là ai. Tuy thế từ ngày biết là sáng chủ nhật nào Trinh cũng đi lễ ở nhà thờ thì mặc dầu trời có rét mướt, Đầu cũng dậy sớm đi lễ rất ngoan chứ không ngủ trưa nữa. Hôm nào được trông thấy Trinh, hôm nào được luồng mắt đen của nàng nhìn lại, dù là bất ngờ, Đầu cũng về sung sướng hát nghêu-ngao râm cả nhà. Và tối tối chàng lại thường đi qua nhà Trinh để được trông thấy cây dừa, cây trúc đào trong sân trước cửa,... chỉ thế thôi cũng đủ cho Đầu trở về ngủ những giấc mơ yên lành mà luôn luôn Trinh hiện ra tươi cười.

Tuổi trẻ chỉ có một lần mới mẻ nhất : Đầu yêu không có tận cùng bờ bến. Sách học của chàng chỉ những những tên Phượng-Trinh viết đủ các kiểu.

Sau những ngày đi nhà thờ thì Đầu mới biết là có nhiều chàng trai khác cũng đi nhà thờ ngắm Trinh như chàng... nhưng chưa có ai được lọt vào mắt đen ! Riêng Đầu được nàng đề ý,

Đầu cũng cho một phần là do gia-đình chàng mà Trinh đã biết, tỏ ra chàng không phải là con nhà bậy bạ, tình chàng là tình chân thật. Mỗi lần sáng chủ nhật đi nhà thờ, hễ Đầu thấy dưới luồng mắt của mình Trinh e-lệ luống cuống bước mau hoặc nép vào bên người chị dâu là chàng cũng đủ thấy vui sướng cả ngày, mấy ngày.

Hoa mai đã nở ! Mùa đông qua ! Tết đến ! Bèn bát thủy-tiên hương thơm vãn-vít, lòng trai run run, lần đầu Đầu cầm bút viết mấy lời chúc mừng năm mới,... anh viết cho Trinh...

Rồi một buổi đầu xuân Đầu hỏi Tân, một cô bạn học của Phượng-Trinh, thì Đầu mới biết Trinh là tên gọi ở nhà, chứ « ở trường chỉ gọi nàng là Phượng thôi ». Tân lại nói cho Đầu biết là các bạn ở lớp đã biết chuyện Đầu theo Phượng và trêu chế Phượng nhiều lắm.... nhưng Phượng không hề cãi lại mà chỉ đỏ mặt cười chạy trước những dịp cười của các bạn...

— « Phượng yêu Đầu rồi đấy »...

Tân nói thế làm Đầu sung sướng ngay cả người rồi hỏi :

— Thật à ?... Thế thì tôi chết mất !

Chàng trai mới có mười chín, mỗi khi sung sướng quá là chỉ kêu chết.

Từ đấy Đầu là người sung sướng. Có khi chàng đứng nói chuyện một mình với bờ thang là thường ; có bạn người chú vui tính của Đầu bắt gặp, cười bảo :

— Đứng cười một mình thế thì chó nó cũng biết.

Thế là hai chú cháu nhìn nhau cười hề hả... và lòng Đầu vui tung bừng, bình tĩnh mất hết, có lúc chàng ôm lấy thằng nhỏ hét :

— Tao yêu mày lắm.

Rồi Đầu viết một lá thư mà chàng đã tốn bao công nắn nót gọt dũa. Những ngày ấy là những ngày sung sướng hồi hộp mà bao cảnh mộng xôn xao trong lòng ! Tới một hôm Đầu dừng xe đạp ở bên đường đợi xe Trinh đi học về qua. Từ xa Đầu đã nhận được chiếc xe ; đến lúc trông rõ Trinh, Đầu ngượng ngịu cổ mím cười làm Trinh cũng phải buồn cười luống cuống then ngoảnh đi. Đầu đạp xe theo, nhưng mãi cũng không dám đi gần, chàng cảm động quá. Được nửa phố, Đầu lấy hết can đảm đạp xe lên đi kèm cạnh xe Trinh. Giọng nói đã lạc cả tự nhiên Đầu ngập ngừng :

— Chào Trinh.

Trinh cũng cảm động và then, nàng chỉ đỏ mặt mím cười đưa chiếc mù-xoa lên miệng bên lên cắn, mắt long lanh rộn ràng bao lời êm ái.

Trời, luồng mắt làm Đầu choáng váng ngay ngất muốn nói mà chẳng nên lời, Đầu thò tay thả phong thư vào xe Trinh. Như sực tỉnh, Trinh vẫn mỉm cười cầm phong thư đem đưa trả lại miệng kẻ khê, giọng rất thanh :

— Ấy chết !..

Nhưng Đầu đã hăm xe lùi lại phía sau.

Hồi hộp đợi mấy hôm cũng không thấy Phượng-Trinh trả lời, Đầu suốt ngày bấn khoăn trông ngóng người đưa thư ! Rồi có một buổi kia Đầu gặp Tân, nàng nói :

— Đầu bỏ một lá thư vào xe Phượng phải không ? Phượng nhờ tôi nói với Đầu từ rày đừng làm thế, lỡ người ngoài người ta trông thấy thì người ta coi Phượng vào hạng người gì !... có muốn nói gì cứ nói thì hơn...

Nghe xong Đầu tươi tỉnh đưa tay lên gãi gáy bưng-bưng sung sướng rồi đáp :

— Lúc ấy còn nói thế khỉ gì được mà nói !

Chẳng biết Phượng-Trinh có hiểu cho anh như thế ?...Chỉ biết sau đó, Đầu luôn luôn viết thư nhờ Tân đưa thì Trinh nhận. Nhưng mê say chàng đòi hỏi quá nhiều ! Đôi lúc Trinh cũng đáp lại, nhưng nói sao được tấm lòng thành thực si-mê của chàng trai mười chín, kể sao được hết nổi bông bột ! Tuy Trinh có trả lại song ít

lắm, chẳng đủ lấp một chút trong không gian to tát của lòng Đầu. Trinh đã trả lại ít hay chính Đầu đòi mong quá nhiều !... Nhưng lấp sao được lòng anh thuở ấy, lấp sao được biên cả đương lúc sóng tình dồn dập gào thét.

Chàng trai yêu đắm đuối buổi ban đầu thì còn đâu là bờ bến ! Đầu không cần, không nghĩ gì ngoài « Phượng-Trinh của anh » ra. Bữa nào được Trinh đi học về đã vào đến trong nhà mà còn ngó lại một cái là chàng đủ sung sướng âm-ỹ. Những hôm ấy có ai tra hỏi gì đâu mà Đầu cứ vui mừng kể cho chị nghe nào Trinh mặc áo màu gì, Trinh nhìn lại thế nào v.v... và có cả lần Đầu khoe : « Chị ạ, hôm nay lạnh trời, cô Trinh mặc một cái măng tô hơi ngắn hơn áo trong một tí, nhưng em trông lại càng thấy đẹp chị ạ, một vẻ đẹp riêng ».

Dần dần chị dâu của Trinh cũng biết Đầu yêu Trinh (có lẽ Trinh nói) vì nhiều lần gặp Đầu chị nhìn chàng trai rồi nhìn cô em chồng cười tinh ranh làm Trinh xấu hổ bám nép vào tay chị cười.

Những lúc đó Đầu sung sướng đứng nhìn bộ tóc cặp xoắn xuống lưng rung rinh vui thú.

Có một ngày chủ-nhật Đầu cùng cha đi săn bắn về mệt, nên hôm sau Đầu nằm nghỉ ở nhà rồi viết một lá thư cho Tân, trong thư chàng nói : « Thế nào, Tân đã xin hộ Trinh cho tôi

một tấm hình chưa, cố vào nhá, trăm sự nhờ Tân đấy ! À, hôm qua tôi vừa đi săn về, mệt và mệt, phải nằm nhà nghỉ... nhưng nhớ Trinh lắm... » Vài hôm sau Tân nói nàng có cho Phượng xem mảnh thư ấy, và mặc dầu nó nguệch ngoạc nhỏ bé, Phượng cũng đã xin lấy mảnh thư đó. Và Đầu sung sướng đến ngạt thở khi Tân bảo :

— Thư nào của Đầu, Phượng cũng giữ cất đi cả...

Thôi, hồn Đầu phơi phơi như lên tới trời xanh !... và những lúc ấy, những lúc quá tin tưởng ấy, anh đã tưởng đời anh sẽ theo một con đường nhất định.

Nhưng tính Đầu cũng rất trẻ con, trong thư luôn luôn chàng viết những câu không đầu, chẳng hạn : « Cái mũi của Trinh trông ngon như viên kẹo dừa-giê ấy » hoặc « tôi thích bắt Trinh mang thả lên đồi cỏ để xem Trinh ca hát chạy nhảy như một con sơn ca ». Tuy thế Trinh cũng vẫn chỉ trả lời : « Thư Đầu viết vớ-vẩn lắm »... nhưng Trinh sung-sướng.

Một hôm Đầu đang đứng ngắm đợi xe Trinh qua thì có một nữ sinh đi qua tươi cười nhìn chàng. Lòng trai đang đầy nhựa mạnh, sẵn sàng yêu đương không cưỡng được trước nụ cười cùng đôi mắt đa tình của cô học-sinh tinh-ngịch, Đầu nhận ngay mối tình dễ dãi !... tuy trong lòng

chàng, Phượng-Trinh vẫn là vị chúa có một ngai riêng cao-quý mà không ai chạm tới được ; lúc nào Trinh chả là hoa thơm cỏ quý của lòng anh, nhưng trong một lúc, chỉ trong một lúc thôi, Trinh đã thoáng có ý tưởng rằng Đầu cũng chỉ như một chim trời, thấy rừng xanh thì xà xuống đề mai một lại bay đi !... Trinh buồn !... nàng hơi ngờ ! Một hôm Đầu viết thư cho Trinh trong có câu « thời gian trôi chảy, tuổi trẻ qua mau . Trinh còn đợi đến bao giờ mới đáp lại tiếng gọi của lòng tôi ! » thì nàng trả lời : « Đã có người đáp lại rồi còn gì ! » Chàng trai chết đứng người, chàng tự nguyện rửa mình, rồi chàng buồn lo hối hận, vật vờ thâu đêm.

Làm thế nào Trinh hiểu được bây giờ, làm thế nào...?

Song mặc thế tình giữa hai người vẫn bền chặt, nhưng cũng vẫn mơ hồ.

Đã mấy tháng trời theo đuổi mà vẫn chưa lần nào Đầu được Trinh hẹn hò cho gặp riêng một lần. Người thiếu nữ ngoan ngoãn vẫn tin ở tình chàng trai, nhưng chỉ sẵn lòng đợi chàng đến hỏi làm vợ. Tình yêu mà nàng hiểu là thành thực chỉ có thể đưa tới cuộc hôn nhân,... mà Đầu cũng thành thực muốn thế, song mới có mười chín tuổi chàng đã tính đến chuyện vợ con sao được ! Vả lại chưa được cùng nhau hẹn

hò một câu, chàng trai chưa dám chắc gì mà dám hỏi,... tuy đã bao lần trong mắt Phượng-Trinh chàng tưởng được thấy hạnh-phúc. chàng đọc thấy, nhận thấy một vẻ gì dịu-dàng xò đầy lòng chàng.

« Hay đó chỉ là một hạnh-phúc đơn sơ khó kiếm » Đầu vẫn băn-khoăn tự hỏi thế nhưng lúc không hiểu.

« Ủ, sao không hẹn với nhau một câu, sao không thả hết tình yêu ? » Nhưng duyên số ..

Rồi có một ngày chủ-nhật mà gió đã nóng, Đầu đang lang thang ở phố thì thấy một giọng noi vui vẻ bay đến tai hỏi :

— Phượng đâu ? Sao lại đi chơi một mình thế ? Không đi với Phượng à ?

... Tiếp theo là một dịp cười. Đầu ngo ngác nhìn lên thì ra Tuyết, cô bạn học cùng lớp với Phượng-Trinh đang đứng trên bao lơn tươi cười nói xuống. Đầu mỉm cười cảm ơn. Độ năm phút sau bất ngờ Đầu gặp Phượng-Trinh thật. Nàng mặc áo màu tím đang đi mua hàng may áo nực cùng hai chị. Gặp Đầu, Trinh bẽn-lẽn không dám nhìn, nhưng có một lần Đầu bắt gặp mắt Trinh ghé qua gáy chị nhìn trộm mình làm chàng sung-sướng run cả người. Hôm sau Đầu vội nhờ Tân đưa cho Trinh một lá thư, trong đó đoạn :

« Hôm qua đi phố chơi, tôi đang lang thang thì nghe thấy một giọng nói từ trên trời bay xuống hỏi « Phượng đâu? Sao lại đi chơi một mình thế, không đi với Phượng à? tôi nhìn lên thì ra Tuyết, Trinh ạ — Đấy, đối với tất cả thì Phượng là của tôi đấy, thế mà tôi cứ chưa dám chắc! Trinh thử hỏi họ cô Phượng, cô Phượng có cái mũi xinh xinh ấy mà, xem Phượng có phải là của tôi không? »

Tuy thế Trinh cũng chỉ trả lời lại Đầu : Thư Đầu viết vớ vẩn lắm ».

* * *

Thời gian qua mau! hoa cánh-phượng đã phai sắc đỏ rực rỡ dưới nắng gay gắt. Thế là mùa hè đã tới mà hai người vẫn chưa có một lời hò hẹn tuy trong lòng họ thành thực yêu nhau! Người thiếu-nữ nền nếp giữ gìn theo luân lý cổ truyền đã đưa chàng trai vào nơi rừng rậm của tình. Đầu cảm thấy Trinh yêu chàng đấy, nhưng không hiểu được tại sao nàng lại không cho gặp riêng. Mùa hè đã vô-tình chia rẽ mối tình thơ ngây : không còn ai đưa họ thư của Đầu đến tay Trinh nữa.

Song tuy xa cách, Đầu vẫn một lòng tin vào duyên số, tin vào tình yêu, tin vào Trinh,

chàng vẫn còn nhớ rõ những lúc Trinh từ trong nhà e-lệ nhìn ra, những nụ cười bẽn lễn, những gót chân luống cuống bước mau, những đôi mắt ngượng ngùng bắt gặp,... đôi mắt tươi sáng như trắng nước thu trong đã bao lần làm chàng ngày ngất, Đầu đã vẫn bảo : « Thật anh chưa từng thấy một đôi mắt đẹp hơn trong đời mà anh có nói thì chắc em lại chớp mau e thẹn ». Để tự an ủi trong những ngày xa cách, Đầu chỉ biết nhớ lại..

Nghỉ tè xong thì Tân ở quê, không ra đi học nữa. Trinh theo học một trường khác, thế là không còn ai đưa thư hộ Đầu nữa, chàng chỉ biết đứng nhìn theo xe Phượng-Trinh. Sao Đầu không đến bên nàng mà thổ lộ nỗi lòng ? Có lẽ chàng e ngại ! Chàng trai mới mười chín tuổi ấy mà ! Ở đâu thì chàng hung hăng lắm, nhưng trước mắt người yêu thì chàng ngoan ngoãn như một con hươu non. Vả lại Đầu vẫn tin là Trinh yêu mình, hơn nữa chàng sợ lỡ đến bên làm Trinh phật ý thì sao. Năm ấy hai người ít gặp nhau lắm. Một hôm sắp tới mùa hè, Đầu đi qua nhà Phượng-Trinh... Nhìn vào, chàng thấy Trinh đang bế một đứa cháu nhỏ, con của người anh nàng ; Trinh yêu trẻ con lắm, Đầu đã thấy nhiều, chiều vừa đi học về là nàng vút cặp chạy vội vào giành lấy đứa

bé ở trong tay u nó. Hôm nay Trinh cũng đang tươi cười bế cháu, nhưng khi nhìn ra thấy Đầu đương ngắm mình, nàng liền nghiêng đầu hôn đứa nhỏ, mắt đắm-đuối vẫn không rời chàng trai.

Đầu ra về sung-sướng đến đau khổ, chàng biết là chiếc hôn đó riêng lặng chàng. Bữa nay cũng như đã bao lần đôi mắt ướt của Phượng-Trinh làm lòng chàng xao-xuyến ngáy ngất. Nhưng càng thấy Phượng-Trinh cũng yêu mình mà không được thổ lộ nỗi lòng Đầu càng đau khổ bứt rứt. Dần dần thời gian qua, không làm sao được, Đầu đành lẳng-lặng buồn rầu trông mỗi tình xa cách dần không phương gì nói lại. Tuy biết là chia rẽ nhưng chẳng hiểu tại sao tự đáy lòng sâu, Đầu vẫn có một tia tin vu-vơ, cái tin vô-lý của lòng trai chưa hề biết thất vọng.

* * *

Những giấc mộng đẹp sao hay ngắn ngủi, tuổi trẻ mê tình qua mau như đàn mòng khoang vun vút bay qua cánh đồng rộng dề vợi vãi lẫn biển vào cảnh trời đông u ám ; nghỉ hè năm sau đã lại tới, rồi tới mùa thu ! Một hôm đương ở rừng quê thì Đầu được bạn viết thơ

cho biết Trinh đi lấy chồng : « Cười chạy tang, bỏ chết, . . trông Trinh chẳng vui gì sốt cả v.v... »

Như những vết thương đứt quá mạnh làm ta tê đi không thấy đau, mấy ngày đầu Đầu không thấy buồn ; nhưng sau, nhiều lúc tự nhiên chàng thấy như mất một mục-đích trong đời, chàng cảm thấy chán nản. Tuy thế chàng vẫn yêu Trinh như trước và vẫn mang máng tin là Trinh yêu mình. Đầu vẫn nói một mình : « Cứ để mặc anh tin em nhá. »

Chẳng nữ trở lại ngay chốn cũ, lấy cớ vì năng thức đêm đọc sách nên tâm thần suy nhược, nay cần tĩnh-dưỡng, Đầu ở tịt lại nơi đồi quê tĩnh-mịch. Lang-thang giữa chốn núi sông điệp-điệp, hạn cùng cỏ cây xanh tốt, chàng mong sẽ thấy lại nỗi yên vui,... nhưng ngày tháng qua, biết mấy lần trăng rằm đã mọc sau đồi cỏ mà cũng chỉ đủ rọi thêm choáng váng vào cõi lòng tĩnh thức bàng-khuàng.

Chàng trai muốn quên mau, song những ngày buồn nản qua không vội-vã nên có lúc ngừng ngựa mơ màng ngắm lá vàng bay giữa rừng vắng chàng lại đau thương nhẩn hoi :

— Gió ơi, sao làm tình chóng đứt ?...

Hoa tình rụng rơi, bình tĩnh cũng dần dần trở lại, nhưng lòng Đầu đã bớt tin-tưởng !

Với gió đông về, cuộc đời học-sinh lại nổi

tiếp ; giữa chốn bạn bè nao-nức vui tươi nơi nhà trường, lòng trai đã nhanh bước mau trở lại yêu đời. Rồi một bữa đến, một bữa đông lạnh mà ánh mặt trời chợt bừng sáng chan-hòa giữa gió lạnh vang-vang, đê-mê đứng ngẩn trông theo một tà áo tươi màu đương phấp-phới đi vào trong nắng gió. Đầu lại thấy lòng bỗng rộn đập tung bừng. Cứ thế mà qua mãi, người đời tha hồ bảo yêu có một lần, Đầu chẳng tin, hoa thì tàn nhưng lòng luôn luôn nở lại, cũng vì thế sau Phượng-Trinh biết mấy truyện tình thơ ngây đã thành hình rồi tan vỡ — đôi khi tan vỡ vì những cái không đâu, vì một lời hiểu lầm, vì một chút tự-ái, vì... — Trời ! Kê sao cho xiết những nỗi vô lý ở chốn tình-trường : chỉ vì lòng trai quá bông-bột si-mê nên tình chẳng bền đậu ! Tuy thế nhiều hôm bất ngờ tình cũ lại vẫn lên trong lòng, Đầu lại đem ảnh Phượng-Trinh ra ngắm rồi rầu rầu nói sẽ : « Nhưng chưa có mối tình nào đẹp như tình em... Trinh ạ »

Khá lớn lên, chàng trai sớm vội đua theo các bạn vào cuộc đời chơi bởi phóng đảng ; dần dần chàng đã trở thành khôn khéo ; quen ra vào nơi tửu-điểm nên chàng nói dối đã không ngượng lời, mắt đầy gian trá, nhưng lúc ấy thì người đời lại tin chàng. Từ một đứa trẻ, Đầu đã trở thành

một người,... và những mối tình dễ dãi ở mọi chốn chơi bời cứ tiếp tục mà qua mãi. Giữa các cuộc vui nhả nhót, chàng đắm say tươi cười ; thật lòng trai quên sầu cũng dễ như yêu,... nhưng lòng anh đã kém trong sạch, bây giờ khó tìm đâu cho thấy được vẻ sỡ-sệt nhút-nhút si ngây thuở mười tám : một ít vẻ đẹp đã mất.

Đầu đã yêu khắp nơi đến nấc cùng, đâu chàng cũng yêu đến si-dại, tuy thế vị ngọt hoa tàn của chuyện qua vẫn mang-mang ủ-ấp lòng Đầu một nỗi nhớ thương nhẹ nhàng như làn gió thoảng của một buổi sớm nào êm dịu xa-xôi. Đầu vẫn chẳng thể quên được người xưa, luôn luôn lòng chàng như nhớ liếc mối tình ngày thơ cũ, như thiếu chút năng dịu, thiếu vẻ nồng-nàn mà mắt Trinh chiếu lại. Đã bao lần yêu, đã bao lần sóng gió trong lòng, thế mà khi lắng hết chỉ riêng hình Trinh còn lại như vẫn còn sau cơn bão táp một cây cổ-thụ. Chuyện qua đã ăn rễ sâu vào tận thớ tim Đầu.

Sau đó ít lâu, Đầu thôi học và về ấp ở với cha mẹ. Hồn Đầu phức tạp, chàng yêu đồng núi quê hương nhưng chàng cũng không quên làn không khí say sưa của cuộc đời chơi bời : từ nơi ấy Đầu luôn luôn trở về thủ đô. Một hôm gặp Tuyết, nàng nói cho Đầu biết :

— « Phượng khen Đầu bây giờ ngoan lắm, về

quê làm ăn rồi, lần nào đến nhà tôi chơi, Phương cũng nhắc đến Đầu.

Ngay cả người, Đầu không hiểu sao Phương-Trinh lại biết mình về quê làm ăn, « mà mình có làm ăn gì đâu ! »... Nhưng Tuyết đã nhìn chàng nói nhỏ :

— Phương vẫn yêu Đầu lắm...

Trời, Đầu muốn khóc lên được ! Thấy Đầu ngày dờ yèn lặng, Tuyết mỉm cười nói tiếp :

— Lần nào gặp tôi, Phương cũng nhắc đến Đầu cũng như Đầu gặp tôi cứ hỏi chuyện Phương ấy mà... sao hai người không lấy nhau nhỉ...
... Rồi Tuyết kể :

— Ngày sắp cưới Phương ấy, Phương có chạy đến tôi ; tôi có hỏi sao không lấy Đầu có hơn không thì Phương nói : « Tại Đầu không đến hỏi,... mà đơi thì biết Đầu có ý định lấy Phương không mà đơi cơ !. . Phương bảo « Chả lẽ em lại mang trầu cau đến hỏi Đầu à ?... »

Nghe xong, Đầu đau đớn hỏi trách :

— « Sao Tuyết không nói cho tôi biết ngay từ ngày ấy »... thì Tuyết trả lời :

— Ngày ấy tôi cũng hơi có ý tìm Đầu nhưng hình như Đầu ít khi có mặt ở Hà-nội thì phải...

Khẽ gật đầu, Đầu đứng lặng băng khuâng...

Từ đấy chàng chỉ biết mang câu duyên-số ra đề tự an-ủi, và cũng từ đấy chàng càng

tin chắc rằng chẳng bao giờ nữa Phượng-Trinh quên chàng, Đầu vẫn nhủ thầm :

— Ai quên được những ngày đẹp đẽ trong đời. .

Truyện qua Đầu vẫn giữ qui như một kho vàng. Lắm lúc bàng khuâng nghĩ lại, Đầu vẫn thường cau có tự hỏi : « Sao lại cứ nhớ, sao không quên đi cho lấm hồn được thư thái »... nhưng rồi chàng lại nói ngay : « Không, đừng bắt ta quên... Ở đời có những vết thương êm ái. Như ta lúc này ai dám bảo nhẹ buồn là khổ khi đó là dư âm của một thời rạo-rực tr về vang lại trong hồn » Những khi ở Hà-nội, Đầu vẫn hay đi nhà thờ, nhưng nay không phải vì ai nữa mà vì tin tưởng ở đạo giáo. Và lại xuân đầu chỉ có một lần, chàng không muốn bỏ một cái gì của những ngày tuổi trẻ tươi thắm đã qua.

Một hôm vô tình Đầu đi ngang qua nhà vợ chồng Trinh. Nhìn vào, chàng thấy Trinh đương đứng trong căn vườn nhỏ trước nhà như mơ-màng. Có thể thôi mà về nhà chàng cũng sung sướng mãi, và cả ngày nhắc nhở « có lẽ phút này Trinh đương nghĩ đến ta, có lẽ .. có lẽ ! » Rồi trên quyền sở tay biên trăm thứ lật vật, chàng viết mấy dòng : « Có lẽ như ngày nào, đôi mày hơi đưa lên, em nhìn vào nơi nào không định. Nghĩ gì thế em ? Em, trông gì ở

nơi xa ấy, có phải là anh ? Em, sao chẳng đáp lại tiếng gọi của lòng anh ? »

Viết thế, Đầu lại nhớ tới câu mà trước kia Trinh trả lời « đã có người đáp lại rồi còn gì », thế là chàng lại tự đâm vào má vò đầu bứt tóc hối hận. Trinh bây giờ đã hiểu lòng chàng mà sao Trinh ngày ấy lại trả lời chàng thế ! Phượng-Trinh có hiểu đâu lòng trai thuở ấy đương thời mới nở, say sưa cảnh đẹp, yêu mến cỏ hoa, mê giọng chim tiếng hót, khao khát tình yêu,... như một con hươu non xông vào rừng thẳm để tìm cỏ quý, nhưng anh đã ăn cả cỏ dại lá lạ ở dọc đường ! Hoa đẹp nhiều quá, lòng đang mới mẻ, anh giữ sao được không hái một hai bông gần. Đôi lúc nghĩ lại Đầu vẫn bực tức kêu lên :

— Họ bảo thế là bạc tình... thật họ không hiểu, nhưng ta nói làm sao được ! ta không bao giờ bạc tình mà chỉ nhiều tình quá ...

Nhưng tháng ngày qua đi, càng lớn lên càng bận công việc nhiều, ngoài những giấc mơ ngắn ngủi chả mấy khi Đầu còn được gặp Trinh như xưa, mà cũng chả mấy khi Đầu gặp được Tuyết đề nàng kể cho nghe ít truyện về người cũ. Nhưng cứ mỗi khi Tết đến, mỗi lần gửi lại hương thủy-tiên nhắc nhở xa khơi, mỗi lần thấy xuân về nở trên cành đào là Đầu lại thấy hoa tình cũ như cũng nở lại trong lòng mình, vì

thế Tết nào chàng cũng vẫn gửi lời chúc mừng năm mới đến người xưa. Tuy chỉ vài giòng ngắn ngủi Trinh cũng hốt hoảng đọc vội, đoạn cảm ép lên ngực nhìn trời chớp mau ; những lúc đó đôi mắt đen trong sáng lại mờ ánh lệ.

Họa huân có một đôi khi bất ngờ gặp lại trên đường, từ xa Đầu thường đứng lại bên vỉ hè vờ vĩnh đợi ai để ngắm Trinh qua.... và cặp mắt nhung diễm-lệ lại mở to xao động ánh tươi vui khi vô tình đặt tới người cũ.... rồi thôi, cả hai đều bàng khuâng không cười nói với bạn nữa, mà chỉ yên lặng để nghe tiếng lòng thổ thổ xôn xao.

Ngắm Trinh qua một buổi rất gần, Đầu thấy cặp mắt huyền của nàng đã kém vẻ tươi cười như thăm bảo « em không được sung sướng ». Đầu biết Trinh đã hiểu lòng mình, nhưng còn đâu nữa ! Khi hai người biết được là tình sẽ bền chặt mãi mãi thì ai hay chả đã quá muộn rồi. Tuy thế Đầu vẫn sung sướng với mối lỡ-làng mà chàng biết sẽ là nguồn an-ủi cho chàng suốt đời, sẽ là của cải vô giá của tuổi trẻ mà chàng còn giữ lại được. Đầu nhận thấy vẻ trong sáng của đôi mắt người yêu sẽ mãi mãi là ánh sáng của đời chàng. Tình yêu xui Đầu đôi khi có những mộng tưởng không ngờ, cũng như lắm lúc chàng tin rồi ra sẽ có ngày giọng Trinh

nói khẽ bên tai : « Ước gì chúng ta cùng trẻ lại. »

Bất ngờ một hôm Đầu gặp lại Tuyết, hai người vui vẻ trò chuyện xa gần, nhưng rồi cũng nhắc đến Phượng-Trinh... Đầu hỏi :

— Vừa rồi mới gặp, tôi trông Trinh như có vẻ buồn ấy... gia đình Trinh có chuyện gì không vui không ?

Tuyết cười đáp :

— Sao Đầu lại hỏi thế, Phượng-Trinh ngoan lắm, chồng Phượng chẳng trách Phượng điều gì cả... bố mẹ chồng cũng vậy...

Đầu nhíu đôi mày, nói :

— Không biết tại sao tôi trông Phượng như không được vui ; Phượng có được sung sướng không ? »

Tuyết thoáng cười :

— Đầu cũng biết tính Phượng trẻ trung vui đùa là thế, mà chồng thì tính nết như ông cụ ấy...

Tuyết ngừng lại, mắt chớp băng khuôn rồi mỉm cười nhìn Đầu nói tiếp :

— Lấy Đầu thì cố nhiên là vui hơn... À, ngày xưa ấy mà, dạo Phượng chưa đi lấy chồng, ấy, một lần Phượng thấy trong sách ảnh của tôi có tấm ảnh của Đầu chụp ngồi ở đồng rơm, thế rồi Phượng cứ lấy, làm tôi phải đòi mãi.

Đầu đứng yên lặng búi ngùi trong sung-sương ! Thấy bạn có vẻ buồn tiếc, Tuyết hạ giọng :

— Thôi chả cần Đầu ạ, hình Đầu ở trong tim Phượng tôi tưởng cũng đủ rồi.

Từ đấy mỗi lần gặp người yêu cũ là Đầu thấy như mình đương sống lại thời mê say thuở mười tám. Trong mắt Phượng-Trinh chàng thấy lại một ít tuổi nhỏ, một chút nắng sưởi cho lòng chàng ấm dịu, chút nắng thừa của một thời xa xôi. Những lúc đó. Đầu chỉ biết đứng nhìn theo cho tới nẻo đường đã khuất mà tà áo Trinh còn phấp phới bay, rồi chàng bàng hoàng ngăn ngor nói một mình :

— Trời ơi, đôi mắt đen quá, sáng quá, phải chăng là những tấm gương phản chiếu màu tươi sắc thắm của những ngày rực rỡ...

Tới một hôm chẳng hẹn trước, Tuyết rủ Đầu đến nhà Phượng-Trinh chơi. Gặp lại bao nỗi ngượng ngùng. Trinh cười sung sướng, song bên lên cũng nhuộm hồng đôi má ; còn Đầu thì ngáy ngất cảm động ngắm bạn lòng cũ. Trước mặt chàng trai giọng Trinh nói chuyện với Tuyết mất cả tự nhiên ; Đầu ngồi nhìn lòng lằng lằng sung sướng ; có một lúc Trinh mỉm cười e lệ quay sang hỏi Đầu :

— Hình như dạo này không hay gặp ông đi lẽ.

Phượng-Trinh gọi Đầu bằng « ông » ! Nhưng làm thế nào, nàng đã có chồng ! Nghe Trinh gọi mình như thế, Đầu thấy nhói vào tim, nhưng hiểu tình-thế mới, chàng vội trả lời :

— Độ này tôi ở nhà quê luôn,... thỉnh thoảng mới về Hà-nội thành ra Trinh không gặp. .

Ngừng một giây, Đầu mỉm cười nói tiếp :

— Với lại ngày xưa tôi có đi lễ bao giờ đâu,... từ ngày biết Trinh tôi mới đi nhà thờ đấy chứ,... Trinh đã cứu vớt một linh-hồn mà Trinh không biết...

Răng trên khế cắn lên môi dưới e-thẹn, Trinh mỉm cười đỏ hồng cả má rồi đưa ngón tay lên miệng cắn cắn cảm động, đoạn nàng nhìn Tuyết cười ngượng nghịu cất tiếng bảo :

— Đi lễ thế thì chả... được phúc.

Nhưng mắt nàng sáng ngời, phải chăng vì duyên cũ ! Ánh sáng ấy cũng đủ khêu lại lòng Đầu ngọn lửa đã gần tàn ; và trông Trinh cười đắm say, Đầu thấy nụ cười tươi thắm ấy như đưa chàng vào một vườn nắng nhẹ gió vừa. Đầu ra về với ít hoa nở lại trong lòng, với ít tin tưởng rằng sẽ chẳng bao giờ hương tình cũ đến nổi tan bay hết. Đời còn tươi đẹp và tươi lại vườn tình đang ứa. Đầu sung sướng trở lại nơi đồi núi quê và mang theo trong tim đôi mắt tươi cười của Trinh, đôi mắt

trong sáng như trắng làn nước trong đã bao lần làm anh ngây ngất khi buổi đầu dịu dàng nhìn lại...

Vài hôm sau, một chiều vừa cuời ngựa đi chơi núi về thì Đầu nhận được một phong thư, trong có đoạn Tuyết viết : « Hôm qua Phượng lại nhà tôi chơi và bảo : « Bữa nọ, lúc vào tới phòng tiếp khách, thoát trông thấy Đầu, Phượng choáng váng ngạc nhiên đứng dừng lại... »

Thời thế cũng đủ làm Đầu sung sướng đến rung rung nước mắt. Tay vẫn cầm lá thư, lơ đãng, chàng lững thững đưa bước ra phía đồi sau nhà. Trời mát ! tóc thoảng nhẹ bay phất phơ trên trán,... băng khuâng vô tình đứng trông mấy bông vông-vang phất phơ bên bụi cỏ đương kín đáo cúp lại trong gió chiều êm đềm, Đầu lại thấy lòng bỗng tràn đầy tin tưởng như buổi mới,... và man mác hy-vọng, chàng nhủ khẽ .

— Hoa còn có loài cànιều hôm cúp vào đề sớm mai nở lại em ạ, thì tình ta sao chả có lúc nối theo...

GIÁO - HUẤN

Huân và Bốn là hai anh em họ con chú con bác nhưng vì đôi tuổi bằng nhau nên đã thân mến nhau từ ngày nhỏ. Mới mười hai tuổi, mà mỗi ngày Chủ-nhật được nghỉ học là Huân đạp xe đạp sang Bắc-Ninh về ấp bố mẹ Bốn ở chơi ; và mỗi kỳ nghỉ hè tới, Bốn cũng thường lên ấp nhà Huân chơi đùa hàng tháng. Cứ như thế tình thân mến giữa hai anh em đã nảy nở dần dần theo ngày tháng tuy họ vẫn đánh nhau luôn. Tính nghịch ngợm ngay từ nhỏ, nên những ngày hè ở nhà Huân — thuộc một vùng đồi núi miền trung-du — suốt ngày hai anh em rủ nhau ra đồi leo trèo tìm ôi rừng, tìm xim hoặc bắt tổ-chim, hay đi bắn súng cao su. Thân-thể cả hai anh em đều rám nắng đen cháy — vô tư-lự họ tươi cười.

Nhưng tuổi non dại vô tư-lự cũng qua mau giữa lòng thân-nhiên của đôi bạn trẻ.

Bốn theo học ở Bắc-Ninh, còn Huân vẫn ở Hà-Nội. Hơi lớn lên, họ không hay được gặp nhau như ngày bé, nhưng tận trong lòng, họ

vẫn tin tưởng vào người bạn nhỏ. Rồi đến thời khôn lớn của cái tuổi mười bảy : Bốn rời tỉnh Bắc về Hà-Nội học, chàng ở nhà ông nội chàng là cụ Thống, một vị võ quan về già, tính độc đoán và rất nóng nảy. Như một con hổ về già, cụ Thống sống một mình trong ngôi nhà vườn rộng thăm thẳm, các cháu cụ chưa có ai được ngồi trên đùi vuốt râu ông nghe chuyện cò tích một lần nào bao giờ, mà trái lại chỉ được nghe những tiếng hét rung chuyển cả cửa kính. Cụ Thống tuy nay đã bảy mươi tuổi nhưng thân thể cụ còn cường tráng, tiếng cụ còn oang oang như lệnh võ mỗi khi cụ thét mắng, nên con cháu cụ đều kiêng sợ lắng xa. Huân đã cùng bố mẹ ở riêng nơi khác, nhưng cũng ở Hà-Nội nên từ ngày Bốn về Hà-Nội theo học thì hai anh em lại được gặp nhau luôn. Tuy mới có mười bảy tuổi, nhưng ở nơi đô hội nên Huân đã sớm tập những thói đua anh em ăn chơi. Còn Bốn thì vẫn ngoan ngoãn, song cũng đã bắt đầu biết chải chuốt, đứng nhìn theo các nữ sinh tóc còn cặp sau gáy. — Lòng đang tung bừng giữa buổi xuân đầu mới hé, tâm hồn phơi phới đầy mộng thơ ngây, họ cùng nhau thân mật trò chuyện, vui thú ôn lại tuổi nhỏ, nhưng đôi khi cũng không quên nghĩ đến tương lai với một lòng tin cậy : họ đã thấy trong nhau một người bạn tin tưởng

đề cùng nhau xông ra cuộc đời sau này. Những câu chuyện thường không có chi, nhưng sau câu chuyện họ hay đi xem đá bóng, chớp-ảnh hoặc đi đến tiệm ăn vui thú ; tuy thế hai người chỉ dám đưa nhau đến những nơi trong sạch ; không bao giờ Huân rủ Bốn đến tiệm khiêu vũ vì tự trong lòng chàng vẫn thăm mẩn tình ngoan ngoãn của em, và cũng chưa lần nào Bốn can anh đừng chơi bởi mà chỉ lặng nhìn mẩn phục người anh mới ít tuổi mà đã có những từng trải hơn mình. Tình thân giữa hai anh em đã bền chặt được trước cả những lời chia rẽ của người ông : Cụ Thống rất ghét Huân vì thấy cháu hãy còn quá non dại mà đã chỉ vội ham chơi đến sao lãng cả việc học. Mỗi lần cụ có kể với Bốn những tội lỗi của « thằng Huân » để chia rẽ hai anh em thì Bốn chỉ lễ phép đáp :

« Thừa ông, dẫu sao anh Huân cũng là người anh hợp tính nết mà cháu đã mẩn từ ngày nhỏ ».

... Tính nết Bốn rất tốt, hơn nữa, chàng còn có một tâm hồn dễ xúc động (chàng đã làm thơ một vài lần), nên đôi khi buổi tối có tình cờ đi ngang qua tiệm khiêu vũ, nghe điệu nhạc văng vẳng đưa ra, Bốn cũng thấy lòng thêm muốn xôn xao.

... Rồi một tối mùa đông, thấy mưa bay, Huân vội đến rủ Bốn đi chơi — Huân có tính

thích đi trong bóng tối lạnh lẽo những đêm mưa dầy rớt buồn ; những buổi như vậy chàng đi không chán. Bữa nay cũng thế, đôi bạn trẻ ra đi xuýt xoa vui thú — Nhưng lúc ngồi trước cốc cà phê nóng ấm, trong lòng băn khoăn tự nhiên Bốn nói cho Huân biết rằng mình đã đi với mấy người bạn đến tiệm khiêu vũ hai lần rồi, và thú nhận rằng :

— Em đã tiêu mất ít tiền học anh ạ, nhưng chả cần, tiêu rồi xoay sau...

Nghe xong, Huân vội can :

— Đừng ! Không hay gì cái trò ấy đâu mà ! Tôi đã tiêu qua tiền học rồi, tôi biết !.. Nếu không muốn tâm hồn ta phải bứt rứt hồi hạn về sau thì đừng nên tiêu...

Chưa thú thật, song ở nơi kinh thành, con trai bắt đầu lớn lên, Bốn cũng cần vui chơi với bạn bè, và trong những cuộc vui bất thường, chàng đã tiêu hết tiền hai tháng học-phí. Vì tình không biết nên Huân cũng chỉ nói qua loa thôi...

Rồi sang năm mới, một hôm nhà trường đưa giấy đến tận nhà, nói đã lâu trò Bốn không tới trường và còn thiếu hai tháng học phí. Chẳng may Bốn lại đi vắng, nên cái giấy đó lọt vào tay ông nội Bốn. Được tin cháu bỏ học, cụ Thống tức điên lên, sai mang

hết chẵn chiều của Bốn ra đốt đi, và tức khắc viết giấy gọi bố Bốn tới. Ông thân sinh ra Bốn không được đi học ngày nhỏ, và lại theo giáo-dục xưa nên kính sợ cha một cách tuyệt-đối. Cụ Thống kê tội « thẳng Bốn » xong liền bắt bố anh Bốn mang ngay anh về ấp không cho đi học nữa. Thế là chàng trai mới mười tám tuổi đã sớm vội từ giã nhà trường. Biết tin người em thân yêu bị bắt về quê, Huân lắc đầu tức giận gắt mặt mình :

— Thế là cái gì !

Huân còn nhớ hồi mình mới mười bảy tuổi, chàng cũng đã tiêu tiền ba tháng học cùng bán cả xe đạp, quần áo — thế mà tới mùa hè, suốt ba tháng nghỉ ở nhà quê ông thân sinh ra Huân vẫn giữ thái độ bình tĩnh như chưa có chuyện gì xảy ra tuy thật ông đã biết hết. Lần nào ra đi Hà-Nội ông cũng tươi cười hỏi : « Con thích mua gì không » và khi về ông luôn luôn yêu quý lại véo tai Huân. Đợi cho đến lúc hết hè, khi con sắp trở về Hà-Nội theo học, ông mới gọi con lại ôn tồn khuyên :

— Tao nghe nói năm ngoái mày bỏ học, tiêu tiền, chim gái và lại tập những thói hư từ ở nơi tửu điểm, bây giờ mày sắp đi học tao mới nói để mày biết rằng đương tuổi con

traì thì không nên chơi bời vợi, sau này lớn lên có tiền thì chơi gì mà chả được l... Nhưng đó cũng là sự đại đột của tuổi trẻ, tao không muốn nhắc tới làm gì miễn là sau này mày cứ chăm học cho tao là đủ...

Nhớ lại, Huân không khỏi thầm cảm ơn cha, vì thời ấy cụ Thống cũng đã bảo bố chàng :

— Thằng Huân nó đã trốn học thì bắt nó về quê đi cày... Để nó ở Hà-Nội làm cái gì !

Nhưng ông thân sinh ra Huân có ý kiến riêng là « mình làm cha thì cứ giữ cho đủ bổn phận của người cha là con trai thì phải để cho nó đi học mặc dầu nó hư hỏng » và ông bảo :

— Ở chốn bạn bè nơi nhà trường, nó có không học chăm nữa, thì nó cũng khôn ra nhiều.

Bố anh Bốn thì khác, bố Bốn nghe cha nên bắt con về quê. Bắt cháu thôi học xong, cụ Thống vẫn chưa cho thế là đủ, vả lại đã già, cụ chỉ còn có cái thú là mang chuyện đi kể khắp trong họ, nên từ đấy, cả cái họ đông đúc của Bốn ai ai cũng được nghe cụ kể tội thằng Bốn cũng như năm trước cụ đã kể tội thằng Huân. Mỗi lần kể, giọng cụ lại oang oang, mắt cụ giận dữ, bao giờ nói xong cụ cũng không quên lớn tiếng dẫn thêm một câu :

— Hai thằng ấy là hai thằng quý nghe chưa?... Quý !

Thế là vô tình hai đứa trẻ yêu nhau ngày nhỏ, nay lại vì ông ghét mà cùng đứng vào một cánh. Tuy hai cháu đã ở cùng bố mẹ nơi khác, nhưng cụ Thống vẫn cứ mắng chửi như thường nghĩa là cụ vẫn đi khắp trong họ nói về hai thằng « hư hỏng » ấy bằng những lời không ra gì ! Mỗi lần có ai nói đến tai Huân những câu đại khái như : « Ông bảo anh là con nhà vô phúc đấy », thì Huân chỉ cười xòa rồi vui vẻ đáp :

— Thế à ?

Tuy thế không lâu — chỉ năm tháng sau — khi Bốn bằng lòng lên trông coi cái ấp mà cha mẹ anh mới mua được ở vùng Bắc-giang thì tức khắc cụ Thống lại đi từng nhà một trong họ để nói :

— Thằng Bốn tuy thế mà ngoan !

Và muốn giữ cái tiếng ngoan nghe nó cũng êm tai ấy, nên từ đấy Bốn cần cù đứng đắn làm ăn. Thôi, thế là chỉ còn độc một mình Huân đứng lại, đứng lại để gánh hết tiếng xấu.

Trong khi ấy thì Bốn đã thành một ông chủ ấp tập sự. Từ ngày ông thân sinh ra Bốn mua thêm được số ruộng ở Bắc-giang, cụ Thống vui mừng thấy con làm ăn khấm khá nên năng lên

ở chơi trên cái ấp mới mà Bốn trông coi, rồi cu dạy bảo cách thức làm ăn, cày cấy, lập ấp v.v...

Ông thân sinh ra Bốn chiều cha nên cu Thống bảo gì là ông nghe theo hết ; những lúc ấy cu thường nhăn mũi lại cười khoái trá. Nhưng ấp ở vùng hay bị lụt, nhiều năm nước ngập lên tới thềm nhà, nên Bốn trù tính thiên ấp lên chỗ đất nơi chân núi cao hơn. Thấy cháu mới mười tám tuổi, vừa bỏ nhà trường về mà đã có những sáng kiến lớn lao hăng hái, cu đâm quyến luyến, rồi cu lên ở luôn cạnh Bốn — Thế là từ đấy vô tình cu tự biến thành cái máy truyền tin đi khắp trong họ, hôm thì cu nói : « Ấp bây giờ mới lập ở trên nơi địa thế rộng rãi đẹp lắm »... Nửa tháng sau thì khắp trong họ từ thằng bé lên ba cũng biết là ở trên ấp anh Bốn đang trồng tre bao vi.

Tết qua !... Bốn đã mười chín tuổi...

Đối với cu Thống, theo vụ cấy, theo mùa gặt, Bốn đã trở nên người cháu ngoan, một người cháu gương mẫu.

Một bữa nghỉ học, Huân lên chơi trên ấp Bốn ; hai anh em lại được cùng nhau đi chơi đồi thông vui thú. Nhưng Huân hơi lo khi nhận thấy người em họ thân mến của mình đã đổi khác. Mới sau có hơn một năm từ già nhà trường mà Bốn đã chễm chệ ngồi xếp bằng

tròn trên sập nói chuyện với một ông lý muốn nhờ vả nên « đi qua vào hầu câu » ngồi ở ghế gần đấy, và Huân càng lo hơn khi thấy Bốn nói đã thành thạo những chuyện ma chay, tế thần, ra làng không đâu. Đợi cho ông lý kia ra về rồi, với giọng nửa đùa nửa thực, Huân cười hỏi :

— Thế nào, sao bây giờ Bốn lại mặc áo dài lưng thụng thế này ?... Trông kẻ cũng đã ông lý lắm đấy chứ.

Nhưng Bốn cười trừ rồi chống chề đáp :

— Mặc thế này cho tiện...

Huân vỗ vai em cười pha trò nói :

— Nhưng đừng đi từ cái tiện này đến cái tiện khác nhá.

... Rồi hai anh em nhìn nhau cười lớn vui thú.

Bận công việc mùa màng, Bốn cũng chẳng thiết đến về Hà-Nội nữa, còn Huân thì cũng chẳng mấy khi có thời giờ rỗi rãi để lên thăm người em ở mãi tận vùng quê Bắc-giang được.

Mùa mưa đến, mùa gặt qua, rồi xuân lại. Bốn và Huân đã đến tuổi hai mươi ! Gặp nhau đôi khi họ đã nói đến những chuyện toan tính làm ăn sau này. Lớn lên giữa đồng núi, thích những cái gì khoáng đạt, Huân không bao giờ tính đến sẽ đi làm việc công-sở nên những

lúc nghe Bốn kể những dự định sẽ làm như phá thêm ruộng, đắp cù và nhất là khi Bốn sốt sắng mang ý kiến định chăn nuôi mấy nghìn lợn, gà để sau này ngày ngày sẽ có xe ô-tô chở về Hà-Nội bán, v.v... Huân không khỏi vỗ vai em khen :

— Khá lắm ! Ít ra cũng phải thế mới được.

Nhưng đó mới là những ý định của hai thiếu-niên hãy còn chứa chan những tin tưởng ngông cuồng của tuổi trẻ và chưa từng trải. Gặp nhau chỉ ngẩn ngủ, rồi kể mê say công việc đồng áng, người mải theo cuộc đời thanh-niên vui đùa ở nơi đô hội, họ cứ xa nhau dần !... Song mặc dầu ở xa, Huân cũng vẫn biết hết mọi công việc làm ăn của Bốn vì cụ Thống luôn luôn đem tin tức. Hôm thì cụ nói : « Trên ấp cháu Bốn đang xây móng nhà mới » hôm thì : « Úi già, cháu (1) có biết không, cháu Bốn vừa đào một cái giếng nước trong lắm, trong hơn nước mưa » .. Tuy rằng những lúc khác quên đi cụ lại vẫn bảo :

— Không có nước gì trong bằng nước mưa được.

Thấy cháu chí-thú làm ăn, tình yêu của cụ Thống cứ tăng dần mãi, rồi đến một ngày cụ chỉ thích đi nói với khắp trong họ :

(1) Không phải là Huân.

— Thằng Bốn giỏi lắm ! Mới có hai mươi tuổi nhưng nó giỏi lắm.

Và cũng không mấy khi cụ ở Hà-Nội nữa ; một tuần lễ mà không ở chơi trên ấp anh Bốn được hai ba ngày thì hình như cụ không chịu được. Ông thân sinh ra Bốn thấy thế nên cứ luôn luôn từ Bắc-Ninh mang xe hơi về đón cụ đi. Tuy đã ngót bảy mươi tuổi nhưng cụ Thống vẫn còn cái tráng kiện của nhà võ nên những khi ở trên ấp cụ vẫn lợi ra ruộng xem bờ xem nước là thường. Nhìn mạ lên, trông lúa ra đồng ra hoa là cụ vui thú mãn nguyện.

Ruộng ở vào cánh đồng lụt, mà chính-phủ lại mới bỏ con đê bao bọc nên mua giá rẻ lắm, vì thế những lúc đi về thỉnh thoảng cụ lại khoe « cháu Bốn » mới mua thêm được mấy chục mẫu.

Cụ yêu anh Bốn lắm, luôn miệng cụ khen anh ngoan, « anh không biết đến về Hà-Nội nữa v.v... » Những lúc đó Huân buồn rầu tự nhủ :

— May mà ta không ngoan.

Theo ngày tháng, theo số ruộng mua thêm được, tình yêu của cụ Thống đối với cháu Bốn cứ tăng dần mãi !... Cho đến một ngày cụ yêu « cháu Bốn » như ta yêu một người tình nhân vậy. Những con cháu trong họ có ai tới gần cụ đều chỉ được nghe chuyện anh Bốn, những

chuyện mà thường họ đã nghe vài bốn lượt cả rồi ! Nhưng cụ nói thế cũng chưa đủ hấp dẫn lòng cụ say mê, nên đôi khi có khách khứa xa lạ đến chơi cụ cũng cứ nói chuyện anh Bốn và có lần cụ khoe :

— Cháu nó mới xây cái cổng ấp trông đồ sộ chừng chạc lắm cụ ạ ! Toàn bằng đá, rộng rãi lắm, ô-tô hai tầng đi vào dễ cũng vừa.

Những lúc thấy thế Huân chỉ biết lẩn ra giường cười vang ! Cụ Thống yêu đến nỗi những lúc ngồi một mình, cụ cứ hấp háy đôi mắt đã hơi lòa và luôn luôn lầm bầm tên Bốn ; thậm chí đến chữ số trong khóa tủ két cụ cũng đề con số 4. Những khi rỗi rãi là cụ lại lên ngay ấp anh Bốn ở chơi, và luôn luôn cụ yêu quý hỏi :

— Đã cấy hết chưa !.. Không bỏ hoang thửa ruộng nào chứ cháu ?

Lần nào Bốn cũng trả lời « Bẩm ông cấy hết cả rồi ạ »... tuy thật ra thì còn rất nhiều ruộng bỏ hoang. Thế là ông cụ vui mừng sáng trưa gọi :

— Này cháu, ra đây ngồi uống nước trà Tàu,... trà ướp sen ngon lắm... Ừ thơm tẹt cháu ạ...

... Biết mình nói dối nên mỗi lần nghe cụ Thống gọi đến thì Bốn ra ngồi cạnh với một vẻ ngượng ngịu. Cụ Thống đã vô tình đẩy

Bốn vào đường đối trá vì Bốn nghĩ : « Mình có nói thật ra cũng chỉ làm ông mất vui, lại gắt gỏng mắng chửi là khác, chẳng thà cứ để ông vui vẻ không biết »... Nhưng thật cũng tại cụ Thống cơ... Giá cụ hỏi : « Ruộng có cấy được hết không » thì có lẽ Bốn trả lời « thưa ông không : đấy, nhưng tại cụ lại cứ hỏi :

— Đã cấy hết chưa ? Không bỏ hoang miếng nào chứ cháu. .

Thì làm gì Bốn chẳng trả lời :

— Bẩm ông, cấy hết cả rồi ạ...

Sự thật thì ấp mới lập, ruộng xấu, ít người làm. Đứng ngoài trông vào thì ấp vuông vắn đẹp đẽ lắm, nhưng bề trong thì dân ấp khổ nhờ về những năm lụt lội chiêm khô mùa thối, và họ bỏ ruộng đi nơi khác nhiều vì thiếu ăn, cho nên Bốn phải cấy lấy rất nhiều. Cụ Thống không biết tình trạng ấy nên cụ luôn miệng khen :

— Cháu Bốn giỏi lắm, một mình mà cấy lấy những hai trăm mẫu.

Trong khi ấy thì Huân và Bốn càng xa nhau.

Cuối xuân năm sau, một hôm Huân lên chơi trên ấp của Bốn. Tám giờ tối mới đến nơi, Huân thấy Bốn đang ngồi bình tĩnh ngắm trăng rằm ở giữa sân, bên cạnh một cái bàn con ; nhưng Huân ngạc nhiên khi thấy trên bàn có

đề một ấm trà tàu ướp sen và một cái điều thuốc lão. Sau một lúc vui chuyện, Huân dò xét hỏi :

— Thế nào nhà điền chủ, bây giờ lại đi tập hút thuốc lão nữa cơ đấy à ?

Nhưng Bốn cười trừ không đáp. Ở chơi một ngày, trong khi nói chuyện, Bốn vẫn còn mạnh bạo kể những ý định trồng châu cùng mở nhà máy xay gạo, v.v... Nhưng Huân thấy giọng người em đã bớt hăng hái nồng nàn ! Có một lúc Huân nhìn Bốn định hỏi :

— Thế Bốn không định nuôi lợn, nuôi gà nữa à ? Nhưng nghĩ thế nào Huân lại yên lặng quay đi. Thấy người em thay đổi một cách nhanh chóng quá, đôi khi Huân cũng khuyên em nên năng đọc sách cùng ra tỉnh chơi đùa với bạn bè kéo « mụ người đi mất ». Nhưng vì cụ Thống đã nói với khắp trong họ rằng Huân là một thằng hư rồi nên những lời khuyên của chàng cũng không có hiệu lực nữa. Thấy thế có lúc Huân chỉ còn biết nắm tay Bốn ngậm ngùi : « Bốn ơi, một ngày kia Bốn sẽ tiếc đời. Bốn sẽ tiếc rằng sao mình đã nở thờ ơ để tuổi trẻ đi qua một cách tẻ nhạt thế, không một kỷ niệm ».

Đã có lần Huân tha thiết bảo :

— Bốn ạ, sách chỉ đủ mở mang trí tuệ ta,

nhưng muốn khôn thì phải học ngay giữa cuộc sống gay gắt : ta phải đụng chạm với những bạn tử tế cũng như những bạn buôn lậu, bạn bịp, thụt két.. Phải có thế ta mới tìm được những bạn thành thật nhất, và những mảnh khéo khôn khéo nhất cũng đều học ở chốn trường đời ấy cả. Bốn hiểu không ?

Nhưng Bốn chỉ cười, Bốn hơi nghi ngờ tuy rằng chàng cũng thấy có lý đấy ; song Huân biết làm thế nào cho Bốn thấy được sự tai hại cho trí tuệ nếu cứ sống mãi ở đây đề đòi khi chỉ nói những chuyện không đổi thay với các ông lý và đề hút thuốc Lào vật ! Ông nội Bốn đã khôn khéo ca ngợi và đã rèn luyện Bốn từ năm mười tám rồi còn gì, đề đến nay mới giữa tuổi hai mươi mốt mà Bốn đã đường hoàng trở thành một ông chủ ấp an phận ngoan ngoãn.

Nghỉ hè qua, một hôm Huân được tin Bốn sắp lấy vợ « Thế là cái gì .. Chưa có một đời sống độc lập mà lấy vợ thì thật là điên cuồng »... Nghĩ thế nên Huân vội tìm đến Bốn để hỏi xem duyên cớ. Nghe tin Bốn vừa về nơi ấp cha mẹ chơi, Huân vội sang ngay Bắc-Ninh. Trời sầm tối chàng mới đến nơi. Sau bữa cơm ăn qua loa, Huân liền rủ Bốn đi ra cổng ấp chơi. Trên con đường chạy dài giữa hai cánh đồng

gió thổi, dưới bóng trăng thu lạnh mờ, Huân đem chuyện vợ con ra hỏi em, bày tỏ những lẽ hơn thiệt và khuyên Bốn đừng nên nghĩ đến lấy vợ khi mình hãy còn sống nhờ vào cha mẹ — Nhưng đã chậm, Bốn quay sang đáp :

— Ông bố bảo có lấy vợ thì mới tin, mới giao tiền cho làm ăn mở mang...

Huân biết những lời ấy là của cụ Thống, vì đã biết bao lần Huân nghe thấy cụ Thống nói với bố mình :

— Thằng Huân nó hư thì lời cổ nó về quê... rồi cưới cho nó một con vợ.

Thấy Bốn đã vô tình nhắc lại những lời của ông nội, Huân mỉm cười vô vai em thành thực bảo :

— Bốn có biết không, những kẻ nói ngon ngọt nhất ở đời này phần nhiều là những kẻ định lừa ta...

— Nhưng anh ạ, ông cụ bảo khi nào có vợ thì mới coi là người lớn, mới giao tiền nong cho làm ăn, chờ bây giờ dẫu mình có đứng đắn đến đâu thì cũng vẫn là thằng trẻ con... mới có hai mươi mốt ấy mà...

Thấy Bốn hăng hái chống chế, biết không lời nào rung chuyển được nữa, Huân chép miệng :

— Ủ, Bốn nói cũng có lý đấy, nhưng cái lý đó không được vững lắm...

Và Huân ngạc nhiên xiết bao khi thấy Bốn đã không trả lời « đề em nghĩ » thì chớ, mà còn quay sang thành thực khuyên Huân :

— Hay là anh cũng lấy vợ đi !

Nghe xong Huân ngoảnh nhìn ra cánh đồng ruộng mím cười,... tóc phất phơ, mắt lim dim trước gió lạnh, Huân nhớ đến người em đó xưa kia cũng đã có những mộng tưởng phiêu lưu, sống một đời khoáng đạt tự do, bay nhảy. Chợt Huân ngoảnh lại nhìn vào tận mắt Bốn, nhưng thấy nét mặt em vẫn bình thản, Huân vội chớp luôn mấy cái rồi mím cười buồn thương giả bộ thành thực đáp :

— Phải, hay tôi cũng tính đến lấy vợ thôi...

Tuy nói thế, nhưng lòng Huân buồn thấy người em họ thân mến cứ càng lớn lên càng xa mình quá : đâu còn những thời vui đùa ngày nhỏ, những buổi bơi sông, những lúc cùng nhau cười trâu lông, cười ngựa không yên ngang tàng .. Thế là hết !

— Hơn một tháng sau, Bốn cưới vợ ! Huân đi phụ rể. Từ ngày Bốn xem mặt vợ đến ngày cưới không đầy hai tháng !... Thấy thế Huân vẫn thường vui đùa chế em :

— Bốn ơi, lấy vợ gì mà chớp nhoáng thế ?

Chỉ giữa năm hai mươi hai tuổi, chín tháng

ruồi sau ngày cưới, Bốn đã có một đứa con gái : lại là một dịp cho Huân vui đùa chế :

— Bốn ơi, lại dễ cũng chớp nhoáng nữa.

Những khi gặp nhau, Huân không thấy em nói chuyện mở mang làm ăn với mình nữa, mà chỉ thấy Bốn quần quít bên con cùng nói nựng : « Có bác Huân sang chơi đấy !... Lớn mau rồi bác mua quà cho con ạ ».

Thế là đôi khi Huân đã bắt đầu phải gọi lại Bốn bằng « chú ». Bốn bấy giờ có vẻ sung sướng an phận lắm, đôi khi Huân nhận thấy Bốn chỉ còn hoạt động những lúc hấp tấp vội vàng bảo :

— Anh ở nhà đợi em một tí nhá, em phải chạy đi mua cho cháu gói thuốc, mấy hôm nay cháu nó ươn mình ..

Thật là buồn ! Tuy không có gì, nhưng Huân nhận thấy người em cùng tâm tính đã xa mình quá. Chàng chỉ biết than :

— Thôi, thế là xong một đời ! Còn cứu vớt gì được nữa !

Tuy nói thế nhưng kể đúng ra thì từ ngày Bốn lấy vợ, Huân đã công nhận rằng mình không còn có quyền nói gì nữa rồi. Thỉnh thoảng đôi khi có nhớ đến ngày nhỏ, Huân chỉ còn biết nhắc lại :

— Chú Bốn ơi, chú còn nhớ ngày bé chúng ta hay đi bắn súng cao su không, vui quá nhỉ? Tôi còn nhớ có một lần tôi với chú ra rừng đánh được một con rắn to tướng, làm lúc về bị mẹ chú mắng mãi là nghịch dại...

Nhưng nói xong, Huân thường chán nản nhận thấy các kỷ niệm nghịch ngợm ấy cũng không làm Bốn mấy may nghĩ ngợi, mà chỉ thấy người em họ quay ra nói nựng cùng con nhỏ :

— Sau lớn lên ba sẽ mua cho con một cái pi-a-nô để con đánh nhá... Từng từng tưng... Từng từng tưng !

Nay Bốn chỉ còn nghĩ đến tương lai một cách bình thản, chắc chắn. Còn cụ Thống thì vẫn luôn luôn đi lên ấp của Bốn và luôn luôn về khoe : « Cháu Bốn bây giờ làm ăn gồm lắm, thức khuya dậy sớm » hoặc nói : « Nó lại mới mua thêm được gần ba chục mẫu nữa, cháu ạ »... Và cụ có ý định dọn lên ở với cháu Bốn, « cái nhà ở Hà-Nội thì cho thuê đi ». Con cháu trong họ có ai dám can, dám nói gì đâu mà cụ cứ phải viện lý :

— Ở trên đó hơn,... Khi hậu trên đó tốt lắm, ở đó khỏe người... Ăn được, ngủ được.

Mối tình giữa hai ông cháu ấy tưởng không gì xé dịch nổi. Song cụ Thống nói thế thì nói

chứ cụ chưa kịp dọn lên. Rồi ít lâu sau, khi đưa con anh Bốn chưa đầy một năm, một hôm mới sau vụ gặt vài tháng mà thấy lúa trong kho đã gần cạn hết nên bố anh Bốn gắt :

— Mày tiêu gì mà tiêu hết nhiều thế ?

Tuy tính nết đã rất thuần ngoan sau năm năm làm chủ ấp, trước câu ấy Bốn cũng phải công phần trả lời :

— Thưa thầy, một năm con mới về Hà-Nội có vài ba bận thì con tiêu gì ! còn thóc có hết thì không phải tại con, ruộng xấu, mua ít tiền mà thầy cứ muốn thu được nhiều thóc thì con lấy đâu ra !...

Từ hôm ấy, cả trong họ anh Bốn lại được nghe cụ Thống nói rằng :

— « Hóa ra thằng Bốn chỉ là một thằng nói khoác, nó không biết một cái gì sốt cả » hoặc : « Thằng ăn mày ấy thì làm được cái gì, hóa ra nó có cấy hái gì đâu, từ trước đến nay là do người cai, người ta trông coi cho cả đấy chứ... nó chỉ biết ngồi ăn hại ! »

Khi người anh ruột kể lại cho Huân nghe những lời cụ Thống xong, hai anh em vỗ vai nhau cười vang. Sau cơn cười tức ruột, Huân lắc đầu nói :

— Ta đã sống trong một dòng họ tài tử

mà ta không biết... Thật là một trò phường chèo lớn !

Nhưng ghét bỏ không thôi, cụ T ố g vẫn chưa hả lòng. Cũng cương quyết như ngày xưa, cụ lại bắt bố anh Bốn lời anh về phòng cho anh làm chủ ấp nữa — Và lập tức Bốn phải sắp sửa dọn đồ đạc để về ở cùng cha mẹ. Thế là Bốn trị-vì được từ giữa năm mười tám tuổi đến đầu năm hai mươi ba thì thôi, vị trí là suýt soát năm năm... năm năm của tuổi hoa niên ! Bỏ dở công việc, Bốn không hề tiếc, vì đã nhiều lúc chàng cũng thầm nhận thấy cuộc sống ở đó thật không có gì hứa hẹn ; song đến mai kia ngày phải rời bỏ nơi mình đã sống gần năm năm trời, Bốn không khỏi hoang mang xao động ; trong một phút chàng lại thấy lòng rau run như ngày nào xa xôi :

— Lại cả một tương lai phải làm lại!... Bốn cau mày than khổ.

Xếp dọn các thức vào hòm siêng, va-li xong, để mặc vợ con đi ngủ, Bốn khẽ vặn nỏ ngọn đèn dầu xuống rồi khoác áo toi ra đi. Mưa nhỏ và lạnh chầm vào mặt, gió thổi giá buốt, Bốn rùng mình bước trên đường ruộng tối. Bốn đi, không định đi đâu!... nhưng trong một phút tê tái tức giận chàng thấy tim đập mạnh, máu hăng hái xưa làm bùng đòi

gò má xương ; gió lạnh hơi dịu được lòng chàng
thắc mắc nung nấu . nhưng bóng tối của đồng
ruộng thốt nhiên xui Bốn tưởng đến những cuộc
đời phiêu bạt thường đọc trong tiểu thuyết...
«Ừ, ra đi, mặc dầu là đi đâu,... miễn là xa
nhà một vài năm »... Bốn nghĩ miên man...

— Còn vợ còn con...

Chợt nhớ đến vợ con, Bốn chớp mắt bối
rối nhưng chàng lại có ý nghĩ : « Thôi cứ tạm
để vợ con ở nhà cùng cha mẹ ít lâu cũng được »...
Và miên man nghĩ đến cuộc đời đã qua, Bốn
cau mày nhìn vào đêm dày trước mặt, rồi bất
giác bật nói khẽ :

— Phải.

Bốn vừa nhớ tới và đáp lại lời trước kia
Huân đã khuyên : « Khi ta chưa có một đời
sống độc lập thì đừng nên lấy vợ vội ». Bốn
vẫn bước ! Gà vang gáy nửa đêm trong xóm
xa xa càng như giục giã ra đi .. Bốn lo sợ
nhìn quanh. Lòng Bốn đương bị lời kéo bởi
hai sức mạnh tương đương ; cuộc đời phiêu
bạt đang đầy hứa hẹn, nhưng tình vợ con cũng
ngầm mang một sức mạnh tiềm tàng. Mắt mở
to chớp chớp, hốt hoảng Bốn đưa tay lên vuốt
trán đầm ướt như muốn xua đuổi một ý nghĩ
đen tối. Và bối rối, chàng mau rảo bước về
nhà rồi vội vào buồng đóng cửa lại như sợ một

bóng gì theo đuổi. Không khí ấm áp của gian phòng làm lòng Bốn hơi yên lại... Những ngón tay lùa vào trong tóc, hai khuỷu tay chống trên đùi, gần ba giờ sáng Bốn còn ngồi trên mép giường thấp đăm đăm không chớp nhìn ngọn đèn dầu để tận góc buồng.

— Phải đi, ta phải đi mới được.

Bốn nhắc khẽ như trong giấc mộng ; chàng vừa nghĩ những dự định làm ăn to tát thuở mười chín. Dần dần trí Bốn đi sâu hơn nữa về quá khứ xa xôi, chàng nhớ lại những điều mong ước ngông cuồng thuở mười sáu, mười bảy mê say xa lạ, thường hay cùng Huân bàn định sau này sẽ cùng nhau ra đi để sống những ngày khác người, rồi lúc hăng hái tính sẽ đi buôn lậu để hưởng những nổi hồi hộp xé xịch cả tâm hồn mà cuộc đời nguy hiểm thường mang lại... Mơ màng Bốn tưởng như mình đang ngồi trong phòng một quán trọ xa xôi.

— Anh đi nghĩ chứ !.. Còn ngồi làm gì khuya thế ?

Tiếng vợ làm Bốn giật mình ngơ ngác trở lại cùng sự thực chua chát, nhưng Bốn lại cau mày ngồi yên. Thấy chồng không đáp, vợ Bốn bỏ chân ngồi dậy khẽ vén cửa màn lo ngại nhìn chồng :

— Sao áo anh ướt cả thế này, cởi ra kéo lạnh, anh...

Nói đoạn vợ Bốn lo ngại vội cởi khuy áo tới cho chồng, xong rồi nhẹ nhàng đi rót một hớp rượu mạnh đem lại giục:

— Uống đi anh,... kéo không lỗ phải cảm thì khổn.

Trong lòng thồn thức, Bốn cầm lấy cốc rượu, và không lúc nào chàng cảm thấy khó thoát gia-đình nặng nề hơn lúc này ! Không, chàng không nỡ để người vợ vô tội ở lại mà yên lòng ra đi cho được !... Lúc ấy Bốn mới nhớ tới một câu không biết đã đọc ở đâu từ lâu lắm nói rằng « vợ là một cái dây xúc xích rất bền »... Chợt Bốn lên đưa mắt nhìn trộm vợ, và cùng trong một lúc thoáng nghĩ đến những dự định ra đi vừa tiêu tan, trong lòng cảm động và tủi cực, Bốn bỗng bùng mặt khóc rưng rức ; vợ Bốn hiểu lắm vội đặt tay lên vai chồng âu yếm khuyên :

— Thôi anh ạ, nghĩ ngợi làm gì ! Về ở với thầy mẹ cùng các em càng nhàn, càng vui, can chi mà buồn...

Một lát sau, khi sự buồn tủi đã theo nước mắt mà trút ra, Bốn đưa tay với cái điếu, vè một viên thuốc Lào to bằng quả soan đặt vào, rồi đánh diêm hút thông luôn hai hơi thật dài,

đoạn say dờ, mặt kệ cả quần ướt, Bốn vén cửa màn chui vào nằm lả ra ngủ thiếp đi. Trước thái độ ấy vợ Bốn chỉ biết nhẹ nhàng lấy chăn đắp lên mình chồng rồi lặng ngồi nhìn, nước mắt rưng rưng.

Sáng hôm sau, vừa bánh mắt ra, cụ Thống đã giục vợ chồng Bốn ra đi, cụ giục từ lúc tinh mơ. Dân ấp thấy anh Bốn sắp ra đi nên lúc chàng đang ăn điểm tâm, họ dất nhau lũ lượt lên chào « cậu chủ » vì đâu sao anh cũng là cậu chủ của họ. Lúc thấy họ vào, cụ Thống mắng át đi :

— Chào gì mà chào... Cái thằng ấy thì việc gì chúng mày phải chào nó.

Dân ấp hãy còn đang thin thít ngập ngừng thì cụ Thống đã thét :

— Đi xuống !

Thế là tất cả lại sợ hãi lùi thui lùi ra. Trước thái độ ấy, Bốn ngồi lặng không nhai và cũng không nuốt được miếng xôi trong miệng nữa ! Mắt bùng bùng, Bốn định hét :

— Ông làm thế cháu không xấu đâu mà dân ấp họ chỉ cười ông thôi !

Nhưng sau hơn bốn năm trời quen chịu đựng, tính Bốn đã thuần nhiều rồi, nên nghĩ thế nào chàng lại ngồi yên.

Đến lúc ra đi, Bốn đã ngồi lên xe hơi, nhưng sức nhớ ra là còn quên chiếc áo tơi mưa. Bốn trở xuống chạy vào buồng lấy làm cu Thống lại đổ mặt lên hét lớn.

— Cái gì cũng quên! Từ sớm đến giờ mà còn chùng chình mãi! Tám giờ rồi mà còn đi chưa xong cho: có khổ không... Caó!

Ít lâu sau, khi kể lại cho Huân nghe, Bốn còn hậm hực tức tối nói:

— Anh bảo đi có ba mươi lăm cây số mà lại đi xe hơi nhà thì đến trước được mười mười lăm phút hay sau mười mười lăm phút thì đã chết ai đâu! thật là vô lý, vô lý quá!

Muốn cho em khỏi tức, Huân vội cười lớn đưa tay khoác lấy vai Bốn rồi nói:

— Tuổi già lắm cảm ấy mà... nghĩ làm gì! Chú xem ông nói tôi nhiều mà tôi có tức bao giờ đâu, thôi đi chơi.

Huân vừa nói vừa kéo Bốn ra đi — Ra tới ngoài, Huân giơ tay ngược nhìn lên rồi bảo:

— Trời hơi lấm lấm mưa... Đi chơi tối một lúc cho ấm người, nhân thế đi uống ly cà-phê chơi.

Mỉm cười, Bốn vui tươi đáp:

— Nhưng chắc không phải là tiền hớt tóc chứ...

Thấy Bốn nhắc lại kỷ niệm của tuổi vui đùa cũ, Huân mở to mắt lạ lùng nhìn em. Ngày Bốn và Huân còn đi học ở Hà-Nội, cái ngày giữa tuổi mười bảy mà có bao nhiêu tiền tiêu cũng hết ấy, một buổi tối mùa thu cũng mưa nhỏ như bữa nay, Huân xin được mẹ tiền để cắt tóc, nhưng khi ra tới ngoài đường, thấy gió lạnh mơn trớn kích thích, chàng liền đến rủ Bốn đi chơi uống cà-phê. Vui cười Bốn hỏi :

— Em hết tiền rồi... anh có không ?

— Cũng hết... Nhưng vừa xin bà bố được tiền hót tóc. Uống cũng được, cũng cứ được mà.

Thế là tay đứt túi quần, hai anh em hê hã đi dưới trời lạnh mưa bay vui chuyện từ phố hàng Gà đến phố hàng Buồm để uống cốc cà-phê nóng xuong, và đề rồi lại hê hã vui cười lội bộ trở về. Bữa nay thấy Bốn nhắc lại kỷ niệm thân mến cũ, Huân không khỏi vui sướng nhìn người em thân yêu đã xa mình nay vừa trở lại.

ĐỊNH MỆNH

Trên con đường quê từ tỉnh Nam về ấp Tuấn Ba, Phong gò người ra đạp vì ngược gió. Tới một quán bán nước bên đường, Phong xuống xe vào ngồi nghỉ, rồi đưa tay cầm mấy quả quít bóc ăn cho đỡ khô cổ. Bà bán hàng thấy chàng thiếu-niên lịch sự đã nhiều lần vào quán của mình nên tươi cười múc bát nước trà tươi nóng vừa đưa cho Phong vừa nói :

— Sao lần trước cậu đi qua lại không vào uống cho nhà cháu bát nước?... Quít ngọt lắm đấy cậu ạ ... Rồi bà chọn một quả đưa cho Phong vờn vĩa tiếp :

— Quít này tốt... Cậu xơi nước đi kéo nguội... Đạo này cậu về chơi dưới này luôn...

Trước nụ cười của bà hàng, tự nhiên Phong thấy ngượng nên mặc dầu là học trò chàng cũng nói chống chế :

— Đạo này sắp mùa màng, công việc bận luôn.

Như sợ bà hàng biết được mình nói dối, nói xong Phong cúi xuống cầm một chiếc đóm

mân mê, nhưng chàng lại chép miệng vút đi ngay, rồi ngoảnh nhìn ra cánh đồng dăm dăm. Phong không có tâm trí ngồi nói chuyện phiếm lúc này, chàng còn đương nghĩ ngợi, chàng nghĩ đến Mộc-Lan, người em gái họ mà một lát nữa chàng sẽ gặp. Nhiều người dân quê đặt gồng gánh vào hàng, lớn tiếng nói chuyện nhưng Phong cũng chẳng để ý gì tới, chàng còn mãi băn khoăn nghĩ đến những lời chàng sẽ nói, những cảnh mà chàng tưởng tượng ra sung-sướng mà có lẽ chàng sắp được sống nay mai. Những hình ảnh liên miên hiện qua óc Phong không mạch lạc gì !... Phong nghĩ nhiều đến tương lai, nhưng chàng cũng tưởng lại cả những ngày qua...

Ngày ấy cách đây độ sáu tháng, một hôm được nghỉ lễ, Phong liền về chơi nhà người cô ruột ở vùng Nam-Định mà đã lâu chàng không về thăm. Tính chàng cứ được nghỉ là đi chơi chỗ này, chỗ kia chứ chàng có mong ước gì đâu ! Nhưng khi tới nơi Phong ngạc nhiên thấy người con cô, em Mộc-Lan, đã lớn : Phong có ngờ đâu chàng có một người em đẹp thể, cái đẹp tự nhiên tươi sáng của những bông hoa rừng hé nở buổi sớm. Phong liền tưởng đến những cô thôn vùng Hòa-Bình, và chàng ngay người đứng ngắm em bờ ngõ — Lan đẹp lắm, đương nẩy nở dưới cái tuổi dậy thì... « Mà làn

da diu-mát mịn-màng này chắc phải rửa bằng nước dừa, hay ít ra cũng bằng nước suối rừng... » Phong nghĩ thế vì chàng trai đó rất giàu tướng tượng. Phong qua mấy ngày nghỉ mà khi về chàng vội biên vào nhật-ký là hoàn toàn tươi đẹp, và Phong không quên ghi những đoạn sung sướng mà chàng đã sống với Lan. Khi ra về, Phong buồn rầu như chưa bao giờ từng thấy : có bao giờ Phong được một cô gái tươi đẹp chăm nom săn sóc tới mình đâu ! Lúc đầu Phong còn thấy ngượng ngịu thẹn trước cô em xa lạ, cũng như chàng vẫn thấy khó chịu, tai nóng bừng mỗi khi phải đứng trước một người con gái. Phong chỉ quen mơ màng ngồi một mình bên hồ nước chứ trước mặt một thiếu-nữ thì chàng nhút nhát như cậu thư sinh mười bảy, nên đến nay đã hai mươi mốt tuổi rồi mà chàng vẫn không có lấy được một người yêu ! Không phải là Phong không biết yêu, chàng chả vẫn say mê nhìn người đẹp qua đường là gì, và đã nhiều lần chàng theo đến tận nhà đề rồi tới tới, sau khi học xong, dù là mưa gió, chàng cũng khoác áo ra đi đến cửa nhà nàng đứng nhìn cho tới khi nào đèn trên buồng đã tắt ! Phong sung sướng với những « tình không » ấy ; và trong những buổi đi chơi rừng núi, bao giờ chàng cũng nhớ đem theo bút để vẽ những cảnh đẹp

thiên nhiên, rồi khi hứng trí, những lúc ghi được một màu tươi đẹp, Phong say sưa hát nghêu ngao một mình giữa cây cối vắng vẻ, chàng lẫn ra cỏ mượt hoặc ngắt lá thơm ngửi ngây ngất, và choáng váng, chàng múc nước suối giữa hốc đá rửa mặt là thường — Những phút đó Phong quên cả ăn, tối về nhọc mệt bần thiêu, nhưng thế nào cũng cố đem lấy bức tranh và bó hoa dại đã ngắt được. Những bó hoa Phong thường cắm trên bàn học, bên hình ảnh các đào chiếu bóng.

Những bó hoa đó bảy giờ thường đặt trước ảnh Mộc-Lan : Phong đã yêu ! Luôn luôn cứ chiều thứ bảy là Phong lại về Nam thăm em. Phong cũng biết như thế là trái với luân lý và không đưa tới đâu Có lúc chàng định không về Nam thăm Lan nữa, nhưng cưỡng sao lại được tình yêu : chỉ phút sau Phong đã lại tự bào chữa bằng ý nghĩ « ta yêu thành thật thì có chi là tội ! » Tình yêu vẫn lặng lẽ đi sâu vào lòng Phong như rễ cây ăn xuyên qua đá núi, thế là Phong lại cứ về đề mê man ngắm em. Chàng cứ cắm đầu xong vào vườn tình cấm đoán như kẻ điên xông vào nơi rừng cả tối tăm, mặc những nguy hiểm ; Phong biết là nguy hiểm đấy, nhưng càng thấy khó khăn cấm đoán chàng càng thấy say sưa. Phong ưa

những cốc rượu mạnh cho tâm hồn. Và lại Mộc-Lan còn là người con gái đầu tiên chàng yêu mà chàng được gần, đó là một nỗi đau khổ canh cánh bên lòng mà chàng không thể quên được! Phong lại không quên được cả những ngày hè Mộc-Lan lên chơi trên đồn điền nhà chàng, những buổi cùng nhau ngồi xe ngựa đi thăm đồi chè cùng những đêm chàng để hết tâm hồn vào tiếng đàn để kéo cho em nghe, cũng như những buổi chàng nắm tay Mộc-Lan đi chơi ngoài đồi cây trắng tỏ mà chàng đem những ý nghĩ cao xa mong manh trong thơ ra cố giảng cho em hiểu, để được thấy mắt nàng long lanh dưới ánh trăng, để được nghe Lan thở thở bên tai :

— Hay nhỉ, anh nhỉ...

Đã có lần Phong giữ em lại, say đắm nhìn vào tận mắt gọi :

— Lan !

— Gì anh ?

Phong định ngỏ tình, nhưng vì yếu quá chàng lại không dám, chàng vờ chỉ mấy ngôi sao :

— Em có thấy mấy ngôi sao kia không,... chiếu chói mắt anh.

Rồi ngoảnh nhìn vào mắt Lan :

— Nhưng mắt em sáng hơn, chiếu lòa cả hồn anh.

Lan yên lặng mỉm cười nhìn anh sung sướng. Quả thật Phong cảm thấy những tia mắt đó rọi ấm dịu vào tận đáy lòng chàng như những tia nắng lọt qua rừng rậm. Giá lúc ấy Phong ôm lấy em mà hôn ngẫu nhiên cũng không lạ, nhưng chàng sợ, chàng sợ sẽ làm Lan phật lòng: Phong lo là sau đó chàng sẽ không được gần Lan nữa nếu nàng chỉ yêu chàng như một người anh, vì đã có lần say sưa Phong hỏi :

— Em có yêu anh không ?

— Bao giờ em chả yêu anh,... mẹ em cũng yêu anh lắm, khen anh ngoan luôn.

Mừng hụt và lo sợ, Phong thở dài :

— Anh mà ngoan à ?... thì Lan ngày thơ tươi cười đáp :

— Lại chả ngoan, anh của em cơ mà...

Những lần như thế Phong cũng sung sướng mãi và bứt rứt tiếc rằng sao mình không nói « anh yêu em » mà lại đi hỏi « em có yêu anh không » làm gì ! Từ đó chàng không dám nói tình yêu với Lan nữa.

Ở chơi nhà Phong gần một tuần lễ, lúc Lan cùng bố mẹ ra về, Phong buồn nản bàng hoàng nhìn nàng bước lên xe như một điều không thể

có được : trong cái nhìn ấy Phong đã đề hết tâm hồn, Lan nhìn lại anh mỉm cười yên lặng ; Lan đi và không ngờ đã mang theo cả lòng Phong ; ở lại Phong thấy trống trải... chốn đồi núi yêu quý mà chàng đã qua tuổi nhỏ ở đó nay cũng không làm chàng say mê nữa, Phong chỉ còn thích vài nơi còn giữ kỷ niệm của em ; cả ngày Phong phi ngựa đi chơi để khuấy khoả, chàng thích đến lại những nơi đã cùng em dạo bước hôm xưa, đâu đâu chàng cũng thấy vang gợi kỷ niệm rất gần ; Phong suốt ngày gọi « Mộc-Lan ! Mộc-Lan ! » và tiếng chàng tan vào trong gió. Lòng Phong đã hết bình tĩnh, có lúc chàng ngồi suốt buổi nói chuyện một mình với Lan dưới gốc thông ; thâu đêm Phong trằn trọc tự hỏi : « Bây giờ Lan đang làm gì nhỉ, biết đâu chả mơ thấy ta ». Nhớ lại những lúc nàng sẵn sóc tới mình, Phong cho Lan cũng yêu chàng, nhưng tới những tình tiết tỏ ra Lan chỉ yêu chàng như một người anh thì Phong chán nản ; người chàng rạc đi vì thao thức !... Và một hôm nhớ thương buồn khổ tràn ngập trong lòng, Phong trở về ấp bố mẹ Mộc-Lan ; chàng qua một tháng hè ở đó, một tháng sung sướng đầy đủ. Phong còn nhớ những lúc rung động tay cầm tay cùng em đi ngắm trăng trên đường quê... và một buổi tối — nhất là buổi đó — vì Lan hơi mệt nên chàng

ngồi bên cạnh giường đọc truyện cho em nghe. Một lúc lâu Phong ngoảnh sang thì thấy Lan thiu thiu ngủ... Ngồi nhìn em yên giấc mơ màng, tóc huyền tỏa trên mặt gối trắng, Phong thấy lòng rạo rực !... Hồi hộp Phong khẽ gọi : « Lan !... Lan !... » không thấy em trả lời, Phong cúi xuống hôn khẽ lên trán, lên tóc, không bao giờ Phong quên được mùi tóc ấy, hắc hắc thơm nồng da thịt làm chàng chàng váng ngáy ngất !... Rồi Phong nói khẽ bên tai em những lời yêu đương mà lúc ban ngày chàng không dám nói. Lan mới chợp ngủ, nên mặc dầu là Phong nói êm lẩm, nàng cũng tỉnh dậy và nghe thấy cả, nhưng cứ phải nhắm mắt giả tảng như không. Phong lại không quên cả những cái không đâu : chàng còn nhớ rõ một buổi chiều gió mát hây hây, cùng em đi chơi ngoài đường ruộng, thấy một bông đại bên bờ cỏ, Phong chạy xuống hái — lúc trở lại định đưa cho Lan, thấy em đang nhìn về phía xa, Phong đứng lại yên lặng ngắm : Lan mặc chiếc áo trắng mỏng, hình nàng in lên nền những ô ruộng nước sáng cùng những thảm mạ xanh rờn chạy thẳng tắp đến tận chân trời xa ; trong gió mát ban chiều, tóc nàng phơ phất !... Hình ảnh tươi mát quá, Phong không biết vì không khi dịu êm buổi chiều, vì gió thoảng hay vì nước mát ngâm chân mạ ?... Khi

Lan ngoảnh lại, thấy anh đương ngắm mình, hai anh em nhìn nhau mỉm cười.

— Em nhìn gì thế?

Phong hỏi thì Lan tươi tỉnh mở to mắt vui tính giả bộ ngạc nhiên :

— Em nhìn gì đâu... em trong đấy chứ...

Thấy em tươi thắm, Phong càng ngây dại !... Phong thấy chàng yêu vô sở-vọng như yêu một nàng tiên không nắm được ! biết thế chàng càng buồn, vì Phong yêu rất dữ tợn : đã có lần chàng có ý tưởng giết Lan đi ! Lắm lúc Phong tự thấy mình như người rơi xuống vực thẳm không có lối ra, những lúc ấy chàng thường ngồi lăm lì một mình, nước mắt rơm ướt. Nhưng rồi chàng lại tiến vào nơi chông gai như điên dại, như có một sức mạnh không tên xô đẩy !... Tình yêu làm Phong mang máng tin là có thể có những phép lạ cứu chàng ở đời này ; với lại Phong vẫn thường tự nhủ : « Mà có chết cũng chẳng sao ! »

Nhưng bữa nay trong quán nước Phong băn khoăn vì chàng nhất định lần này về chàng sẽ nói, chàng sẽ nói tất cả đề Lan hiểu chàng, đề chàng đỡ khổ, chàng sẽ thổ lộ hết dù là sau đó Lan đuổi chàng đi !

Sau vụ hè, Lan cũng đã về ấp ở cùng bố mẹ, nên tới ấp là Phong chỉ đợi cơ hội ngỏ lời.

Suốt buổi sáng hôm sau Phong băn khoăn thơ thần ngoài vườn đề mong em ra...

Vô tình Lan ra ! Thấy Phong đương ngồi một mình, nàng tươi cười hỏi :

— Anh ngồi làm gì đấy ?

— À, anh đương nghĩ đến những giấc mơ... dạo này anh mơ thấy em luôn...

« Thế à ? em thì em chả mê thấy anh bao giờ » .. Lan thần nhiên đáp làm Phong cut hứng không dám nói nữa. Nhưng thật ra thì cũng có đôi lần nàng mơ thấy Phong ; biết anh yêu mình, Lan phải nói thế để ngăn anh đừng đi quá nữa, vì nàng cũng sợ biết đâu rồi ra nàng không sa ngã ! Bao giờ Lan cũng chỉ muốn yêu Phong như một người anh, nhưng từ cái buổi tối đọc truyện, Lan tự thấy sợ cả mình : bản tính hay thương người, lòng mềm như tơ, nàng thương hại người anh nhu mì đắm đuối mà nàng biết đã vì nàng mà khổ sở. Nhưng biết, nàng cũng chỉ biết vậy lấy một mình thôi ! ..

Phong lại ra về lại tự nhủ : « Lần sau ta phải nhất định nói, nhất định ! » — cứ như thế mãi mà chưa bao giờ chàng dám nói thẳng ; rồi một hôm trong lúc ra về Phong đưa cho Lan một cuốn tiểu thuyết và dặn : « Truyện hay lắm đấy, thế nào em cũng đọc nhé ». Nói rồi chàng hốt hoảng hấp tấp đi ngay vì trong đó Phong

có đề một lá thư ngỏ tình yêu. Phong có học gì đâu những ngày mong đợi ấy, chàng chỉ ngày hai buổi đạp xe đạp lên bờ hồ Tây ngồi gọi tên em đề lúc về vội vàng hỏi thẳng nhỏ :

— Có thư nào của tao không ?

Bao hôm thẳng nhỏ vô tội của chàng đều trả lời : « Thừa cậu không » ; những lúc đó chàng thường cúi gắt rằm lên, và có lần chàng túm lấy nó giận giữ hét lớn :

— Sao lại không có ?

Bứt rứt không đợi mãi được nữa, một hôm Phong lo sợ trở về quê Lan. Khi đi vào phòng Lan, thấy em đương bình thần ngồi, chưa biết thế nào, Phong đành ngồi xuống nói chuyện bằng quơ. Có một lúc Lan vui tươi ngẩng lên hỏi Phong :

— Hôm nọ em thấy cậu mợ em nói là hai bác định hỏi vợ cho anh phải không ? » Phong vội si ngáy phản-đối :

— Không khi nào anh lấy vợ !... Không khi nào !... Em đã đọc cuốn truyện anh đưa cho em chưa ?...

— Chưa,... nhưng lấy là phải chứ anh, em nghe nói cô ấy lại có tiếng là đẹp nhất trường cơ đấy mà...

— Nhưng anh đã yêu một người khác, anh

đã tìm thấy một người hơn cô ấy thì em nghĩ sao, em có muốn biết người ấy không ?...

Thấy mắt anh nhìn mình si đặc, biết là anh cốt ám chỉ mình, Lan cúi đầu không đáp. Được đà, Phong say sưa gọi :

— « Em Lan, anh yêu em »... Phong vừa nói vừa điên dại ôm lấy Lan nghiêng ngả hôn lên môi ! Lan tỉnh nết yên lành, không ưa bao giờ to tiếng cùng ai, nên tuy không yêu Phong nàng cũng chỉ khóc và khẽ đầy :

— Anh đi ra đi, anh đi ra đi..

Lan tránh mặt Phong suốt ngày hôm đó làm Phong thất vọng trở về ! Thấy Phong khổn khổ ra về, Lan đứng trong buồng ái ngại trông theo, lòng cũng thấy buồn thương người anh lắm rồi. Nàng chỉ chép miệng :

— Biết làm sao...

Lên trên xe lửa, Phong ngồi thừ như người mất hồn. Về tới nhà chàng vật vã mãi đêm hôm ấy, chàng muốn trong một phút trời đất tiêu diệt hết đi ! Còn gì nữa mà hy vọng ! Từ nay đã hết..!

Từ ngày chia rẽ đã mấy tháng qua, Phong vẫn muốn quên, vẫn muốn tìm tình yêu khác, nhưng đâu có dễ thế ! Đã bao lần Phong gắt gỏng than thở với Đông (người anh họ con chú

con bác với Phong) rằng : « Ở cái xã-hội thay đổi của ta nay khó khăn quá, muốn tìm một người bạn gái để gần gũi cũng khó chứ đừng nói đến người yêu ! » Mỗi lần nói Phong lại hậm hực tức tối. Dần dần tình yêu cũng tắt ngòi bên lòng... nhưng Phong vẫn không quên ! « Ừ, chẳng thà Lan đuổi anh, mắng anh, tát anh !. nhưng không, Lan chỉ khẽ khóc « anh đi ra đi ! anh đi ra đi ! ».

Ngày tháng trôi qua, mà Phong vẫn không dám trở lại nhà Lan. Cho tới một hôm cuối năm, Lan đi cùng cha mẹ lên Hà-nội sắm Tết. Gặp anh, Lan vui mừng sung sướng ; nàng vẫn yêu Phong như một người anh mặc dầu anh có lầm lỗi. Thấy Lan vui tươi như chưa có chuyện gì xảy ra, Phong quên hết lo buồn ngay ; và bao câu chàng định sẽ nói, bao điều chàng lo lắng tính suốt bấy lâu nay đều tan biến trước nụ cười tươi tắn của Lan. Phong lại ngoan ngoãn nói chuyện đề mong một ngày khác trở lại nhà em...

Và Phong đã trở lại ! Sau Tết chàng lại luôn luôn về Nam — Nhưng ở gần, tình yêu lại bùng cháy !... một chiều trong vườn yên lặng Phong lại tha thiết xin Lan cho chàng được phép yêu...

— Anh không mong gì hơn nữa, em hãy cho anh được phép yêu em như từ trước tới

nay... Em cũng biết anh khổ sở bao tháng nay, nếu em đuổi anh thì anh sẽ chết mất... Lan, em nghĩ sao em ?..

Thấy mắt Phong hoắm sâu vì ái tình nung nấu, Lan đau đớn chớp mau nhìn đi ái ngại nói :

— Em còn biết nghĩ sao...

Trong bóng mát yên tĩnh của buổi chiều thôn dã, Phong khẽ kéo Lan vào lòng :

— Anh muốn chết vì em .. Anh sẽ yêu em đến tận chiều, chiều của đời anh...

Lúc đó thật Phong muốn chết vì em, vì tình yêu Đã mang một tâm hồn nghệ sĩ, Phong không thể không yêu đến mê man đắm đuối ! Nhưng Lan, nàng còn biết nghĩ sao cho được ! Dưới khuôn mặt dịu dàng ấy đã ẩn một tâm hồn sẵn sàng an phận, một tâm hồn Việt-Nam,... dù trời có bắt rời ra phải qua những cơn giông tố của đời, chắc Lan cũng chỉ yên lặng cúi đầu trước số mệnh ! Tính quen nhẹ nhàng, chưa từng biết công phần, nên tuy không yêu Phong, Lan cũng lặng yên để mặc cho anh yêu mình suốt sáng.

Sau đó ít lâu thì Phong thôi học về ấp ở với bố mẹ ; từ nơi ấy luôn luôn chàng trở về Nam. Nhà giàu, mẹ chàng chỉ có hai con trai mà chàng là út nên cũng mặc cho chàng muốn làm gì thì làm. Suốt ngày Phong ngồi trong phòng ghi lên quyển nhật ký những nỗi lòng

rung động, cùng viết thư cho Lan ; lần nào chàng cũng trách nàng không viết thư cho mình hoặc viết ít quá. Viết đến nhức óc, Phong lại ra bờ sông ngồi trên mỏm cát mà trước đã có lần chàng chỉ ánh trăng trên làn nước bảo Lan : « Kia em trông ánh trăng vàng chảy theo dòng nước. » Phong đặt tên chỗ đó là « Mỏm cát tình yêu ». Xa thi thố, đến lúc gần gũi thì Phong than thở giận dỗi, cùng đòi hỏi đến điều. Phong yêu rất mãnh liệt, yêu tan nát, Đại-dương còn có bến chữ tình anh không bờ ! Có bạn đã ôm Lan trong tay, Phong còn mê mãi hỏi :
— Em có yêu anh không ?

Lan lo lắng không hiểu được tại sao đương ôm mình trong tay mà Phong còn cứ hỏi thế, nhưng nàng cũng mang máng nhận thấy là Phong yêu mình nhiều quá,... nàng đâm ra sợ ! Thật tình-yêu đã ăn mạnh sâu vào lòng Phong quá lắm rồi. — Đối với Phong tình-yêu là tất cả, ngoài ra chàng không cần gì ở đời này, sẵn sàng quên hết ! Phong sống với một đời khác những người chung quanh xa lắm, luôn luôn chàng mơ màng mỉm cười một mình với những cảnh mà không ai thấy được. Tuy biết là không có lối ra trong vườn tình cấm đoán, nhưng lòng trai vẫn coi khinh mọi sự nguy hiểm và luôn luôn hy vọng. — Xem chớp bóng về,

Phong mơ tưởng những cảnh động đất rừng rợn mà cuối cùng cả họ đều chết, chỉ riêng chàng và Lan sống đề cùng nhau sung sướng trong hạnh phúc gia-đình suốt đời. Có lần điên dại, Phong bảo với em :

— Hay anh lấy ở nhà một số tiền lớn, rồi chúng ta cùng nhau đi sống nơi khác... Em có bằng lòng không ?

Nhưng bao giờ Lan cũng lắc đầu ; nàng chỉ yêu Phong vì thương hại, khi nào nàng lại có thể bỏ mẹ mà đi, khi nào nàng lại làm cái việc xấu xa ấy !... không... không thể..

Nhưng lâu,... lâu dần, một hôm Lan chợt lo âu khi nhận thấy mình đương đứng mong người phu trạm đưa thư anh tới : Lan cũng đã yêu !... Trời ! thấy anh yêu mình một cách mãnh liệt lạ lùng quá, Lan đâm ra sợ — nhưng rồi sau... sau nàng cũng thấy mang mang yêu lại ! Những lúc ấy nàng thấy buồn vô cùng ! vì biết trước mỗi tình sẽ dang dở, nàng chỉ khóc một mình thôi. Tuy làm mặt thờ ơ những lúc có Phong quần quít ở bên, nhưng kỳ thực nàng cũng đã bắt đầu thấy say đắm dưới đôi chiếc hôn mê mải nồng nàn. Tình yêu đã đến bất ngờ trong nàng, làm sao mà dẹp cho được,... Lan chỉ biết xếp những thư của Phong vào

một chiếc hộp đẹp để cất tận đáy hòm, rồi thồn thức khóc một mình.

Lan vẫn sợ một ngày kia tình yêu sẽ ăn sâu vào tâm hồn, và muốn khỏi đau khổ vô ích nên nàng luôn luôn khuyên Phong trở lại con đường ngay thẳng cùng quên nhau đi — Đã có lần nàng van :

— Anh đừng nên làm rối cuộc đời em làm gì... Em xin anh... Anh nên quên em đi !

Nhưng lẽ phải thắng sao được ái tình ! Bao lời nàng khuyên cũng chẳng dẹp được lửa tình đang bùng cháy trong lòng Phong. Đối với cõi lòng mê say của Phong, những lẽ phải nhiều khi không là lẽ phải nữa : đã có lần đi ngoài phố tỉnh Nam, Lan chỉ bảo Phong đừng nắm tay nàng, e người ngoài người ta dị nghị mà cũng đã làm Phong khổ sở tức giận mãi. « Anh cần gì « người ta », anh yêu, anh có sợ ai nhìn đâu ! »

Rồi một bữa đến. Muốn khỏi bước quá vào vòng tình đau khổ, Lan nhận lời hỏi của một chàng trai xa lạ. Biết được tin đó. Phong chết hẩn cõi lòng, chàng thức thâu đêm viết cho Lan những bức thư lâm ly, cùng viết những dòng nhật ký đầy nước mắt ; chàng phi ngựa như bay đến những nơi nàng đã đặt bước trước kia, hoặc lấy xe hơi lái điên cuồng —

— cái nhanh làm Phong say sưa, chàng thích chết nữa mà, tuy thế chàng vẫn không dám tự tử!... « Giá ô-tô đâm vào núi! » Phong thầm mong vậy. Phong như một thằng điên, có những buổi chàng đóng cửa phòng ngồi lý trước bàn học, nước mắt ràn rụa; chàng lặng tiếng suốt ngày, tâm hồn ấy không cần chữa, chẳng cần an ủi: Phong lý trước đau khổ. Đôi khi một cái bát rơi vỡ hoặc một cái thùng đứt chìm xuống đáy giếng làm mặt nước sủi tăm thường cũng đem lại cho chàng ý tưởng chết. Và một bữa thấy tương-lai quá trống rỗng buồn nản, Phong hai tay ôm lấy đầu, mắt nhắm ướt đỏ ngầu, dăm dăm nhìn gương kêu:

— Lan ơi!... Mà sao anh còn sống!

... Rồi chàng bưng mặt khóc rưng rức!... Nhưng chàng vẫn sống. Cho đến một hôm không chịu đựng được nữa, đầu tóc bơ phờ, mặt mũi hốc hác, Phong trở về nhà Lan — Lan cố tránh mặt, tuy vậy Phong cũng bắt ép được nàng ra chỗ vắng để cay chua bảo:

— Anh làm phiền em phải không? Em nói yêu anh đi, anh muốn em nói yêu anh đi một câu rồi sẽ không bao giờ anh về làm phiền em nữa...

Thấy đau lòng quá, nước mắt mọng trên mi, Lan nghẹn ngào:

— « Vàng, em yêu anh »...

Nói xong nàng òa lên khóc.

Trong vườn rộng, gió đổi mùa vẫn từng đợt thổi qua hiu hắt...

Lá úa len lén rơi rơi...

Nhiều lá tre khô rơi bởi bay lững lờ theo hơi gió tản mát khắp bầu trời...

Một con chim chích-chòe từ đâu bay tới xa đỗi xuống vườn vắng, nó kêu lên vài tiếng khan và ngắn, rồi lặng nháy tìm mồi trên mặt đất có nhiều lá úa khô...

Phong vẫn đứng lặng, nét mặt dăm dăm.

Gió xào xạc trong lá cây...

Tới lúc Lan đưa khăn lau nước mắt thì con chích-chòe thấy động sợ hãi vụt bay đi — nó bay thấp qua ngang các gốc cây, rồi tới đổ xuống một góc vườn xa xa.

Gió vẫn nhẹ thổi...

Làn tóc Lan khẽ rung trước gió, có mấy sợi tóc mai ướt nước mắt dính trên gò má.

Lá khô bay đầy đó, xào xạc...

Một lúc lâu sau Lan ngẩng lên băng khuâng cất tiếng bảo :

— Thôi, anh đi về đi.

— Em đuổi anh ?

Mắt hãy còn mờ lệ, Lan nhìn Phong se se gật đầu mấy cái...

Trở về tới nhà, Phong vờ cáo ốm, rồi ở lại trong phòng mấy ngày viết cho Lan một bức thư rất dài. Viết xong chàng mê si rút con dao vẫn đi rừng ra cắt ngón tay, nhỏ mấy giọt máu trên trang giấy mà chàng định là bức thư tuyệt-mệnh : Phong muốn chết ! Ba giờ đêm, với một lưỡi dao bén trong tay, chàng còn ngồi trước hình ảnh Lan ; mắt chàng sáng quắc nhìn lưỡi dao loang loáng quay đi quay lại trong bàn tay run rẩy — Không, Phong quen cầm bút vẽ và cây đàn hơn, song đối với những tâm hồn mê mải ấy ! Phong ước mở lưỡi dao lên ngực mỉm cười, tia mắt chàng như có ánh lửa, long lanh nhìn vào đêm tối bên ngoài cửa sổ như nhìn vào một thế-giới xa lạ mà chàng sắp bước vào. Phong biết là mình sẽ chết đêm nay nên vẫn chậm chạp để tận hưởng những nỗi lòng thay đổi trong giờ khắc cuối cùng của đời !... Phong hơi lấy làm lạ thấy lòng yên tĩnh trước cái chết hơn khi đọc một bài thơ hay.

Vừa lúc đó chợt như đầu dây có tiếng động khiến Phong giật mình đặt dao ngồi yên lắng nghe. — Không thấy gì ! Chưa hẳn yên tâm, mắt long sòng sọc, Phong đi tới bên cửa sổ nhìn ra bóng tối bên ngoài xem có ai nấp nhìn trộm mình chẳng ? Chỉ có gió rì rào trong lá cây, và ầy cánh cửa khẽ đập vào mạn tường.

Gió lạnh từ cửa sổ đưa vào làm bứt cơn nóng đang bùng bùng trên má Phong ; trong yên lặng của đêm trường bỗng nhiên vài kỷ niệm của tuổi nhỏ chợt trở về trong trí,... rồi những lúc yêu đương qua, nỗi đau xé hiện tại, và ngày mai !.. « Có lẽ họ sẽ xôn xao, rồi họ khóc, rồi họ đưa đám mình ». Đứng dừng lại trên mấy bước cuối cùng của cuộc sống, chợt trong một giây Phong lại thấy tha thiết yêu đời, cuộc đời mà chàng cần phải xa lánh ! Lòng dồn dập đau khổ và hối tiếc, chàng nhếch mép cười nhạt nhẽo mặc cho nước mắt ràn rụa chảy. Một lát sau, Phong đi tới bàn, đưa tay nắm chặt lấy cán sừng, rồi chậm chạp nhìn lưỡi dao, nhìn chăm chú như đó là người ân nhân sắp cứu chàng ra ngoài vòng đau khổ..

Chẳng may vừa lúc đó có tiếng dép ở ngoài rồi tiếng mẹ gọi cửa làm Phong vội rút dao vào ngăn kéo — thì ra tiếng động ban nãy là do tự phòng mẹ Phong đưa sang. Đêm đã khuya, chợt tỉnh dậy mà vẫn thấy bên phòng con còn chong đèn măng-sông sáng nên mẹ Phong mặc áo đi sang hỏi : « Con làm gì mà thức khuya thế ? »

Phong ngồi xuống ghé quay mặt đi, đáp :

— Con học tiếng Anh.

Mẹ Phong đến bên vuốt tóc con nói :

— Khuya lắm rồi, không nên thức thẽ hại

sức khỏe con ạ... Độ này mẹ thấy con gầy yếu lắm, ở đây có buồn thì con năng về Hà-nội mà vui chơi...

Phong muốn ôm lấy mẹ khóc ngay lúc ấy ! lòng chàng hối hận và đau khổ... Ừ... giá được khóc ! ừ... nhưng Phong cũng cố ngồi yên. Chờ cho mẹ ra xong, Phong tắt đèn lên giường nằm khóc suốt gần đến sáng.

Từ đó cứ cách vài ngày Phong lại đâm về Hà-nội chơi bởi để tìm khuấy khoa ; chàng hay đi với Đông, người anh họ cũng bằng trạc tuổi chàng. Trong những lúc quá buồn, lòng quá u uất, Phong đã thô lộ cùng Đông hết cả mối tình u uẩn... Nhưng chưa bao giờ chàng dám nói cho Đông biết cái đêm chàng đã định l.. « mà nói làm gì ! »... Vô tình không biết, nên những lúc nghe Phong than thở, Đông vẫn thường an ủi :

— Rồi Phong sẽ quên mà, ai chả thế, sau rồi cũng quên, cũng hết khổ...

Nhưng lần nào Phong cũng hăm hăm cãi :

— Không, không, em biết em mà.

Những buổi chơi bởi đến một giờ sáng mới về mà còn thấy Phong lang thang chưa muốn về nhà, Đông chỉ biết nhìn theo ái ngại.

Chàng trai không theo một tôn-giáo nào, song đôi lúc thấy lòng trống rỗng buồn nản quá, Phong

cũng cứ vào đền chùa van kêu như một kẻ tin mọt. — Mùi hương hoa trong bóng âm thầm huyền bí của các tượng Phật đã nhiều lần làm dịu được lòng chàng nung nấu — Và cũng đã làm bận đột nhiên mắt đỏ đẫm ướt, nhưng sợ chết, Phong hốt hoảng chạy vào nhà thờ lớn như điên dại... Không khí cao siêu yên lặng của vòm nhà thờ vút thẳm cũng an ủi được chàng nhiều ; luôn luôn Phong đến quỳ trước tượng Đức Bà cầu xin : hồn chàng cần bầu vịu vào một cái gì mà đời này đã không đem lại được.

Một hôm cùng Đông vào xem phòng du lịch, trông những phong cảnh xa lạ, Phong chợt có ý tưởng đi Pháp ; Đông mừng thầm rằng cuộc viễn du này và những mối tình khác ở nơi quê người chắc sẽ cứu được em họ chàng thoát khỏi vòng khổ ải, Đông giục Phong về xin phép cha mẹ ngay. Mẹ Phong chiều con nên bằng lòng, nhưng bảo :

— Được, con muốn đi Tây cũng được, nhưng từ nhỏ đến giờ con đi học ở Hà-nội luôn, chả mấy khi mẹ con được gần nhau, con hãy ở đây với mẹ độ năm tháng nữa rồi con đi cũng vừa.

Nghe mẹ nói thế, Phong chỉ cúi đầu yên lặng. Trời ơi, mẹ anh không thấy sự đau khổ in lên nét mặt, hiện ra khoé mắt anh sao ! Vì

thuốc hay đề chữa tâm hồn trọng thương, mẹ anh đã cắt đi không ngờ.

Phong lại theo cuộc đời chơi bời... Ngày tháng qua đi, chàng cũng quên dần. Thấy thế Đông vẫn thường vui mừng nói một mình :

— Vết thương nào mà chẳng lành...

Tuy thế những khi ở trên ấp, ngày ngày Phong vẫn đi hái một bó hoa dại về cắm trước ảnh Lan, và sáng sáng Phong còn hay ra con sông nhỏ chảy qua cổng nhà bơi lội, chàng ưa nhào lộn. Song thỉnh thoảng có lúc đương vui tự nhiên Phong đắm ủ rũ về phòng đóng cửa suốt buổi : tâm hồn ấy chưa lành hẳn...

Có một bữa nhận được điện-tín báo tin Đắc (người em họ con chú chàng) chết ở Hải-phòng, Phong cầm tờ giấy xanh, mắt đột nhiên long lanh, rồi nhếch mép cười nói :

— Thăng ấy thế mà sướng.

Nhưng rồi Phong lại bình tĩnh cười ngửa đi chơi rừng núi như thường, ngày ngày chàng lại vẫn ra con sông nhỏ bơi lội cùng vui đùa nhào lộn với nước nguồn. Sống những ngày hoạt động giữa đồng núi cỏ sông, thân thể trở nên to khỏe, nồng thở gió rừng, đôi lúc vui tươi chàng mang đàn đến bên mẹ :

— Đề con kéo cho mẹ nghe.

Thấy thế mẹ chàng cười vui sướng hồng cả mặt kêu :

— Con tôi mới quá !

Nhiều khi Phong còn vui vẻ chạy ra thu lúa cùng biên sổ hộ mẹ... Và có lúc hứng trí chàng say thóc chơi như một người sung sướng...

Rồi một buổi sáng êm mát cũng như mọi ngày Phong ra sông bơi, lội — Sau một cái nhào chẳng may chạm đầu xuống cát, Phong gãy cổ chết. Đến nay mới giết Phong đi, nhưng thật Định-mệnh đã giết hồn Phong từ ngày đẩy chàng vào đường tình ngăn cấm. Phong chết giữa năm hai mươi hai tuổi, chưa đầy hai tháng sau cái chết của Đắc, người em họ ở Hải-phòng.

Được tin dữ dội, Đông hấp tấp lên ngay. Thấy Đông tới, mẹ Phong còn kêu khóc bảo Đông :

— Em nó còn đang xin đi Tây đấy anh ạ... Thế mà đi đâu, Phong ơi !...

Đưa đám xong, Đông xin mấy bức họa do tay Phong vẽ còn treo trong phòng về làm kỷ niệm. Phòng Phong vẫn y nguyên như cũ, nhưng điều làm Đông suy nghĩ và thắc mắc nhiều là mặc dầu chàng đã lục hết cả hòm tủ mà tìm đâu chàng cũng không thấy tập thư và quyền nhật ký của Phong.

« Tai nạn bất ngờ hay cố ý ? » Đông chẳng biết tin bên nào ! nhưng từ đó, cứ mỗi khi đọc trên mặt báo thấy có một tai nạn nào không nguyên có xảy ra thì bất giác Đông lại liên tưởng ngay tới những mối tình u uẩn ở đời...

Những lúc như vậy, chàng thường đặt tờ báo xuống, ngồi lặng yên đăm chiêu hút hết điếu thuốc này tới điếu thuốc khác ; trong đăm chiêu mơ màng nhìn khói thuốc tỏa bay, đôi lúc chàng tưởng như thấy lại gương mặt đượm vẻ say sưa và liêu lĩnh của người em họ xấu số.

TÌNH QUÊ HƯƠNG

Trời bắt đầu sang thu, các bãi bễ đã vắng ngắt, Ninh cũng rời Đồ-sơn xách va-li trở về quê cha mẹ. Trên quãng đường mười cây số từ tỉnh về nhà quê, Ninh vui thú ngồi hát nghêu ngao trên chiếc xe, mặc cho lúc nào muốn tới thì tới. Gió mát đồng thu như thổi vào tận lòng chàng trai sung sướng mãn nguyện sau khi đã làm đủ bốn phận ở nhà trường. Học trường Luật, Ninh vừa đỗ kỳ thi lên lớp buổi đầu hè và đến cuối tháng mười mới phải đi học nên chàng tha hồ rộng rãi thời giờ nghỉ chơi. Về tới nơi, khi Ninh vừa bước chân qua ngưỡng cổng căn vườn thì bỗng nhiên một cảm giác rất nhẹ, rất êm ái tới xâm chiếm tâm hồn chàng... Ninh tự thấy như chàng đã xa cách hẳn mọi việc đời, hồn như êm lại, như lắng xuống cùng cảnh vật thân yêu — và những tiếng ồn ào của đời xa cách như cũng ngừng lại sau bờ tre phất!... Đây chỉ là thế giới của tỉnh mịch, của tình yêu. Lúc đi qua căn vườn nhỏ im phắc, Ninh thấy lòng mát

nhẹ hẫng đi như gặp lại một thời xưa cũ... Tiếng vài con ong bay trong nắng trưa và tiếng vông đưa kéo kẹt hòa điệu cùng giọng hát ru em tự căn nhà ngang khe kẽ vắng tới làm Ninh bỗng tần ngần đứng lại bỏ mũ ra,... gió thoảng mùi đất mát, Ninh đương hưởng một cảnh gì êm ái mà chàng không thể thấy được!... chàng đưa tay rút mấy cái lá, đứng nhìn vô vẩn: một chút gì đẹp quá vừa thoảng qua trong lòng, trong hồn! và hồn quê trong điệu ru, và tuổi thơ trong tiếng vông,... Ninh đứng lặng mãi cho tới khi một con chó con chạy loăng quăng trông thấy chàng mà không biết là con chủ mình bèn sủa lên « oăng oăng » mấy tiếng, chàng mới lại xách va-li đi vào. Tâm hồn Ninh đa-cảm, nên lắm lúc đột nhiên bối rối vô duyên cớ, vì vậy đã nhiều bận giữa buổi học, bỗng dưng Ninh thấy trống trải, lòng như thiếu thốn một cái gì, thế là chàng lại vút sách đâm về quê. Một ngôi nhà gỗ, một giọng chim quen hoặc vài tiếng kéo kẹt của bụi tre gió đưa, thường cũng làm dịu được lòng chàng thắc mắc. Những lúc đó, Ninh mới hiểu tại sao nhiều người dân quê mỗi khi Tết đến cứ hay trở về làng dù là tốn kém xa xôi. Phải, trời bề châu báu cũng không lấp được chút trống rỗng trong lòng ấy, nhưng mùi một cây cà-

chua hắc hắc, thoáng một khuôn mặt quen quen hoặc một giọng thương yêu thương đời khi đủ môn tròn lòng ta sung sướng đến tận ngần...

— Tình quê hương...

Ninh khẽ nói một mình. Mỗi lần nghĩ tới mỗi tình mơ hồ song bền chặt ấy, Ninh lại thấy hiện ra khuôn mặt của cha mẹ hiền từ, rồi những khuôn mặt của họ hàng, của người làng quen thuộc mà trong đó khuôn mặt của Nhân, người bạn gái đã sống bên chàng tuổi nhỏ vô tư lự, người bạn mà nay lớn lên, mỗi khi đi học tỉnh về chàng cũng vẫn thường sang thăm vui chuyện.

Từ ngày rời Đồ-sơn về ở quê nhà, lòng Ninh thanh thoi nghĩ lại cùng cảnh lĩnh mệnh êm ả; ngày ngày chàng hay sang nhà bà Đồ Trúc ở ngay bên cạnh để nói chuyện với Nhân. Đôi bên cha mẹ thân nhau, trông hai con vui đùa quý mến nhau ngày nhỏ, đã có lần hai bà mẹ nửa đùa nửa thật hẹn sau này sẽ gả Nhân cho Ninh — và lớn lên cũng có đôi khi nhắc tới,... nhưng sau vì nhà mình hơi sa sút, và nhất là từ ngày Ninh đỗ bằng thành chung thì bà Đồ Trúc không nói chuyện đó với bạn nữa tuy bà vẫn một lòng như trước. Còn Nhân dần dần lớn lên trong nền nếp ngoan

ngoãn, tuy bạn đi học ở tỉnh xa, nhưng nàng cũng vẫn nhớ tới luôn ; song vì tình bằng hữu quá thân nên tự thâm tâm nàng, nhiều lúc vô tình nàng đã coi Ninh như một người anh trong họ

Từ lúc về quê, bây giờ cũng như ngày nhỏ, Ninh vẫn thường sang chơi bên nhà Nhàn — dần dần sự thân-mật tự nhiên trở lại. Rồi có một bữa vừa thấy Ninh tới bà Đồ Trúc đã tươi cười nói :

— « Để lấy cốm xuống thết anh Ninh mới được »... bà cười nheo cả mắt tiếp :

— Cốm của em Nhàn đấy.

Tâm thần rồi rãi, Ninh ngồi nói chuyện và ăn rất thanh thoi. Có một lúc chàng nhận ra là bữa nay chàng ăn cốm thấy ngon hơn những bữa khác ; sau khi để ý tìm xem duyên cớ vì đâu, thì chàng vui thú nghĩ ra : « Phải rồi, càng nhai kỹ thì vị của cốm càng thơm ngon ».

« Ấy, người ta vừa mang về buổi sáng nay đấy,... cốm sêu em Nhàn đấy mà »... bà Đồ vừa nói vừa cười nhìn Ninh, như tiếc rằng sao Ninh lại chẳng là con rể mình. Nghe tin Nhàn sắp lấy chồng, Ninh hơi giật mình ! chàng bâng khuâng đưa mắt nhìn Nhàn lúc đó đương ngồi khâu cạnh mẹ.

Tin Nhân sắp lấy chồng, Ninh thấy có vẻ lạ lùng !... Nhưng sau một lát nghĩ ngợi, chàng tự nhủ thầm : « Kề ra thì chả có gì là lạ. Nhân lớn rồi thì đi lấy chồng là phải ; có lẽ điều lạ hơn cả là chính mình, tại sao mình lại cho việc Nhân đi lấy chồng là lạ ? » Vừa lúc ấy Nhân ngừng khâu, sẽ ngẩng đầu đưa tay vén mấy sợi tóc mai rồi yên lặng nhìn Ninh — nhưng trước nụ cười và luồng mắt như soi mói của người bạn trai, Nhân hơi đỏ mặt cúi xuống !

Ngồi nhìn nàng yên lặng, Ninh nghĩ thầm : « Ngoan đấy chứ còn gì... » Chàng nhận thấy trong Nhân có một vẻ gì ngoan và dịu-dàng vô cùng ; mà không phải bây giờ chàng mới nhận thấy,... tự xưa đến nay vẫn thế, lúc nào Ninh cũng thấy Nhân thăm mang một chút gì êm ái rất dễ thương ; chàng mang máng cảm thấy rằng có lẽ vẻ ngoan ngoan nên thơ kia là do sự dịu dàng e thẹn luôn luôn có trong cử chỉ của nàng đã vô tình tạo nên,... nhưng Ninh chưa dám chắc. Ngồi yên lặng một lát, Ninh mới cất tiếng đùa trêu cô bạn :

— Cỗm sêu ngon quá cô Nhân à...

Vẫn khâu, Nhân e thẹn đáp :

— « Em chả thích thế đâu »... Nói rồi đứng dậy, mặt đỏ bừng luống cuống đi xuống nhà

dưới. Ngồi nhìn theo con, bà Đồ mỉm cười rồi khẽ lắc đầu cất tiếng :

— Con bé thế thì thôi,... mới ngày nào còn bé tí... chóng thật.

Nói xong bà cúi xuống mở trap, lấy trầu cau ra yên lặng ngồi nhai.

Trầm ngâm nghĩ ngợi, Ninh rút thuốc lá ra hút, rồi tự nói nhỏ một mình :

— Mùa cưới đã đến... Đẹp quá !

Tuy theo tân học ở tỉnh thành, thế mà Ninh cũng thấy lòng xao động khi nghe đến hai tiếng « mùa cưới » ; chàng ughĩ : « Cưới mà cũng có mùa nhỉ, ước gì tục đó còn mãi ». Ưa mê tín, Ninh thích những cái kiêng khem nhỏ nhỏ ; muốn giữ tục lệ cũ, Ninh yêu những cái Tết xưa ; Ninh thấy cái đẹp trong tục ăn giết sâu bọ ; tuy học biết những tàn phá tai hại của vi trùng, ngày đó Ninh cũng ăn quả bừa bãi và thành thực tin rằng sâu bọ vi trùng chết thực. Ninh chỉ muốn cho tục lệ trong nước có thêm vào chứ đừng vứt đi một cái gì mê tín cũ. Đã có lúc chàng có ý nghĩ : sau này khi chàng sắp chết, chàng sẽ bảo con cháu phải nhớ đốt vàng hương xuống âm phủ cho hồn chàng. Mặc khoa học, Ninh vẫn tin có thánh thần có tiên ở đời này, nhưng chỉ vì chàng chưa có dễm phúc được gặp đấy thôi !... và

tin vào bói toán, vào số mệnh,... biết cả ít nho học, Ninh cho rằng chữ nho là do Tiên dạy chứ người thường không thể đặt ra được. Ninh bảo là có âm-dương, tin là lúc lấy vợ lấy chồng, nên để cho thầy bói so đôi tuổi — nhất là chàng lại thấy đó là một mê tín đẹp — Và Ninh đổ lỗi rằng biết bao nhiêu người đàn bà thật đẹp mà cũng bị chồng chê đều là tại đôi tuổi xung khắc. Tâm hồn Ninh như vậy cho nên bữa nay ngồi nghĩ đến mùa cưới, lòng chàng không khỏi bồn chồn thấy bồi hồi xa xôi.

— Mùa cưới...

Bất giác Ninh mơ màng nhắc khẽ,... rồi thần thờ chàng đưa đầu ngón tay chấm mấy hột cốm rơi ra mặt chiếu. Cứ mỗi lần nghe tin một cô gái đi lấy chồng là Ninh lại thấy tiếc như chính mình mất một cái gì, tuy phần đông Ninh không quen họ mà cũng không yêu. Bữa nay cũng vậy, nghe nói Nhàn sắp đi lấy chồng, Ninh thấy lòng khẽ buồn, như khi đứng trước một cây cổ thụ đương bị chặt đi.

Từ ngày biết Nhàn sắp đi lấy chồng, Ninh hay sang cùng Nhàn thân mật trò chuyện. Ninh không coi Nhàn như mọi khi nữa, và vì đề ý, nên chàng thấy « em Nhàn nhu mì của anh » — như Ninh vẫn gọi mấy năm trước — đã lớn, đã đẹp. Rồi lắm lúc chàng nhìn Nhàn râu

rầu như sắp thấy một chút tuổi nhỏ của chính chàng đi mất.

Hai người vẫn thường cùng nhau ôn lại tuổi nhỏ, song câu chuyện cũng điềm hương băng khuâng của chia rẽ nay mai... Nhưng sao càng nghĩ đến chia rẽ thì Ninh càng thấy quyến luyến... Có lẽ chỉ tại lòng chàng thường yêu những nỗi buồn nhẹ nhẹ « nó tăng đời ta thêm phần thi vị. »

Trời đã về tháng mười, một buổi sáng dậy sớm. Ninh lững thững đi ra vườn... Chim liểu-tiểu đương kêu ran trong gió lạnh... Qua hàng đậu thưa, Ninh thấy bên kia có bóng Nhàn thấp thoáng, chàng liền vui thú đi sang... Nhưng khi gần tới nơi thì tự nhiên Ninh đứng lại mỉm cười tự hỏi :

— Sao ta lại đi vội thế này... Hay là ta yêu rồi...

Ninh lắc đầu cười lên tiếng rồi lại vừa đi vừa nói : « Vô lý ! vô lý ! » Chàng vẫn chỉ nhận đó là tình thân-ái đối với bạn, người bạn của tuổi nhỏ, chứ chàng không dám nghĩ ngợi sâu hơn bao giờ vì chính chàng cũng hơi sợ bắt được mình tự dối trá.

Còn Nhàn, sắp về nhà chồng mà sao nàng không thấy vui thích mà chỉ thấy buồn thương xa

xôi không duyên có ! Nhân không hiểu vì đâu, nàng mang máng cho là tại sắp phải xa những người thân yêu, xa quê cũ, vì thế nàng hay quẩn luyến thơ thẩn trong căn vườn một mình ; đôi khi nàng lại chợt lo sợ khi nghĩ đến tương lai, khi nghĩ đến sắp đi sống bên một người chồng mà nàng không quen biết, .. như những lúc có Ninh ở bên cạnh, tự nhiên nàng cảm thấy lòng như êm dịu lại ngay... Trong mắt người bạn mà nàng có thể tin cậy được, Nhân đã thấy bao an ủi.

Sáng nay cũng thế, đương bắn khoán thơ thẩn trong vườn thì nàng thấy bóng Ninh đi sang. — Mừng mừng, nàng đi xuống bờ ao...

Lúc Ninh đến bên hỏi :

— Cô làm gì thế cô Nhân ?

Giả vờ như chưa trông thấy bạn, Nhân ngẩng lên nhìn Ninh rồi mỉm cười nói :

— « À anh... Anh sang từ bao giờ mà em không biết... » Rồi ngoảnh đi nàng nghiêng đầu mỉm cười đáp sẽ :

— Em nghịch nước...

Uốn cái lá làm gáo, Nhân ngồi xuống, bẻ đại tưới tẩm múc nước đổ lên tay chơi. Cạnh làn nước ít của ao thu phản chiếu ánh mặt trời mới lên, Ninh thấy cô bạn đẹp. Quần khế kéo lên để hở bụng chân tròn muốt ngăm trong nước

mát buổi sáng, như một nàng tiên ngây thơ. Nhân lẳng lẳng mức nước đồ lên tay để xem những giọt nước trong như pha-lê chảy qua kẽ ngón rơi trên mặt ao khế gọn. Trong tĩnh mịch của căn vườn lúc sớm mai, Ninh chỉ nghe thấy tiếng những giọt nước kêu vui vẻ trên mặt nước ao trong. . và những vỗ ốc cùng sỏi vụn lại lạo xạo kêu dưới bước chân mỗi lần Nhân đổi chỗ làm mặt nước đánh vòng lan rộng Ninh đứng yên lẳng, rồi tự nhiên chàng nhớ lại ngày nhỏ thường hay cùng Nhân ra bờ ao nghịch nước.

... Và mùi bờ ao lạnh lạnh hơi bùn mát nhạt sao mà khêu gợi bao nhiêu là kỷ niệm xa xôi ngày nhỏ, những ngày vui đùa quá xa mà nay lòng chàng chẳng thể nhớ rõ lại được.

Một lúc sau hai người đi trong vườn nói chuyện. Tới một gốc khế cành rủ thấp, Nhân đứng lại rút mấy bông hoa đỏ đặt trong lòng bàn tay xòe ra cho Ninh xem rồi nói :

— Hoa khế đẹp không anh ?

— Đẹp lắm ..

... Và không biết nói gì nữa hai người nhìn nhau yên lặng !.. không có gì, nhưng tự nhiên má Nhân ửng hồng, mắt chớp nhanh nàng ngượng ngập nói :

— Ngày xưa em với anh hay đếm những quả khế con anh nhỉ .. anh còn nhớ không ?

Tuy Ninh không nhớ, nhưng vẻ vắng tĩnh của căn vườn rậm làm Ninh say sưa tưởng đến những cảnh yêu đương thầm kín, rung động chàng đáp :

— Tôi quên sao được...

Và rồi không hiểu vì đâu, tự nhiên trí Ninh nhớ lại vài kỷ-niệm chung không đâu về ngày nhỏ xa cũ. Mắt không chớp, Ninh nhìn Nhân nói :

— Tôi còn nhớ có bạn Nhân trèo lên cây khế rồi không xuống được, ... hình như tôi phải đỡ Nhân xuống ấy ..

« Phải rồi »... Nhân đáp rồi cười như sung sướng rằng sao Ninh còn nhớ rõ thế ! nàng tưởng chỉ có mình nàng ở thôn quê, mình nàng nhớ những cái không đâu ấy thôi ! Tuy chẳng có gì, nhưng những kỷ-niệm êm đềm ấy của tuổi thơ bỗng dựng làm náo động xé xịch cả tâm hồn nàng... và không cầm được nước mắt, nàng mìn môi chớp mau khế ngoảnh đi...

Thấy vẻ mặt Nhân đổi khác mau chóng, Ninh lo sợ hỏi « Nhân làm sao thế ». Sau một lát im lìm, nàng đưa mắt bàng khuâng nhìn quanh vườn, rồi mới nói :

— Em cứ tưởng chả bao giờ anh nhớ đến cô em què mùa của anh nữa.

Giọng Nhàn, Ninh nghe như đầy oán trách làm lòng chàng rung động tiếc thương!.. Mà chàng cũng lấy làm lạ rằng sao chàng còn nhớ lại được ít kỷ niệm đã phai ấy!.. Có phải vì hoa khế sắc tím-hồng bắc nhỏ xa xưa hay chỉ vì tia mắt Nhàn, tia mắt ướt buồn của Nhàn đã làm nẩy lại nơi tim chàng tiếng đàn của thời thơ ấu.

« Hay là Nhàn yêu ta » Ninh nghĩ thế nên tự nhiên chàng ngoảnh nhìn vào mặt Nhàn — nhưng Nhàn đã phảng phất cười buồn nhìn đi mơ màng như còn mãi theo một giấc mộng mờ cũ. Trong yên lặng, hai người cùng mơ màng thả trí theo ý nghĩ riêng của mình và cùng thoang thoảng tưởng đến chia rẽ nay mai. Sau dịp cười ngắn ngủi, một giọt lệ còn long lanh trong mắt Nhàn như hạt sương buổi sớm khiến nàng đẹp quá, cái đẹp mộc mạc đượm buồn... và hoa khế lấm lấm đỏ lại rung rờ dính trên tóc nàng mỗi lần nàng đưa tay rút một chiếc lá.

Đứng ở đây phút này, Ninh thấy lòng buồn vui, một nỗi buồn xa vắng!... Sao mỗi khi trông một người con gái ử dột là Ninh lại thấy nao nao yêu thương? Anh không hiểu đó là nỗi mến tiếc, tình yêu hay chỉ là tình què hương,

một ít què hương mà Nhân sắp mang theo vào một cuộc đời khác. Không biết nói gì nhưng đề khỏi thấy lòng bối rối nghĩ ngợi, Ninh bảo :

— Độ này tôi thấy Nhân đẹp ra Nhân ạ, có lẽ tại Nhân sung sướng sắp về nhà chồng nay mai...

Bàng khuàng, Nhân đáp :

— Anh nói làm gì đến chồng con, anh ! Em có sung sướng gì đâu... Em sắp lấy một người mà em không quen, tính nết chưa hiểu...

Nhân ngừng lại, mắt vẫn nhìn ra xa xa, rồi vò cơ mớ màng mỉm cười một mình như một người sung sướng. Đừng trông đôi mày Nhân đưa lên và cặp mắt, nhất là cặp mắt, Ninh nhận thấy hình như có một điều gì buồn thương giấu giếm trong lòng bạn cũ. Bỗng dưng Nhân chớp luôn mấy cái rồi cất tiếng chậm rãi nói :

— « Đứng đây, có anh bên cạnh, em lại nhớ đến ngày nhỏ... Giá em cứ được sống gần anh như ngày nhỏ... mãi ». Rồi nàng kể cho Ninh nghe những nỗi lo lắng của nàng. Sắp mang giao phó cả hạnh phúc cùng tương lai vào tay một người xa lạ.

Nghe Nhân nói, Ninh thấy buồn thương cô bạn sắp đi vào cuộc đời mới, và buồn cho cả chính mình. Lúc ấy Ninh mới cảm thấy như chỉ riêng chàng mới có thể hiểu, và có thể

mang hạnh phúc lại cho người bạn cũ. Lúc sắp mất, Ninh mới thấy quyến luyến người mình hằng sống gần ngót hai chục năm trời. Ninh nhìn Nhàn yên lặng. Lòng chàng đang phân vân, chàng thấy yêu, thấy tiếc, nhưng bối rối chàng bảo :

— Ta đi về đi.

Cả ngày hôm đó Ninh thần thờ nghĩ ngợi... « Có nên ngỏ tình yêu không ? » Ninh luôn miệng tự hỏi thế, vì chàng thấy hình như Nhàn yêu chàng thì phải, chứ không thì khi nào nàng lại đi kể nỗi lòng lo ngại về tương lai chồng con cho chàng nghe làm gì !... Nhưng Ninh cũng vẫn bán nghi « biết đâu mình chẳng tưởng lầm. Nhàn chẳng chỉ yêu mình như một người bạn thân mến cũ,... hoặc như một người anh ! »

Buổi tối đó Ninh vẫn còn băn khoăn nghĩ ngợi, rồi trong một phút không ngờ, tự nhiên Ninh thấy mình đương bước sang nhà Nhàn làm chàng phải đứng lại tự thú :

— Có lẽ ta yêu rồi.

Tới sân, Ninh thấy Nhàn đương ngồi đan ở dưới nhà ngang để coi thợ gặt xay lúa giã gạo. Nhà này bằng tranh, vách đất sơ sài, có một tấm vách mỏng chạy từ phía trong ra đến giữa nền, chia căn nhà làm đôi — Một bên là bếp, còn một bên để cối xay lúa, cối giã gạo.

Lúc ấy bên bếp đương đỏ rực lửa đốt com thợ gặt, còn bên này thì dân thợ đương ca hát giữa tiếng xay lúa rầm rầm, điểm thêm vào đó đã có tiếng cán chày giã xuống cối cùng cọt két mỗi khi chày đưa lên — không khí nồng khói cùng ánh lửa tung bừng. Ở ngoài, mưa tháng mười vẫn đương lấn tẩm rơi lạnh lẽo. Ninh bước nhanh vào trong nhà, hai tay xoa vào nhau xuýt-xoa kêu lạnh. .

— « Anh ngồi đây, rồi em cho ăn khoai nướng, ngon lắm .. » Nhân vừa nói vừa đưa tay kéo một chiếc ghế để bên cạnh tươi cười chỉ cho Ninh. Trong hơi lạnh của gió lùa, hai người ngồi xuýt-xoa nói chuyện vui thích, tiếng lửa đốt nồi com cháy sáng rực vẫn tí tách điểm vui cùng phản chiếu làm má Nhân ửng hồng và mắt thêm long lanh. Câu chuyện vẫn giòn giã, nhưng có một lúc Nhân yên lặng nhìn ánh lửa rồi nói :

— Trông lửa thế này em lại nhớ đến ngày Tết nấu bánh chưng anh ạ...

— « Nhân bảo gì cơ ? Ninh vừa hỏi vừa phải ghé đầu lại gần Nhân để nghe. Và nhiều lúc hai người phải ghé mặt lại gần nhau nghe bạn nói, vì tiếng cối xay, cối giã cùng tiếng ca hát cười nói của đám thợ gặt quá ồn ào át vang cả gian bếp thoảng khói mùi com mới !.. Có

một lúc câu chuyện quay về vấn đề vợ con —
Nhàn tươi cười nói :

— Chắc anh Ninh kén vợ lắm đấy nhỉ ?

— Sao Nhàn lại bảo thế ?

— Vì anh vừa là điền chủ này, lại vừa học trường luật nữa này.

— Và là « văn-sĩ » nữa chứ. Ninh đùa cười tiếp.

— Thế à, ít nữa em quên mất đấy. Anh thì chắc phải những cô vừa đỗ đạt lại vừa đẹp thì anh mới ưng ý được nhỉ.

Ninh vội mở to mắt cười giả bộ sợ hãi đáp :

— Thôi, tôi không dám ạ !

Ngừng một giây, Ninh chậm rãi tiếp « có lẽ lấy một cô gái quê mùa tôi còn ưng hơn ».

— Tại sao thế anh ?

— Các cô đỗ đạt thì chắc là biết rất ít về việc nội trợ cơm nước,... thế mà tôi lại thích ăn ngon và tham ăn, Nhàn ạ, thế mới chết chứ.

Câu khôi hài của Ninh làm cả hai cùng cười l... rồi Ninh tiếp :

— Hơn nữa, các bà ấy lại hay làm bộ ra đáng ta giới đây ; thế mà hề chồng có nói động đến một tí là các bà ấy nhảy lên, hét lên rằng « Anh không có quyền nói tôi, tôi không phải là nô-lệ, tôi không phải là con ở của nhà anh ».

Nhàn vui cười ngừng nói :

— Thế à... nhưng sao chưa lấy vợ mà anh đã biết rõ thế,... anh cứ nói xấu phụ-nữ chứ khi nào ..

Câu chuyện đương vui thì vừa lúc ấy một người thợ gặt đem ra mấy củ khoai mới nướng thơm phức — Nhân liền mời Ninh :

— Mời nhà « ăn sữ » xơi.

Ninh vừa cười vừa cầm củ khoai nhưng vội xuyết-xoa luôn luôn chuyển tay này sang tay khác vì nóng, làm Nhân ngồi nhìn vui thích — Và cả hai người cùng nhìn nhau cười vui thú... Gió ở ngoài vẫn lạnh khế thổi vào.

Một lát sau thì bọn thợ gặt đã sang bếp ngồi ăn cơm nóng tỏa khói cùng húp canh xùm xup ngon lành để mình Ninh và Nhân ngồi lại. Không có tiếng ồn ào, sao tự nhiên hai người cùng thấy ngượng ngịu, và không biết nói gì, Nhân cúi xuống đan; cho tới lúc Ninh ăn khoai xong, Nhân mới ngừng lên đưa chiếc mùi-soa :

— Anh lau tạm cái khăn này...

Từ chiếc mùi-soa nho nhỏ của Nhân tỏa ra một mùi thơm ấm áp, một mùi thơm rất « đàn bà » làm cho Ninh bỗng thấy rạo rực, một chút gì mê say cháy bốc lên óc, mơ màng Ninh đưa mắt nhìn Nhân đang ngoan ngoãn yên lặng ngồi đan, chàng nghĩ : « Giá có người vợ ngoan thế này cũng thích đấy nhỉ ». Vừa lúc ấy Nhân ngẩng

lên ; thấy Ninh đương nhìn mình, nàng e thẹn nói như cốt để che ngượng :

— Chắc anh Ninh kén vợ lắm đấy nhỉ...

Ninh nghe Nhân nói câu này là lượt thứ hai, với một giọng không bông đùa nữa, và trong mắt nàng, Ninh nhận thấy có một gì khác, một vẻ gì làm lòng chàng xao xuyến. Mắt chớp mau, Ninh vội đáp :

— Có lẽ !

Nói xong, Ninh nhìn Nhân mỉm cười vì chàng tin là Nhân cũng yêu chàng. Nhân yên lặng nhìn lại Ninh ; nhưng thấy Nhân yên lặng nhìn lại mình một cách không e thẹn nên Ninh lại chưa dám chắc hẳn đó đã là tình yêu — và tính nhút nhát xui nên cẩn thận nên bỗng nhiên luồng mắt Ninh luống cuống rời mắt Nhân. Trong yên lặng, Ninh băn khoăn với ý nghĩ : « Có nên nói không ? » Rồi một lát sau bỗng nhiên chàng nói nhỏ :

— Nhưng mà thôi...

« Nhưng mà thôi gì cơ anh ? » Lạ lùng Nhân hỏi lại làm Ninh chững chặc đáp :

— À,... tôi định xin Nhân cái mùi-xoa này để giữ làm kỷ niệm... nhưng tôi sợ Nhân không cho.

Như phảng phất cười mà cũng như phảng phất buồn, Nhân chớp mau nói :

— Kỷ niệm làm gì anh... Kỷ niệm trong lòng chưa đủ sao?

Nhàn vừa nói vừa cúi xuống đan tiếp. Ninh nghe trong lòng sung sướng nhưng vẫn chưa dám chắc hẳn đó là tình yêu hay chỉ là tình thân mến, chàng hỏi lại :

— Nhàn vừa nói gì tôi chưa hiểu

Thấy Nhàn yên lặng, Ninh tiếp :

— Hay mai tôi đưa một chiếc mùi-soa. Nhàn thêu vào đó cho tôi một chữ N nhá, một chữ N thật đẹp, để tôi giữ làm kỷ niệm.

Ngừng một giây, Ninh nói tiếp giọng nhỏ hẳn lại :

— Kỷ niệm suốt đời.

Ngừng đan, Nhàn ngẩng lên mím miệng chớp nhanh nhìn Ninh khẽ gật. Nét mặt nàng như đau đớn.

Yên lặng trở về giữa hai người, tự nhiên họ không nói chuyện vui gì với nhau được nữa.

Gió lạnh vẫn nhẹ đưa vào mùi thơm của rơm, của lúa chín... Và tất cả hương nồng của ngày mùa đêm nay dường như vang dậy trong mùi rơm mới pha lẫn hương tình trong lòng Ninh.

Nhưng lúc Ninh từ giã ra về thì Nhàn nhìn Ninh rồi nói khẽ như một điều thầm kín :

— Thôi, anh chả phải đưa mùi-soa nữa, để em thêu tặng anh một chiếc.

Trong giọng nói đó Ninh nhận thấy một nỗi gì vô cùng êm ái ; cảm động Ninh đáp khẽ : « Cám ơn Nhân » ; mắt Nhân ngượng ngùng luống cuống vội rời mắt Ninh... nhưng cặp mắt đó đêm nay như đã thổ lộ biết bao lời thầm kín yêu đương của một mối tình đầy hứa hẹn.

« Ta có nên ngỏ tình nữa không ? » Cả ngày hôm sau Ninh tự hỏi thế : « Ngỏ tình bây giờ biết đâu chả muộn, có lẽ chỉ làm rối hạnh phúc của Nhân khi về nhà chồng. » Nhưng bỏ thì cũng tiếc.

« Muốn ra sao thì ra » Ninh nghĩ thế ; khi tối đến, chàng lại tới rủ Nhân đi quanh sân nói chuyện chơi ; nhưng tối nay Ninh ít nói, như không có lòng nói chuyện vui. Trăng mờ lạnh lẽo sau mây, lúc hai người về đứng dưới giàn hoa thiên-lý thì đêm đã lạnh ; nhiều lúc cả hai đều không biết nói gì như còn mãi theo những giấc mộng riêng ..

Ninh muốn ngỏ tình, mà vẫn chưa dám !... Vẫn như cứ có một sức gì nó chặn lại !... Cho đến lúc thấy sương lạnh xuống đã ướt cả hai vai mà Nhân vẫn đứng yên lặng như chờ đợi, chàng mới đánh bạo cất tiếng khẽ gọi :

— Nhân !

Nhân nhìn Ninh hỏi :

— Gì anh...

Lúc đó Ninh lại thấy mất hết can đảm nên chàng nói :

— Tôi sắp phải đi Hà-nội Nhân ạ... sắp phải đi học rồi.

— Bao giờ anh đi ?

Giọng cảm động Ninh đáp :

— Tôi chưa định, nhưng chắc là sắp phải xa Nhân.

Thần thờ Nhân nói :

— Phải xa em !... Ai bắt anh phải xa em !

Trong lòng xao xuyến, Ninh đưa mắt nhìn quanh, chàng định ngỏ lời... Ngay lúc đó có tiếng gà gáy xa xa làm Ninh cắt tiếng :

— Khuya rồi đấy, Nhân ạ...

Tính nhút nhát cứ thắng, chàng cứ lùi lại trước giây quyết liệt khó khăn cuối cùng và vẫn tự nhủ : « Lát nữa cũng được ! » Sau một lúc lâu, Nhân nói :

— Thôi đêm khuya rồi, anh về đi ngủ đi...

Thấy sắp mất cái buổi đẹp đẽ này, bối rối không biết làm thế nào, Ninh vội rút chiếc khăn ở tay ra :

— « À, tôi có cái này tặng Nhân để giữ làm kỷ niệm... sau này khi nào Nhân trông thấy nó thì nhớ đến tôi một tí »... Ninh vừa nói vừa cầm lấy tay Nhân luồn chiếc khăn

vào ngón tay tròn muốt. Ninh như say. Cảm động, Nhân nhìn xuống nói sẽ, giọng run run :

— Bao giờ em chả nhớ anh.

Ngón tay nàng run run trong tay Ninh. Một luồng gió lạnh thổi qua làm cả hai chột rùng mình. — Ninh gọi khẽ :

— Em Nhân !

Đầu hơi nghiêng, Nhân yên lặng ngược nhìn lên... Dưới trăng mờ hai người nhìn nhau yên lặng ; Ninh đọc rõ thấy trong mắt bạn một lời gì không nói được, Ninh định hôn Nhân, chàng tin chắc là Nhân sẽ để yên, nhưng thoáng ý nghĩ là chiếc hôn này có thể thay đổi cả cuộc đời hai người, và biết chắc là Nhân yêu mình rồi nên tự nhiên Ninh lại không muốn đi quá nữa, chàng khẽ bỏ tay Nhân ra nói lặng :

— Tự nhiên tôi nhớ lại ngày xưa tôi vẫn hay gọi Nhân là « Em Nhân », Nhân nhỉ...

Ngừng một giây, Ninh nói tiếp :

— Nhưng sao độ này tôi thấy buồn buồn thế nào ấy, Nhân ạ.

Như vừa ra khỏi cơn mê, Nhân nhủ mày đáp :

— Sao em cũng thế anh ạ... Nhiều lúc em thấy buồn vô duyên cớ.

Nhân nói xong khẽ ngoảnh đi Dưới bóng của giàn hoa thiên-lý, Ninh thoáng thấy như

có một ánh gì long lanh trong khoé mắt bạn, chàng không dám tìm biết rõ đó là giọt lệ hay chỉ là ánh trăng ! Gió lạnh thoảng thổi qua.

Chợt Ninh hít mạnh nói :

— Thơm quá Nhàn nhỉ...

— Hương thiên-lý đấy anh ạ.

Nhàn đáp khẽ rồi ngửng nhìn lên. Dưới bóng giàn hoa, hai người im lìm trông mặt trăng lưỡi liềm lạnh lẽo ẩn sau đám lá nhỏ ! Làn hương quen cũ, làn hương vẫn ủ ấp quanh đôi trẻ từ thuở nhỏ thơ ngây mà hai người vẫn thường nhặt nhặt hoa chơi dưới lá xanh — sao đêm nay có một thắm thía lạ lùng. Trong yên lặng, Ninh như nhớ lại tất cả những chiều xưa, những buổi chiều mát mà Nhàn hái hoa xuống từng chùm đề cho mẹ nấu canh giò. Thực làn hương kia đã ấp ủ lòng chàng từ ngày còn thơ như vẫn quấn quít bên căn nhà gỗ cũ của bạn quê hương mãi mãi. Trên giàn hoa, mây mờ vẫn bay qua đều đều — cho tới lúc một đám mây tới che lấp mảnh trăng thì hai người mới cùng ngoảnh xuống... bốn mắt thoáng gặp nhau trong bóng tối mờ... gió lạnh qua.. ! Nhàn đưa tay vuốt mấy sợi tóc mai chậm chạp như nói tiếp :

— Hương thiên-lý thoang thoảng nhưng mà thắm thía.

— « Đúng thế... » lại ngửa mặt nhìn lên
Ninh trả lời như trong một giấc mộng.

Hôm sau Ninh đi Hà-nội sớm.

Sau này, mặc dầu ở đâu Ninh cũng trông
một giàn thiên - lý dây leo quấn quít mà
những cành hoa nhỏ tỏa ra mùi hương nhẹ
nhàng vương vấn như mối tình quê hương.

VÀI LỜI NÓI THÊM

Từ ngày tập Hoa Vòng Vang này xuất bản lần đầu tiên (1) tới nay, tôi thấy đã lắm bạn trong khi nói chuyện, nhiều bạn cứ vô tình gọi là « Hoa Vòng Vàng ». Trước sự sai lầm tuy nhỏ mọn đó tôi cũng thấy cần phải nói là thứ hoa mà tập truyện này mang tên không phải là hoa Vòng màu vàng như nhiều bạn lầm tưởng, mà là hoa của một thứ cây tên là cây Vòng-Vang : còn thứ hoa Vòng-Vang này màu gì đó lại là truyện khác, chỉ biết trong các lời ca tình-tử của dân nơi đồng ruộng đã có câu : « Cây Vòng-Vang bông vàng như nghệ ».

Hằng năm, cứ về dạo cuối xuân sang hạ, mà có khi tới cả mùa thu, nếu bạn đi chơi về vùng quê, bạn có thấy những bông hoa lớn bằng hoa râm-bụt nở vàng tươi lẫn trong bờ cây bụi cỏ thì đúng là Hoa Vòng-Vang đó. Cây Vòng-Vang thường chỉ cao tới độ ngang lưng, các cô gái cắt cỏ lạnh mạnh hồng hào và thường

(1) Năm 1945 — do nhà Đời Nay xuất bản.

mang những bông hoa lớn màu vàng óng ánh rất dịu trong nắng sớm. Hoa Vông-Vang rất đẹp, tuy nhiên cánh hoa cũng rất mỏng manh, chỉ một làn gió mạnh cũng đủ làm cho cánh yếu rạp nát bơ sờ.

Nếu bạn thấy hoa, bạn hãy nên đề mặc cho hoa phơ phất giữa cây cỏ thiên-nhiên, như vậy thì hoa rất đẹp, chứ nếu vì mẩn hoa mà bạn vội hái đề định đem về thì thực là một điều đáng tiếc : hoa Vông-Vang chỉ ưa cuộc sống giữa tự-do và hoang dại — điều mà tự đáy tâm hồn ai nấy chúng ta đều mơ ước — chứ nằm ở trong tay bạn thì chỉ một giờ thôi cũng đủ cho cả hoa lá kia phải héo rũ !...

Lại cũng có những bạn có nhiều thắc mắc trong sự tìm hiểu nên tôi đã từng nghe những câu hỏi như :

— Hoa Vông-Vang là hoa gì hở anh ?

hoặc :

— Này anh, hoa Vông-Vang có nở lại thực không hay là anh bịa đặt ra đấy,... văn-sĩ các anh là hay tán dóc lắm...

Thường lần nào tôi cũng chỉ mỉm cười rồi tìm cách nói lảng sang chuyện khác — tự thâm tâm tôi, tôi nghĩ các bạn chẳng cần biết tới những điều đó làm gì — vì sự thực hoa Vông-Vang có nở lại hay không thì có nghĩa lý gì đâu đối với văn chương.

(Tôi có ý nói rằng những điều viết trong văn-chương không nhất thiết phải là sự thực mà chỉ cần viết sao cho các điều đó có vẻ thực là đủ.

Vì chính những sự thực ở đời nhiều khi lại có vẻ không thực).

Đ. T.

MỤC-LỤC

	Trang
<i>Tựa</i>	5
<i>Điều Thu Ca</i>	13
<i>Một kiếp sống</i>	40
<i>Duyên số</i>	50
<i>Chú tôi</i>	69
<i>Hoa Vông-Vang</i>	75
<i>Giáo huấn</i>	101
<i>Định mệnh</i>	128
<i>Tình quê hương</i>	154
<i>Vài lời nói thêm</i>	179

HÒA VÔNG VANG

của

ĐỖ - TỐN

In tại nhà in riêng của nhà xuất bản

ĐỜI NAY

NHẤT-LINH

Đoạn tuyệt — Bướm trắng — Thương chồng — Mối tình chân — Viết và đọc tiểu thuyết — Giòng sông Thanh Thủy — Đói bạn — Người quay tơ — Lạnh lùng — Hai buổi chiều vàng — Thẽ rồi một buổi chiều — Nắng Thu — Đi Tây.

NHẤT-LINH — KHÁI-HƯNG

Đời mưa gió — Gánh hàng hoa — Anh phải sống.

KHÁI-HƯNG

Lời nguyên — Nửa chừng xuân — Trống Mái — Số đào hoa — Tục lụy — Cái Ve — Hồn bướm mơ tiên — Tiếng suối reo — Thừa tự — Giọc đường gió bụi — Đợi chờ — Đồng bệnh — Những ngày vui — Đẹp — Đội mũ lệch — Thoát ly — Gia đình — Hạnh.

THẠCH-LAM

Gió đầu mùa — Sợi tóc — Hà-nội 36 phố phường — Ngày mới — Nắng trong vườn — Theo giòng.

THÊ-LƯ

Vàng và máu — Lê Phong phóng viên — Mai Hương và Lê Phong — Bên đường thiên lồi — Gói thuốc lá — Đón hẹn — Trại Bồ Tùng Linh — Mấy vần thơ — Con quỷ truyền kiếp — Ba hồi kinh dị — Gió trắng ngàn.

HOÀNG-ĐẠO

Mười điều tâm niệm — Con đường sáng — Tiếng đàn.

ĐÔ-TỐN

Hoa vòng vang — Người thiếu nữ kỳ lạ.

LINH-BAO

Tàu ngựa cũ — Những đêm mưa.

NHẬT-TIẾN

Thần hoang — Ánh sáng công viên — Chuyện bé Phượng — Vách đá cheo leo — Chim hót trong lồng — Đường vào trần gian.

GPKD số 1030 BTT/NHK/PHNT ngày 20-3-69

Từ nhà kho Quán Ven Đường

GIÁ : 120\$